



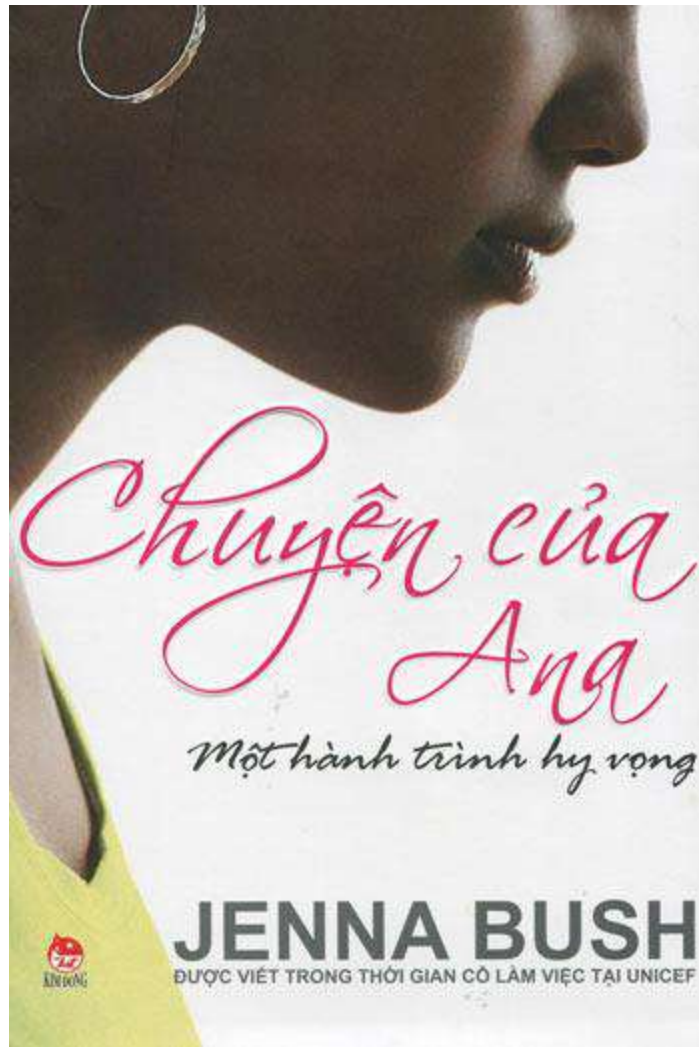
Chuyện của Ana

Một hành trình hy vọng

JENNA BUSH

ĐƯỢC VIẾT TRONG THỜI GIAN CÔ LÀM VIỆC TẠI UNICEF





Chuyện Của Ana - Một Hành Trình Hy Vọng

Tác giả : Jenna Bush

Dịch giả : Hữu Việt

Nhà xuất bản : Kim Đồng 07/2009

Năm xuất bản : 2009

Kích thước : 16x24 cm

Trọng lượng : 450g

Hình thức bìa : Mềm

Số trang : 296

Giá sản phẩm: 55,000 VNĐ

Nguồn: <http://bee.net.vn/>

Thực hiện ebook: dulitruc

"Chuyện của Ana - Một hành trình hy vọng" ngay từ khi xuất hiện tại Mỹ trong nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống George Bush đã trở thành best-seller. Có lẽ ngoài yếu tố "tác giả", cuốn sách thu hút người đọc bởi đã chạm đến một số phận con người cụ thể, nhạy cảm nhất trong xã hội - một thiếu niên với vấn đề toàn cầu: HIV/AIDS. Văn phong giản dị nhưng không kém "chất thơ" và tràn ngập niềm hy vọng...

Ngày 15-8, sách chính thức được NXB Kim Đồng ra mắt bạn đọc.

Có nhiều yếu tố để nói "Chuyện của Ana" thực là một hành trình hy vọng. Trước hết là bởi niềm hy vọng của nhân vật Ana và tác giả Jenna Bush truyền cho bạn đọc. Jenna gặp Ana khi cô làm bác sĩ nội trú trong chương trình tình nguyện của UNICEF tại châu Mỹ La tinh và vùng Ca-ri-bê và suốt 6 tháng trời cô cùng khám phá, ngạc nhiên, xúc động với hành trình 17 năm sóng gió của Ana. "Chúng tôi hoặc ngồi dưới mái hiên nhà em ngắm ngày trôi qua, hoặc ngồi trong phòng khách chật chội, hay trong quán cà phê để nghe em thuật lại câu chuyện trữ tình đó" - Jenna kể.

Một câu chuyện có thực và toàn bộ cuốn sách hơn 250 trang cũng là những trải nghiệm nóng bỏng về một cô bé có HIV ngay từ khi chào đời. Jenna đã cùng Ana dắt người đọc đi qua những cung bậc cảm xúc của một em bé, một thiếu niên, một cô gái đã qua lễ trưởng thành có HIV, bị xâm hại, mãi miết đi tìm chốn yêu thương ra sao. Điều đáng nói là giọng kể không làm cho người đọc "ngột ngạt" vì nỗi sợ hãi, sự đau đớn..., nhưng cũng không lạnh lùng, vô cảm, mà thật sự giản dị và tràn đầy hy vọng. Giống như một đứa trẻ, luôn nhanh chóng bỏ qua những sai lầm của người khác, quên những nỗi đau và nói về tương lai với một niềm hào hứng.

Điều thú vị nhất là đọc đến trang cuối mà cuốn sách như chưa khép lại: Ana 17 tuổi, có một con gái nhỏ và tiếp tục viết câu chuyện đời mình với niềm hy vọng về một gia đình mới.

Thuộc thể loại “không hư cấu”, “Chuyện của Ana” mang đến niềm hy vọng rõ nét cho cộng đồng người có HIV tại Việt Nam. Ngày ra mắt đã có đại diện 4 CLB người có HIV nhận sách tặng của NXB Kim Đồng. Câu chuyện chân thực này cũng chỉ ra sự may mắn của những người không có HIV và những việc ta có thể làm để đẩy lùi HIV/AIDS nếu ta có một giờ, một ngày, một tuần, một năm dành cho công việc này.

“Chuyện của Ana” còn cho thấy Việt Nam có không ít những số phận như Ana hoặc lay động hơn Ana, nhưng cần có nhiều Jenna Bush để đưa những số phận ấy lên trang sách. Có thể hy vọng bằng sự sâu lắng, hấp dẫn của cảm xúc, thể loại văn học tự sự này sẽ góp phần làm phong phú niềm ham mê đọc của công chúng, đặc biệt là hy vọng góp phần lành mạnh hóa môi trường xã hội.

Thi Thi

Mục lục

- [Kỳ 1: Tôi không biết mẹ chết vì bệnh gì](#)
- [Kỳ 2: Vì sao con không thể nói sự thật?](#)
- [Kỳ 3: Ba điều bí mật của Ana](#)
- [Kỳ 4: Papá ơi, con bị lạm dụng, bà nội không tin con!](#)
- [Kỳ 5: Lão ấy sờ soạng khắp người hai chị em con!](#)
- [Kỳ 6: Thêm một điều bí mật, cha mất](#)
- [Kỳ 7: Mẹ cháu nhiễm AIDS vì bị cha dượng hãm hiếp](#)
- [Kỳ 8: Con muốn được ở ngôi nhà không bị lãng nhục](#)
- [Kỳ 9: Nhà mới, trường mới, bạn mới](#)
- [Kỳ 10: "Bác dám đánh tôi à, mẹ phũ thủy già?"](#)
- [Kỳ 11: Rời bỏ ngôi nhà bị hành hạ](#)
- [Kỳ 12: Ana phải vào trại cải tạo](#)
- [Kỳ 13: Bán dâm ngoài đường - cách mưu sinh duy nhất](#)
- [Kỳ 14: Hội hộp chờ móc quan trọng của đời thiếu nữ](#)
- [Kỳ 15: Berto cũng bị AIDS như mình](#)
- [Kỳ 16: Được chào đón ở ngôi nhà AIDS](#)
- [Kỳ 17: "Tôi là María, tôi sống cùng AIDS 10 năm nay"](#)
- [Kỳ 18: Cậu ấy đã nói: Anh yêu em!](#)
- [Kỳ 19: Một lần quan hệ không có bao cao su](#)
- [Kỳ 20: Em không tin mình mang thai!](#)
- [Kỳ 21: Nỗi sợ của một bà mẹ bị AIDS](#)
- [Kỳ 22: Tình yêu sâu thẳm, đổi đời](#)
- [Kỳ 23: Anh đã khác xưa!](#)
- [Kỳ 24: Xét nghiệm HIV, âm tính](#)
- [Kỳ 25: Xin lỗi, tình cảm của em đã thay đổi!](#)
- [Kỳ 26: Cô em gái trong trại cải tạo](#)

Kỳ 27: Anh ấy làm em vui và hi vọng!

Kỳ cuối: Em muốn chuyện ấy xảy ra thật chậm!

Kỳ I: Tôi không biết mẹ chết vì bệnh gì

1. Ana có một bức ảnh của mẹ. Đó không phải ảnh gốc, mà là một bản sao ảnh màu.

Tấm ảnh được cán láng và ép nhựa để bảo vệ lâu dài. Khi lên mười, Ana đã trang trí góc của mình bằng cách dính lên tường những ngôi sao và những bông hoa lấp lánh. Em thường lấy bức ảnh ra xem, khiến các mép của nó bị cong lên và tấm ép plastic mất độ gắn kết, tách ra làm đôi.

Trong cả cuộc sống của em, các cô các bác Ana luôn nói trông em giống mẹ. Thỉnh thoảng Ana đứng trước gương, giữ bức ảnh gần bên mặt. Em muốn so sánh mắt em có thật giống mắt mẹ không. Ana hết nhìn mắt mình lại nhìn mắt mẹ cho đến khi những hình ảnh mờ đi mà vẫn không thể nói được mẹ kết thúc ở đâu và em bắt đầu từ đâu.

Trong bức ảnh photocopy, mẹ của Ana còn trẻ, mới mười sáu tuổi khi sinh ra em. Mẹ có đôi mắt nâu mở to, tóc nhuộm vàng. Mẹ có làn da màu cacao, óng ả, mượt mà và sáng bóng. Ana hy vọng người thân của em nói thật, em hy vọng rằng em giống người mẹ xinh đẹp của mình.

Mẹ Ana mất đã lâu, lâu đến nỗi em chỉ có thể nhớ những đường nét trên mặt mẹ khi nhìn vào bản sao tấm ảnh đã quăn queo theo thời gian. Ana gài tấm ảnh lên bức tường trong phòng ngủ, ngay nơi đầu giường, để em có thể thấy mẹ trước khi đi ngủ, và nếu em có quên mẹ trông thế nào thì chỉ cần nhìn qua bức ảnh sẽ lập tức nhớ ra.

2. Ana chỉ có một ký ức duy nhất về mẹ. Nó không sống động, mà mờ ảo, thậm chí lẫn lộn. Em nhớ cái mảnh quá khứ ấy giống như trong một bộ phim đen trắng, những hình ảnh mờ mờ, trượt ngoài tầm nhìn, khó nắm bắt.

Trong trí nhớ đầu tiên của em, Ana khi ấy mới ba tuổi. Em đứng giữa lối đi bên ngoài phòng tắm còn mẹ em ở đằng sau cánh cửa, đang than khóc nức nở.

“Mẹ ơi,” Ana thì thào qua cánh cửa gỗ. “Mẹ bị làm sao đấy ạ?”

Em nghe thấy tiếng mẹ khóc nức lên rồi cố nén lại.

“Mẹ ơi?”

Ana đặt tay lên quả đấm và khẽ vắn nó. Em mở cửa, ghé mắt nhìn vào trong. Mẹ em đang vịn một tay vào tường, quay lại nhìn Ana bằng đôi mắt đỏ hoe sưng húp. Tay mẹ run run đưa lên lau những giọt nước mắt chảy dài trên má.

“Ana,” tiếng bố em từ phía đằng sau, “làm ơn để mẹ con được yên”. Ana bối rối và hoảng sợ. Mắt của cha em cũng đỏ và người cũng đang khóc.

“Em gái Lucía của con,” cha em nghẹn ngào không nói nên lời. Rồi cha hít một hơi thật sâu và nói nhanh: “Em con đã chết.”

Nghe thấy những từ đó, nhưng Ana chưa thật hiểu hết. Em còn quá bé để nhận thức được thế nào là sự khổ đau và cái chết. Tất cả những gì em thấy là cha mẹ em đang tan nát trái tim, và nỗi tuyệt vọng của họ khiến em lúng túng và sợ hãi.

“Vâng ạ” Ana khẽ đáp, rồi trở bước.

Em biết mẹ đi bệnh viện để sinh em gái vào mùa hè. Em cũng biết là Lucía rất yếu nên mẹ phải để em ấy lại bệnh viện. Sáng sáng, mẹ vào viện với Lucía và luôn trở về nhà một mình.

Ana chưa bao giờ nhìn thấy đứa em sơ sinh và bây giờ, em sẽ chẳng bao giờ được gặp nó nữa.

Lucía chết khi mới được hai tháng tuổi.

3. Cái chết của Lucía là bí mật đầu tiên của Ana. Những ngày đầu tiên đến trường, Ana và chúng bạn bước vào lớp giống như những thủy thủ, mặc

bộ đồng phục học sinh bắt buộc theo quy định tại đất nước của em, áo trắng, quần soóc hoặc váy màu xanh nước biển. Khi có ai hỏi: “Bạn có anh hay chị em gái không?” em thường trả lời: “Có, mình có em gái tên là Isabel, nó giống mình như đúc.”

Quả thật, Ana có phân vân đôi chút liệu câu trả lời của mình đã đúng sự thật hay chưa. Em hào hứng và cởi mở khi nói về Isabel, nó còn chưa được đến trường vì nhỏ hơn Ana hai tuổi, nhưng em không thích nhắc đến Lucía. Sự tồn tại của Lucía giống như một giấc mơ, riêng tư và chẳng liên quan gì tới em cả.

4. Khi chúng bạn hỏi em về gia đình, Ana chỉ nói những đã qua, dường như quá khứ này thuộc về ai đó. Em thuật lại các chi tiết trong đời, như đọc những bài thơ em đã thuộc ở trường. Nhưng rất nhiều ký ức bị bỏ quên, quá khứ của em giống một miếng pho-mát Thụy Sĩ, đầy những lỗ rỗng bên trong.

“Mẹ mất khi tớ mới lên ba,” đó là câu trả lời của Ana về mẹ. Đây là sự thật, bởi trong ký ức thời thơ ấu, Ana chẳng nhớ gì ngoài sự trống rỗng. Em chỉ lặp lại những gì mà người lớn dặn em nói khi được hỏi về mẹ. Ana không hề nhớ mẹ em đã trở nên yếu ớt, xanh xao vài tháng sau cái chết của Lucía. Em không nhớ gương mặt mẹ trở nên hốc hác và xương xẩu; em không nhớ hơi thở của mẹ ngày càng nặng nhọc và chậm chạp, khoảng đứt đoạn giữa những nhịp thở ngày càng dài ra cho đến khi dừng hẳn. Mẹ của Ana đã chết vì bệnh AIDS khi chưa tròn hai mươi tuổi.

“Mẹ bị ốm”, Ana nói ngắn gọn khi ai đó gắng hỏi thêm.

“Bệnh gì?”

“Tớ không biết,” Ana nhắc lại. Đây cũng là sự thật, bởi đó là tất cả những gì em biết trong nhiều năm sau...

Kỳ 2: Vì sao con không thể nói sự thật?

5. Từ lâu Ana đã thôi không hỏi chi tiết về bệnh tình của mẹ nữa. Em cũng thôi không hỏi về cái chết của Lucía. Em cũng thôi không hỏi tại sao, sáng sáng và đêm đêm trước lúc đi ngủ, abuela – bà nội (tiếng Tây Ban Nha trong nguyên văn – ND) lại mở tủ bếp, dốc từ cái chai màu vàng ra những viên thuốc màu trắng đưa cho em uống.

Ana làm theo những gì người lớn bảo. Em chấp nhận cuộc sống như nó có. Sau khi mẹ chết, Ana và Isabel chuyển đến ở với abuela. Ở tuổi hai mươi một, cha không nghĩ mình có thể tự nuôi được hai nhóc mới chập chững biết đi, nên đã đưa cả về nhà mẹ đẻ. Ana và Isabel ngủ chung trên một chiếc giường trong ngôi nhà chật chội của bà nội.

Nhà bà nội lọt mái tôn, thuộc một khu nghèo nằm bên trong những quả đồi nhấp nhô ngay cạnh thành phố. Ô tô con, xe buýt phóng như bay trên con đường đầy bụi trước nhà, cùng với lũ chó, gà, ngựa tự do lang thang.

Khu vực Ana ở chẳng có hình bóng gì của thành phố hiện đại nằm nơi đường chân trời, chỉ cách chỗ này vón vện 10 dặm. Đất nước của em mang hình ảnh tương phản giữa giàu và nghèo, hiện đại và truyền thống.

Abuela của Ana phải làm việc vất vả để kiếm cái đút vào mồm cho lũ cháu. Bà thuộc loại người khắc nghiệt, luôn tin vào kỷ luật thép. Ở tuổi bốn mươi, bà đã nuôi bốn đứa con khôn lớn. Bà chỉ cao 1m52, thân hình khỏe mạnh, chắc nịch. Bà nuôi mái tóc đen dài mới chỉ có vài sợi bạc viền quanh thái dương, buộc túm ra đằng sau thành một búi xấu xí.

Khi Ana gắng hỏi abuela chuyện cũ, như tại sao mẹ và em Lucía chết, bà nội xung xĩa: “Đấy không phải việc của mày. Hãy làm đúng như những gì tao bảo.”

Nên Ana đã thôi không hỏi nữa. Em không rõ vì sao mình phải uống thuốc hàng ngày cho đến năm lên mười, khi abuela cho rằng em đã đủ lớn

để biết sự thật.

“Mi nieta - cháu ta, những viên thuốc này dành cho bệnh nhân HIV/AIDS đấy”, bà nói: “Mày đã bị nhiễm HIV ngay từ lúc lọt lòng. Nhiễm từ mẹ mày.” Qua cách nói của abuela.

Ana hiểu là câu chuyện rất nghiêm trọng, nhưng em chưa hiểu hết ý nghĩa của HIV/AIDS.

“Nó nghĩa là gì hở abuela?” Ana hỏi.

“Nghĩa là mày phải uống thuốc. Uống hàng ngày,” abuela gắt lên. “Biết thế đủ rồi.”

Thật ra, những viên thuốc Ana phải uống dành cho người tiền nhiễm HIV, giúp bệnh nhân kiềm chế virus HIV phát triển dẫn đến bệnh AIDS. Nếu không uống thuốc, hệ miễn dịch của Ana sẽ bị suy yếu và em sẽ dễ bị các căn bệnh khác tấn công. Nhưng tất cả những gì abuela nói với em là “Ana, đây là bí mật, bí mật này mày vĩnh viễn không được nói với bất cứ ai. Ngay cả những đứa bạn thân nhất. Không bao giờ, nghe chưa.”

Ana gật đầu.

Với Ana, phải giữ bí mật khó chịu hơn rất nhiều so với mang virus HIV trong người. Ana còn chưa biết gì về căn bệnh thế kỷ. Em cho là nó giống như bệnh cảm lạnh, có điều là cảm lạnh vĩnh viễn.

Ana không lo mình sẽ bị ốm, nhưng em lo người ra ngẫu nhiên nhìn em và phát hiện ra điều bí mật em phải giấu. Em nghĩ điều bí mật này hẳn phải tệ hại lắm – một cái gì đáng hổ thẹn – nên không muốn để ai biết. Em vâng lời abuela. Em nhét bí mật ngược trở vào trong óc, sâu tít nơi cất những ký ức về Lucía và mẹ, nơi lưu giữ những điều mà em không muốn thổ lộ với ai.

6. Khi Ana lên mười, vừa uống thuốc em vừa bày trò chơi. Em tự bịa ra trong mỗi viên thuốc bé xíu ấy có một món tráng miệng ngon lành. Mỗi

đêm, món tráng miệng ấy phải khác nhau. Có đêm em hình dung đang tự thết mình kem rưới nước sôcôla. Đêm khác, em lại ăn bánh caramel, hoặc tres leches – bánh kem, phết mút dâu hay bánh quế tằm đường.

7. Sẽ chẳng còn phải bận tâm đến điều bí mật mỗi khi Ana được ở bên cha. Cha là tài xế taxi, làm việc cả tuần, nhưng riêng chiều Chủ Nhật, cha lái xe từ nơi mình ở vượt qua những khu ổ chuột trong thành phố tới nhà bà nội, đón Ana và Isabel đi chơi.

“Papá – cha à, chúng ta đi đâu bây giờ?” Ana hỏi, lần nào cũng một câu đó khi em và Isabel nhảy tót vào băng ghế sau chiếc taxi màu xanh cũ kỹ.

“Làm một chuyến phiêu lưu nhé, mis hijas – các con của cha” bao giờ cha cũng trả lời như vậy.

Với papá, bất cứ cái gì cũng có thể trở thành một cuộc phiêu lưu. Những lần ấy, cha con thường đi mua sắm hoặc xem phim, và nếu các cô con gái gặp may thì sẽ được ăn hamburger ở hiệu McDonald’s, thịt rán kiểu Pháp và thịt gà xé. Những hôm trời đẹp, papá sẽ đưa hai chị em ra bến tàu, nơi có thể xem không chán mắt những chiếc tàu chở dầu to lớn và những con thuyền đánh cá nhỏ bé ra ra vào vào trên vịnh.

Papá thường xuyên tán dương hai cô con gái và nói rằng yêu chúng mỗi lần nhìn thấy hai chị em.

“Te amo,” cha thì thầm với từng đứa, “Cha yêu các con”, cha là người luôn biết cách làm cho chúng cảm thấy mình mạnh mẽ và an toàn.

Cho dù rất thích đi mua sắm và xem phim, nhưng với Ana phần lớn cuốn nhất của buổi chiều là lúc mặt trời lặn, vẽ lên đường chân trời một màu vàng rực rỡ, và những ban nhạc đường phố thu xếp chỗ biểu diễn trên vỉa hè. Khi nhạc nổi lên, papá cùng hai cô con gái dừng bước nơi góc phố gần một ban nhạc, bắt đầu đung đưa bàn tay và bước theo tiếng nhạc. Trái tim nhỏ bé của Ana đập theo nhịp salsa (một vũ điệu nóng bỏng và quyến rũ của châu Mỹ Latinh – ND) và tiếng trống bập bùng; xung lực âm thanh chảy tràn trong cơ thể em. Ngay lập tức, ba cha con – papá, Ana và Isabel –

bị những âm thanh làm cho mê hoặc, cùng thả hồn trong điệu nhảy. Những lần được nhảy cùng cha là những khoảnh khắc thân thương nhất còn lại trong lòng Ana.

8. Trong thế giới của Papá, Ana cảm thấy an toàn. Nhưng khi ở bên abuela, Ana cảm thấy bị tổn thương, dường như em đã làm điều gì đó sai trái. Chưa bao giờ abuela nói bà yêu em, âu yếm hoặc hôn chúc em ngủ ngon. Ana luôn phải cẩn thận để không nói quá nhiều hoặc đưa ra quá nhiều câu hỏi. Em cố tỏ ra vâng lời, làm một cô bé hiền lành vì em nghĩ abuela muốn vậy.

Một lần, Ana và Isabel chuẩn bị ra chơi với chúng bạn thì abuela gọi giật lại: “Isabel, ra trước đi. Bà có chuyện phải nói riêng với Ana.”

“Sao cháu không thể cùng nghe ạ?” Isabel hỏi lại. “Chuyện bí mật phải không ạ? Cháu muốn biết điều bí mật ấy.”

“Bước ngay,” abuela nghiêm nghị “tí nữa chị mày sẽ ra”.

Isabel bĩu môi, dậm mạnh chân đi ra. Chỉ còn một mình Ana với abuela.

“Ana, tao muốn nhắc mày không được nói cho bất cứ đứa nào biết về bệnh của mày nhé.”

“Cháu biết, cháu biết mà,” Ana nói. Điều này em đã từng nghe bà dặn.

“Tao phải nói điều đó vì sự an toàn và sức khỏe của mày,” abuela tiếp tục, mắt bà nhìn chòng chọc vào mắt Ana. “Tao từng nghe chuyện những con nhóc, thằng nhóc giống như mày bị tổng cổ khởi trường vì thầy cô giáo phát hiện ra chúng nó mang virus HIV đấy.”

“Sao? Sao lại thế ạ? Chơi thể không đẹp!”

“Cuộc sống chẳng có gì tốt đẹp cả. Nếu mày nói ra, người ta sẽ xử tệ với mày. Họ sẽ gọi mày bằng những cái tên xấu xí.” Abuela nói. Ana ỉu xiu. Chẳng lẽ mọi người sẽ trở mặt với em khi biết em mang trong mình HIV?

Vì sao? Em không phải là con quý. Các bạn của em không hề bị lây nhiễm HIV khi ngồi gần em, ôm em hay ăn chung bữa trưa với nhau. Em biết thế và cảm thấy mọi chuyện vẫn ổn. Nên em không hiểu những gì bà em vừa nói.

“Ana, giữ mồm giữ miệng cho chắc nhé. Cấm không nói với ai mà có HIV đấy, nếu không muốn bị nhạo báng và tống cổ đi như lũ kia nghe chưa.” Đó là tất cả những gì abuela dặn em.

Và Ana đã giữ im lặng, vì em yêu ngôi trường và không muốn bị đá ra ngoài. Em không bao giờ nói với ai mình có HIV, ngay cả với Ramona, bạn thân nhất của em. Khi tiếng chuông tan học vang lên, Ana chạy như bay về nhà Ramona, mặc cho đôi tất ống tuột xuống bấp chận vì em chạy quá nhanh, em chỉ dừng lại và kéo nó lên khi đã vào trong nhà rồi. Thỉnh thoảng Ana ở chơi đến tận chiều muộn, abuela của Ramona mời em ăn tối với món arroz con carne – cơm trộn thịt. Ana thích được ở cùng Ramona và gia đình bạn, em chẳng muốn bất cứ điều gì phá đi niềm vui ấy.

Chỉ với Ramona, Ana mới tin cậy thổ lộ nỗi buồn nhớ mẹ của mình. Em biết Ramona sẽ hiểu bởi vì bạn ấy cũng phải ở với abuela giống em. Mẹ Ramona sinh ra bạn ấy khi mười bốn tuổi, quá trẻ để có thể chăm sóc con thơ. Ana nghĩ rằng mình có thể tâm sự với Ramona tất cả mọi điều, nhưng em chưa lần nào tiết lộ bí mật HIV của mình. Và em thấy vui vì biết chắc, giờ đây bí mật này em sẽ chẳng bao giờ nói cho bất cứ ai.

Kỳ 3: Ba điều bí mật của Ana

9. Abuela không muốn nhắc đến HIV/AIDS – bởi vì bà cũng chẳng biết nhiều nhận gì về nó. Cho nên năm Ana lên mười, abuela đưa em tới bệnh viện nhi đồng để các y tá dạy cho em những gì em cần phải biết. Thoạt đầu Ana rất căng thẳng, em không muốn nói về HIV ngay cả với các y tá.

“Ana, bà em đã nói là em nhiễm virus HIV, đúng không?” Cô López hỏi.

“Cháu đã biết về nó rồi ạ,” Ana đáp. “Điều bí mật đó, cháu sẽ không được nói với bất cứ ai.”

“Vẫn còn khối điều em chưa biết.” Cô y tá nói. Và cô đã dành cả một giờ liền sau đó giải thích cho Ana sự lây nhiễm đã lan truyền thế nào và cách giữ gìn sức khỏe. Cô nói với em, thuốc sẽ giúp khống chế virus để nó không ngay lập tức chuyển thành bệnh AIDS. Cô cũng nói với Ana, khi em lớn lên và sẵn sàng cho việc quan hệ tình dục thì một điều tối quan trọng là phải luôn yêu cầu bạn tình dùng bao cao su.

Ana tiếp tục tới trường. Vài tuần sau, có một nhóm sinh viên tình nguyện đến giới thiệu về HIV/AIDS cho học sinh lớp năm. Nhiều sinh viên đã kể những chuyện vui quanh chủ đề này. Ana thấy điếng người. Em nghe các bạn cùng lớp thì thầm và nghĩ họ đang nói về chính em. Em định bỏ đi, nhưng em lại không muốn hành động ấy gây chú ý cho mọi người.

Thầy cô giáo nói, những người có HIV/AIDS cần được đối xử bình đẳng, nhưng Ana thì lại cảm thấy không phải như thế. Dường như có một ngọn đèn pha cực mạnh chiếu thẳng vào mặt em, làm nó đỏ bừng lên và tố cáo bí mật của em. Các bạn cùng lớp sẽ đối xử thế nào nếu họ biết em có HIV? Em hy vọng mình sẽ không phải trả lời câu hỏi đó.

10. Năm Ana học lớp sáu, em có ba điều bí mật, và điều bí mật này là để bảo vệ cho điều bí mật kia.

Em không nói về cái chết của em gái mình vì em không muốn tiết lộ em gái em có thể đã chết vì AIDS.

Em không muốn nói về cái chết do AIDS của em gái em bởi vì em không muốn tiết lộ mẹ em cũng chết vì AIDS.

Em không muốn nói về cái chết do AIDS của mẹ em bởi vì em không muốn bị lộ ngay từ khi sinh ra em đã có HIV.

Em im lặng bởi vì người lớn dặn em làm như vậy. Em không muốn bị xa lánh và ghẻ lạnh.

11. Ana ngồi trong căng-tin nhà trường tán gẫu với các amigas - lũ bạn, về bọn con trai và những ngày lễ cuối tuần.

“Ricardo trông thật guapo – điển trai” một đứa thì thầm vào tai Ana khi một cậu bé ư nhìn đi ngang qua.

“Đấy không phải tuýp người của tớ” Ana đáp, loay hoay với miếng thịt gà trên đĩa.

“Ừ, bọn con trai đứa nào chẳng thế” một đứa khác tán đồng, chuyển sang chủ đề khác. “Mira, nhìn con Angélica kia. Gầy như que củi. Tớ cá là nó bị bệnh AIDS. Tớ cá như vậy đấy.”

Người Ana chột đông cứng lại. Ngay lúc này, em được chứng kiến sự phân biệt đối xử chống lại người mang bệnh AIDS; em biết lý do em chưa phải đối mặt với sự tàn nhẫn đó chỉ vì em đã giấu kỹ bí mật của mình.

“Đúng rồi, chắc chắn nó có HIV, nếu không nó đã chẳng gầy gò xương thế kia” một đứa trong đám phụ họa. “Hãy nhìn bàn tay xương xẩu của nó kia. Thật đáng tởm.”

“Ê, chica – con kia, Angélica. Tránh xa bọn tao ra với cái bệnh AIDS của mày nhé. Chúng tao không muốn bị lây đâu,” đứa con gái khác nói tiếp, và vung tay ném hộp sữa rỗng bằng giấy về phía Angélica. Angélica đứng bật

dậy chạy ra khỏi căng-tin, đôi mắt giàn rụa nước, cúi gằm xuống nền nhà láng bằng xi măng.

Ana muốn gào lên: “Các cậu thôi đi! Chính tớ cũng là người có HIV! Thế thì đã sao? Các cậu có bị lây từ tớ đâu.”

Nhưng thay vì nói ra, Ana đã im lặng. Em căm ghét bản thân vì điều đó, nhưng em không thể vượt qua nỗi sợ hãi sẽ bị cô lập và sống lẻ loi nếu nói cho các bạn nghe sự thật. Hãy nhìn cách họ đối xử với Angélica. Chúng sẽ nói gì nếu biết em cũng bị nhiễm? Không, em sẽ chẳng nói gì cả. Đó là bí mật của em.

Kỳ 4: Papá ơi, con bị lạm dụng, bà nội không tin con!

12. Ở trường, Ana che giấu nỗi sợ hãi của em bằng những biểu hiện tinh thần hơi quá mức. Những lúc chán nản, em buộc mình phải vui, em nhảy trong suốt ngày hội trường, trên môi lúc nào cũng thường trực nụ cười, em đong đưa vớ lũ con trai. Em nổi bật và thu hút sự chú ý của mọi người, làm bùng sáng bất kỳ phòng học nào mỗi khi em bước vào.

Ở nhà, Ana vẫn uống thuốc hai lần mỗi ngày, sáng và đêm, bởi vì em thấy mình khỏe mạnh nên chưa lo lắng sẽ bị ốm. Nhưng em không có cảm giác thoải mái bởi một nguyên nhân hoàn toàn khác.

Abuela của Ana có ông bố tên là Ernesto. Ana nghĩ, lão ta trông giống Humpty Dumpty (người béo lùn hay câu “quả trứng” - một nhân vật xấu xí trong truyện thiếu nhi ở châu Âu và Mỹ). Lão làm bảo vệ cho một công ty tàu biển.

Sau một ngày làm việc, lão trở về nhà, chiếc áo lót màu trắng chật ních tuột xuống ngang thắt lưng, cuộn lại như một mớ lông trước bụng, trông lão chẳng khác gì một quả trứng khổng lồ.

Ernesto vuốt ngược mái tóc đen bóng nhờn ra sau gáy. Đôi mắt màu xanh xám của lão nằm dưới cặp lông mày sâu róm, trông vô hồn. Mặc dù Ana và Isabel ở cùng nhà với lão từ hồi còn bé, nhưng chưa bao giờ các em coi lão như một người ông.

Lão chẳng có gì thân thiện. Thay vì cảm thấy được bảo vệ và an toàn, Ana và Isabel lại thấy kinh hãi và sợ bị lão làm hại khi phải ở gần lão lúc chỉ có một mình.

Nhiều đêm Ernesto và abuela uống rượu mạnh, hút hết điếu thuốc này đến điếu thuốc khác, làm không khí trong nhà hôi hám như trên sàn nhảy

disco, tràn ngập mùi chua loét của bia và bao phủ một màn sương dày đặc khói thuốc lá.

Càng uống họ càng cãi cọ, gây ra những âm thanh chói tai và khó chịu giống như tiếng còi cứu hỏa. Buổi tối thường kết thúc bằng tiếng đóng sầm cửa vì Ernesto và Abuela sẽ ngủ riêng.

Vào những đêm như thế, Ana bày ra trò chơi mà em gọi là Orphan (mồ côi). Em cuộn tròn trên giường, nhắm mắt lại, hình dung mình và Isabel sống cùng nhau trong một ngôi nhà nằm ven sông, có phòng đủ rộng cho hai cô gái nhỏ.

Cả một vườn hoa bao quanh ngôi nhà, những hàng cây trồng hoa và cho những trái táo chín mọng. Cách nhà không xa, Ana và Isabel sung sướng hưởng một buổi chiều thư giãn đầy ắp tiếng cười, thả lên bầu trời bông bành mây trắng những con diều màu sắc sặc sỡ.

Những lần khác, Ana lại mơ thấy em đang sống trong một ngôi nhà rộng rãi khang trang cùng Isabel, Lucía, có cả cha, mẹ. Tất cả mọi người trong gia đình đều khỏe mạnh, chia thức ăn cho nhau và sau đó cùng nhảy vòng tròn trong phòng khách. Không hề có tiếng cãi cọ, đánh chửi nhau, chỉ có sự yên bình ngự trị. Trong tưởng tượng, mẹ ngồi vuốt mái tóc quăn của Ana và hát ru em ngủ.

13. Có 2 con người khác nhau trong lão Ernesto. Vào những ngày tử tế, lão im như thóc, có cạy răng cũng chẳng được một lời. Lão làm việc từ 6 giờ sáng đến 6 giờ chiều, khi trở về nhà, lão ôm ngay lấy cái TV, chuyển kênh nhoay nhoáy từ bóng đá đến bóng chày, từ phim truyện sang trò chơi truyền hình. Điều quan trọng hơn cả là lão để cho Ana và Isabel được yên.

Nhưng khi đã nốc vào rồi, Ernesto hoàn toàn biến đổi. Lão trở nên cục cằn và đáng ghét, lão gào lên với cái TV khi đội bóng yêu thích của lão bỏ lỡ cơ hội ghi bàn, thét gọi Ana và Isabel mang thêm bia cho lão. Càng uống, Ernesto càng trở nên tởm lợm. Lão không khác gì một con vật.

Những khi Abuela không có ở nhà, Ana thường giành phần mang bia cho lão để che chở Isabel. Vào những đêm như thế, lão thường đón lon bia, nhân thể vỗ lấy cổ tay bé nhỏ của Ana, kéo em sát vào cái bụng phệ của lão. Ana khinh bỉ hành động sờ soạng của lão. Đôi khi tay lão trượt khỏi ngực hoặc chỗ giữa cặp đùi của em khi Ana cố gắng giàng ra và bỏ chạy. Em thấy thật kinh tởm và nhục nhã khi chuyện ấy xảy ra với mình; nhưng em còn căm giận tới mức phát điên và bất lực khi phải nhìn chuyện ấy lặp lại với Isabel.

14. Vài tuần nữa trôi qua, cuộc đấu trí bệnh hoạn với Ernesto trở nên ngày một thường xuyên hơn. Ana muốn chấm dứt nó, nhưng em không biết phải làm thế nào và nhờ cậy ai. Nếu nói với Abuela, em sợ sẽ bị bà mắng, thậm chí tệ hơn, bà sẽ không tin em. Ana biết Abuela ăn ở với Ernesto đã nhiều năm, bà cần lão để cùng trang trải chi phí thuê nhà. Nhưng em vẫn tin bà sẽ đứng ra ngăn cản lão già mất nết để bảo vệ các cháu, Ana quyết định thử xem sao.

Một buổi sáng sau khi Ernesto đã đi làm, Abuela thì đang dọn dẹp sau bữa sáng. Bà vẫn mặc chiếc quần xịp xanh bạc phéch như mọi khi, mái tóc đen cuộn bằng những chiếc lô màu hồng. Ana cho rằng đây là thời điểm thích hợp để nói chuyện.

Em lấy hết cam đảm và nói nhanh, liền một hơi, “Abuela, thỉnh thoảng khi bà không có nhà, Ernesto đã sờ soạng cháu.” Em ngừng lại một chút, rồi nói thêm thật nhanh: “Ông ấy còn làm thế với cả Isabel nữa.”

Abuela ngừng tay, quay lại đối mặt cháu gái.

“Ana, đừng có mà dối trá.” Bà trừng mắt nhìn em. “Mày nói láo, câm ngay mồm lại.”

Abuela xua đuổi Ana bằng cách phát mạnh vào đùi em với bàn tay to như cái chổi, rồi quay ngoắt lại tiếp tục công việc của mình.

15. Ana chạy ra khỏi bếp với thái độ giận giữ và bẽ bàng. Tại sao Abuela của em lại không tin em? Tại sao em lại phải nói dối bà? Tại sao bà lại đứng

về phía Ernesto chứ không phải những đứa cháu ruột của mình?

Ana leo lên giường nằm, nhắm nghiền hai mắt. Giờ đây, chỉ còn Isabel là người duy nhất trong nhà em có thể tin cậy; em không thể tin ai nữa, ngay cả bà mình.

Ngày hôm sau, Ana và Isabel đến nhà Ramona chơi rất khuya, tận khi Abuela gọi các em mới về. Chúng nhìn thấy Ernesto ngồi trong phòng khách xem TV. Lão ngồi ở một đầu ghế đi văng, trên bàn những lọ bia rỗng vút lẫn lóc.

Hai đứa nghĩ bà đang ở phòng bên cạnh nên sẽ không có gì đáng ngại, Ana ngồi xuống đầu ghế bên này còn Isabel ngồi giữa em và Ernesto. Nhưng khi Isabel đứng dậy để đi vào buồng tắm, Ernesto liền lấy tay sờ mó khắp người Isabel, vòng ra đằng sau bên dưới.

Isabel co rúm người, trừng mắt nhìn lão, bỏ chạy. Ana đứng bật dậy, chạy theo em.

Kỳ 5: Lão ấy sờ soạng khắp người hai chị em con!

Ngày hôm sau nữa, khi gặp papá, em quyết định kể lại cho cha nghe. Có thể cha sẽ có cách khiến Ernesto dừng tay lại.

“Papá,” em kể với cha khi hai cha con đi bộ trên đường trong trung tâm thành phố “Thỉnh thoảng Ernesto đã sờ soạng hai chị em con. Chúng con biết thế là bậy. Hôm qua lão ấy vừa sờ mó Isabel và làm em ấy sợ. Con cảm thấy rất tệ mỗi khi ở gần lão.”

“Ana, nếu lão ấy chỉ chạm vào con hoặc Isabel thêm một lần nữa, con phải báo ngay với cha,” papá nói. “Nếu lão còn tái diễn, cha sẽ giết lão.”

Những lời của cha khiến Ana cảm thấy yên lòng, bởi vì cha đã tin em. Nhưng em không muốn làm papá đau, em sợ nếu papá đánh nhau với Ernesto, sự việc sẽ còn tồi tệ hơn. Có thể Ernesto sẽ đánh papá đau, hoặc có thể abuela sẽ tống cổ hai chị em đi. Trường hợp xấu hơn nữa, papá sẽ bị bắt vào tù. Papá yêu quý là tất cả những gì còn lại của em và Isabel, em sẽ không thể chịu nổi nếu mất nốt cha.

16. Lần tiếp theo bị Ernesto sờ soạng, Ana nhảy sang bên và hét lên: “Hãy để cho tôi yên. Nếu không, tôi sẽ làm ông phải hối hận !”

Ernesto nở một nụ cười đều giả, giọng ủn ỉn như lợn. “Thế mày định sẽ làm gì tao?” Ana không biết. Em chỉ muốn ngăn lão lại.

17. “Đi cùng chị nào – ta đi ngủ nhé,” Ana nói với Isabel và nắm lấy bàn tay bé nhỏ của em gái. Hai chị em vào phòng ngủ, để mặc Ernesto ngồi một mình trên ghế, dán mắt vào TV.

Cả hai cùng cảm thấy an toàn khi đã ở trong phòng, nằm chung nhau trên chiếc giường đôi trải tấm ga màu hồng. Ana nhìn tấm ảnh phôi tô của mẹ rồi thở dài. Em ước gì có mẹ ở đây lúc này để giúp đỡ và bảo vệ em.

Sáng sớm hôm ấy, trước khi những con chim thức giấc, tiếng sập cửa làm Ana giật mình tỉnh giấc. Em ngồi dậy, và cho dù trời còn tối, em vẫn có thể nhìn thấy Isabel đứng dựa vào cánh cửa đối diện, thôn thức. Tóc nó rối bù, da thịt đỏ từng đám và đầy vết bần.

“Có chuyện gì thế em?” Ana hỏi. Em ngay lập tức nghĩ đến điều tồi tệ nhất, và chỉ mong nghi ngờ của mình là sai.

Isabel chưa kịp trả lời thì Ernesto xông vào phòng.

“Nói với cha chúng mày đi, và chúng mày sẽ chẳng bao giờ gặp nó nữa,” lão đe dọa, chỉ ngón tay vào Ana.

Ana kinh hoàng. Abuela đâu rồi? Vào những buổi sáng thế này, Ernesto thường dậy từ lúc tỉnh mơ, đi làm khi abuela và hai cô cháu gái còn chưa thức giấc.

“Abuela!” Ana khóc òa lên.

“Bà ấy đi làm rồi,” Ernesto trả lời thay. “Dù sao thì bà ấy cũng sẽ không tin mày đâu, nên hãy câm miệng lại.” Nói xong, lão sập cửa đánh sầm và bỏ đi.

Tiếc rằng, Ana biết lão nói đúng. Abuela sẽ chẳng bao giờ tin em.

18. Bình minh vỡ vụn thành một ngày đẹp trời tràn ngập ánh nắng. Hàng trăm con chim miền nhiệt đới – chim chích màu vàng và chim tanager đỏ chói – líu lo hót bên ngoài cửa sổ phòng Ana và Isabel. Dường như chưa xảy ra chuyện gì, chỉ có một ngày mới bắt đầu.

Nhưng đã có chuyện xảy ra. “Đó không phải là lỗi của em,” Ana nói với Isabel, cố an ủi em gái. Em giúp Isabel tắm, rửa sạch cái cảm giác ghê tởm và rác rưởi mà Ernesto để lại trên người nó. Đó là tất cả những gì Ana có thể làm được cho em gái mình.

19. Đêm hôm ấy, lúc đến giờ đi ngủ, Ana và Isabel đi ngang qua chỗ Ernesto và abuela đang ngồi trên ghế băng.

“Chúng mày phải hôn tạm biệt ông nội trước khi lên giường ngủ”, abuela nhắc.

Hắn không phải là abuelo – ông của chúng cháu. Hắn là con vật dê tiệt, Ana nghĩ thầm. Em cảm thấy cay đắng và hổ thẹn, em thấy hận bản thân vì những gì đã xảy ra với Isabel.

Em là chị, lẽ ra em phải có mặt ở đó để bảo vệ Isabel.

Tuy nhiên, để chiều bà nội, em và Isabel đã làm theo lời bà cho dù các em cảm thấy lo âu và căm ghét khi Ernesto ở gần đâu đó.

Đêm hôm ấy, hai đứa khóa chặt cửa phòng, kiểm tra lại hai lần trước khi lên giường. Hai chị em nằm ôm chặt lấy nhau và thiếp đi.

20. Vài đêm sau, một lần Isabel dậy từ tình mơ để vào nhà tắm. Khi quay lại, một lần nữa nó quên đóng cửa phòng ngủ. Abuela đã đi làm khiến em thấy ngôi nhà trở nên trống rỗng.

Ngay khi đó cửa phòng bật mở, và Ernesto bước vào. Người lão nồng nặc mùi rượu và thuốc lá. Đôi mắt của lão ánh lên hoang dại như mắt loài báo trong rừng rậm.

Bàn tay bẩn thỉu của Ernesto bịt chặt mồm Ana để em không thể kêu lên. Isabel bỏ chạy, trốn vào buồng tắm và khóa trái cửa lại. Ernesto bắt đầu sờ soạng khắp người Ana.

Em cảm thấy mình đang xem cảnh tượng xảy ra với ai đó chứ không phải với mình.

Làm xong chuyện ấy, Ernesto để lại lời đe dọa như trước với Ana: “Cấm mày hé mồm với ai đấy”

Sau đó hắn bước ra ngoài, đóng sập cửa lại. Căn phòng lại trở nên tối đen.

Kỳ 6: Thêm một điều bí mật, cha mất

21. Bây giờ thì Ana đã có thêm bí mật khác.

Ernesto chỉ xâm hại Ana và Isabel một lần, nhưng Ana phải sống trong sự ám ảnh hàng ngày, và em sợ rằng không thể ngăn hẳn lại nếu hẳn lại tiếp tục làm chuyện ấy. Em muốn kể với ai sẵn sàng lắng nghe và tin em. Chưa bao giờ em ước ao mẹ vẫn còn sống như lúc này

22. Vào tháng Chín, năm Ana học lớp sáu, papá bị ốm, nên Ernesto kê thêm một chiếc giường nữa vào phòng của Ana lấy chỗ cho papá nằm. Papá quá ốm yếu nên không thể lái xe taxi được nữa. Giống như một đứa trẻ, papá về với mẹ để tìm nơi nương tựa.

Tháng Chín năm đó có nhiều mưa lớn, mưa như thác thành lời hát ru papá vào giấc ngủ êm đềm. Cha ngủ khi Ana và Isabel đi học; cha vẫn ngủ khi các em đi học về. Hằng ngày, sau thời gian học ở trường, Ana ngồi trong phòng và âu yếm nhìn cha. Em thấy dễ chịu khi lắng nghe hơi thở của cha, sự có mặt của cha cho cảm giác được bảo vệ.

Papá bây giờ trông thật bé nhỏ; thân thể của cha rút lại chỉ còn một bộ xương nhọn hoắt – khủy tay, đầu gối, những ngón tay – và đôi mắt của cha lõm sâu thành hai hốc đen ngòm.

Trông người chẳng còn nét nào giống papá thường ghé xe qua nhà vào buổi chiều, giúp Ana làm bài tập toán. Khi bài làm xong, Ana nhớ, papá thường mở đài và nhảy quanh trong bếp.

“Nhìn cha này, ninas – các cô bé,” Ana nhớ lời cha nói, khi người cha lướt bông bênh trên sàn nhà. Em và Isabel quan sát rồi nhảy theo, những đôi chân chuyển thành nhịp trống bongo (một loại trống có hai mặt bằng da hình tròn - ND).

“Khỏe lại cha nhé!” Ana thì thầm. “Con muốn sẽ lại được nhảy cùng cha.”

23. Sức khỏe của papá có những ngày tiến triển tốt – nhưng cũng có những ngày nó thật tồi tệ. Ngày bệnh nặng, cha khóc trong cơn mê sảng. Những lần đầu, Ana lắng tai cố hiểu những lời lấp bắp từ miệng cha, xem có phải cha muốn thổ lộ điều gì đó hệ trọng. Sau này em nhận ra, đó chỉ là những lời vô nghĩa, chúng chẳng có hàm ý gì hết.

Vào những ngày tồi tệ, khi ngồi canh cho cha ngủ, em nhắm mắt lại và tưởng tượng mình đang sống trong quá khứ, lúc mà papá vẫn còn mạnh khỏe. Em nghĩ rất nhiều về kỳ Navidad – Giáng sinh, cách đây gần một năm.

Em nhớ là papá đến nhà bà nội sáng sớm ngày 24 tháng Mười hai, hai tay cha ôm vòng quanh một núi quà màu sắc sặc sỡ.

Trong lúc papá quan sát một cách triu mến, em và Isabel tranh nhau mở gói quà: giày trượt patanh và bộ váy thể thao. Ana nhớ trong niềm khát khao, khi ấy em ngồi sát bên cha sau chiếc bàn, cả nhà nắm tay nhau và cầu nguyện, cùng ăn bữa đại tiệc có thịt hun khói, bánh mì, táo, đồ ngọt và sôcôla. Ngày mơ mộng của Ana kết thúc với hồi tưởng papá bắn cây pháo hoa, như có hàng triệu con đom đóm sáng rực trên nền trời đen.

Vào những ngày khá hơn, papá có thể nói chuyện được ít nhiều. Có lần cha hỏi em: “Mọi chuyện vẫn ổn chứ con? Con và Isabel vẫn an toàn chứ?”

Ana hiểu cha em đang nói về chuyện gì, nhưng em không thể để cha phải chịu thêm đau đớn.

“Chúng con ổn cha ạ,” em trả lời, trên môi gắng nở một nụ cười.

Ana không muốn nói dối, nhất là với papá. Em chỉ muốn chối bỏ một sự thật.

24. Từ khi papá đến đây ở, Ernesto để Ana và Isabel được yên. Có thể lão thấy xấu hổ, cũng có thể vì sự có mặt của cha, bệnh tật của cha, nhưng Ernesto không chú ý tới các bé gái nữa.

Bề ngoài trông Ernesto vẫn thế - đôi chân lão làm Ana nhớ tới món hot dog – bánh kẹp xúc xích, còn cái bụng bự của lão tiếp tục rung theo nhịp bước chân – chỉ riêng đôi mắt lão là đôi khác. Thay vào sự thú vật, dâm ô là một đôi mắt mệt mỏi và thất bại. Ernesto hầu như không bao giờ để mắt tới Ana hay Isabel nữa, còn khi phải nhìn thì cặp mắt lão trở nên thờ ơ và lãnh đạm. Nhưng với Ana và Isabel thì điều đó giống như ơn huệ được trời ban.

25. Trước khi cha mất, Ana chưa từng hình dung là cha em có thể chết. Dĩ nhiên em nhìn thấy cha không thể ăn và không thể ngồi dậy được, cha không chủ động được bài tiết và cần được chăm sóc như một đứa trẻ, nhưng em luôn nghĩ rồi cha sẽ bình phục. Và sự mê man triền miên này không hề giống papá của các em.

Để cho cha ngủ, Ana và Isabel trầm nghĩ. Chắc cha đang rất mệt. Nhưng sự mệt mỏi chẳng bao giờ hết, papá vĩnh viễn không bao giờ khỏe lại được nữa.

Vào một ngày giữa tháng Mười, Ana, Isabel, và tất cả cô dì chú bác ngồi quanh giường papá nằm. Không ai nói một lời nào. Hơi thở của papá trở nên nặng nhọc.

Papá quay đầu lại và nói lời cuối cùng với Ana: “Hãy chăm sóc hermana – em gái, con nhé”

Hãy chăm sóc em, con nhé. Ngực Ana thắt lại khiến em ngộp thở. Em đã không thể bảo vệ được Isabel trước Ernesto. Em đã phụ lại lời trăng trối của cha.

Papá từ giã cuộc đời với đôi mắt mở to, trừng trừng nhìn lên trần nhà. Bác của Ana dịu dàng vuốt mắt cho em trai, khép nó lại vĩnh viễn.

26. Ana và Isabel ôm ghì lấy thân hình xương xẩu nhọn hoắt của cha. Các em hôn lên gò má lõm sâu của cha mà không nói được nên lời.

“Chúng ta cần mang cái xác đi,” abuela nói với các bác của Ana sau khi quần papá lại bằng tấm vải đệm màu trắng.

“Đi đâu?” Ana hỏi. “Bà định mang bố cháu đi đâu?”

“Hỏa táng.”

“Không!” Ana khóc òa.

“Tro tàn trở về với tro tàn, cát bụi trở về với cát bụi,” abuela nói. Điều đó dường như có vẻ lạnh lùng với Ana và Isabel. Nhiều năm sau, Ana hiểu rằng không phải abuela là người vô cảm – chỉ là bà cũng cần chống lại sự tuyệt vọng của mình khi phải nói lời vĩnh biệt với con trai. Nhưng vào giây phút đó, những lời của bà mang vẻ tàn nhẫn và tro lạnh.

Ana và Isabel rời phòng ngủ vì bác của em nâng xác cha lên vai và vác ra khỏi nhà. Còn Ernesto thì dọn đi chiếc giường và toàn bộ tư trang của cha.

Căn phòng trở nên trống rỗng; cả ngôi nhà dường như trống rỗng. Bụi và băng xô phủ trên nền nhà nơi cái giường vừa được chuyển đi. Ana từ chối kê đồ đạc lại giữa phòng, không cho quét đi vệt bụi. Em muốn để nguyên nơi đó, biết đâu papá sẽ quay về.

Kỳ 7: Mẹ cháu nhiễm AIDS vì bị cha dượng hãm hiếp

27. Sau khi papá qua đời, Ana muốn bỏ nhà ra đi. Em muốn đạp chân qua những con phố bụi, những quả đồi phủ đầy loài hoa li li, đi thật xa những gì vừa xảy ra trong cuộc sống thực. Cô Aída - người mà Ana yêu quý nhất trong họ, nhận ra sự bồn chồn trong ánh mắt của cháu gái nên đã rủ em cùng đi dạo ra chỗ nhà kho. Vừa bước đi, Ana vừa chùi nước mắt.

“Có một số việc cháu thắc mắc, nhưng cháu sợ không dám hỏi abuela,” Ana nói với cô Aída. “Papá cháu bị AIDS có phải không ạ?”

“Đúng,” cô Aída nói, mắt nhìn xuống mặt đường. “Cha cháu bị lây từ mẹ cháu.”

“Làm thế nào mà mẹ cháu lại bị AIDS ạ?”

Cô Aída ra dấu không biết phải trả lời em thế nào. Cuối cùng, cô nói sự thật.

“Ana, nói ra điều này thật khó khăn với cô. Cả mẹ cháu và dì cháu đều bị người cha dượng hãm hiếp khi họ mới chỉ là những cô bé con. Cha dượng mang sẵn AIDS nên đã làm lây sang hai người.”

“Và cả hai đều đã chết,” Ana khẽ thở dài.

“Đúng vậy.”

Cô Aída quàng tay qua vai Ana, và họ im lặng bước đi. Ana hình dung sự ghê tởm của mẹ em khi bị cha dượng chạm vào người. Em hiểu rằng chính em cũng đang là một nạn nhân đáng thương. Điều gì sẽ còn xảy ra với em? Có quá nhiều khả năng khác nhau, vì vậy em không hỏi thêm câu nào nữa.

28. Một tuần trước đó, abuela mua một ô đất nhỏ trong nghĩa trang, bên cạnh chỗ mẹ mình – tức bà ngoại của papá. Papá ở cách mamá và Lucía khoảng 20 phút taxi, vì mẹ và em được chôn ở đầu kia thành phố.

Trong đám tang của papá, Ana mặc chiếc váy dài màu đen và một chiếc áo cũng màu đen có hàng khuy chạy dài xuống dưới. Em buộc tóc ra đằng sau thành một búi chặt. Khi đến nghĩa trang, Ana và Isabel tay nắm tay, đi bộ cùng mọi người tới khu sân nhỏ nơi bộ phận dịch vụ đang đợi.

Ana ngồi trên hàng ghế đầu tiên giữa Isabel và abuela. Khi quay sang bên, em nhìn thấy Ramona và abuela của bạn ấy; em nở một nụ cười yếu ớt để cảm ơn họ đã đến đưa tiễn cha em.

“Ta là sự tái sinh và ta là sự sống,” vị linh mục bắt đầu: “Con đã đặt niềm tin nơi cha, nên dù con từ giã cuộc đời này, thì con vẫn sẽ sống mãi.”

Mắt Ana đầy nước. Lúc này khi lễ tang bắt đầu, nghĩa là cha em đã ra đi vĩnh viễn, em không bao giờ gặp lại cha nữa. Em không muốn khoảnh khắc này thành hiện thực; em không muốn nói lời vĩnh biệt.

“Chúa ban phước lành cho những ai về với Người,” linh mục nói tiếp. “Ngay cả khi Linh hồn nói rằng, những người ấy nghỉ ngơi sau khi ngừng lao động”

Ana hài lòng hình dung papá không còn phải làm việc nữa. Em hài lòng với việc từ nay cha sẽ được nghỉ ngơi bình yên trên thiên đàng, nhưng em lại không muốn papá ở trên thiên đàng; em muốn cha ở lại cuộc đời này với em.

Từng người một, những thành viên trong gia đình, nói lời vĩnh biệt với cha em. Cố kìm nước mắt, họ nhắc lại những chuyện tốt đẹp của họ về cuộc đời của cha, rằng họ sẽ nhớ cha biết chừng nào.

Ana lắng nghe abuela kể lại chuyện cha em đã chơi cùng chiếc xe tải màu đỏ yêu thích trên những con phố bụi bặm đối diện với ngôi nhà khi cha còn là một cậu bé. Abuela kết thúc bằng câu nói, cha đã yêu Ana và Isabel

biết bao. Bà nói các em đã mang lại rất nhiều niềm vui và tự hào trong đời cha. Những điều abuela nói chỉ làm cho Ana nức nở thảm thiết hơn, em siết chặt tay Isabel trong đôi tay lạnh giá của mình.

Đến lượt cô Aída, em gái của cha, nói: “Anh luôn nổi nhất trong mọi cuộc vui. Anh đã nhảy suốt cuộc đời mình.”

Khi vị linh mục hỏi có còn ai muốn nói nữa không, Ana đứng bật dậy. Tay run bần, em thấy choáng váng, nhưng cảm giác giận giữ trào lên, và em phải nói. Em biết rằng nếu mình không nói bây giờ, vào lúc đưa tiễn papá, Chúa trời sẽ chẳng bao giờ nghe thấy nữa.

Em khóc to và hỏi: “Sao Người nữ bắt papá của con?”

Nức nở trong giây lát, em nói tiếp. “Cha là tất cả những gì chúng con có. Người đã lấy đi quá nhiều của chúng con rồi. Tại sao lại lấy nốt cả papá nữa?”

Ana kết thúc, trên mặt em vẫn đầy giận giữ, và em bỏ đi. Em rất giận Chúa trời; em rất giận abuela; em giận tất cả mọi người.

29. Một ngày sau đám tang, Ana nhận thấy abuela già hẳn đi. Đôi mắt nâu mệt mỏi vì nhiều tháng ròng không ngủ để chăm sóc con trai; mặt bà phủ đầy những nếp nhăn, chẳng chịt như những dòng sông trên tấm bản đồ Ana được học trong giờ địa lý. Mái tóc muối tiêu của abuela bây giờ gần như bạc trắng. Vành môi sệ xuống khiến khuôn mặt bà trông mệt mỏi và buồn bã.

Vào một buổi chiều, abuela trở về nhà sớm sau mười hai giờ nấu ăn liên tục trong nhà hàng. Bà đổ gục xuống chiếc ghế màu xanh đã sờn, nhắm nghiền mắt lại. Bà dùng một tay bóp vai có vẻ như đang bị đau. Trông bà thật mệt mỏi.

Ana và Isabel đang ngồi bệt trên sàn xem chương trình trò chơi truyền hình ồn ào trên ti vi. Những người chơi mặc váy da ngắn cũn cỡn, cố vượt

qua những thử thách ngớ ngẩn để chiến thắng, giành một chuyến du lịch Mexico; Ana và Isabel hò reo cổ vũ cho người chơi mà các em thích nhất.

Căn phòng trông thật bừa bộn. Búp bê của Isabel ngồi chồm hổm giữa nhà, còn quần áo của Ana thì chất đống trên ghế băng. Trên đầu tấm thảm trải ghế, một trong hai đĩa đã đánh đổ cốc nước, nhưng chẳng ai buồn thu dọn.

Sau khi nghỉ ngơi được vài phút, abuela mở mắt và nhận ra tình trạng hỗn loạn trong phòng.

“Ana, cái gì thế này?” bà hỏi. Bà nhìn quanh một vòng rồi thở dài: “Tao đã phải làm việc suốt cả ngày để chăm lo cho chúng mày. Để nhà như cái chợ thế này à. Thu dọn lại mau.”

“Đợi cháu một phút nữa thôi ạ,” Ana đáp, lờ abuela đi, mắt vẫn không rời ti vi.

“Không,” abuela nghiêm khắc nói. “Ngay bây giờ.”

“Cháu đang xem ti vi!” Ana quay về phía abuela, mắt em tròn tròn.

Nỗi buồn chán và tức giận vốn đã sẵn có trong người abuela nay bất ngờ bùng lên, giống như nồi nước sôi trào ra.

Bà nổi nóng. Nhảy xuống đất, bà chộp cái mắc áo bằng kim loại. Trong cơn thịnh nộ, bà phóng đến Ana, vung tay quật mạnh vào bắp chân và mông em. Ana cố chống đỡ, nhưng em không khóc, không van xin bà dừng tay, nên bà nổi càng ra sức đập liên hồi.

Trước kia abuela từng phát vào mông Ana vài lần, khi thì bằng bàn tay hoặc bàn chải, hay cán chổi. – nhưng chưa bao giờ bà đánh em nặng và dữ tợn như lần này.

Đánh chán, abuela bỏ về phòng mình mặc Ana nằm trên sàn nhà, đôi chân em đỏ rực như vừa bị một bầy ong đốt. Isabel thu mình nơi góc phòng,

kinh ngạc quan sát từ đầu đến cuối.

Ana lặng lẽ khóc. Giây phút ấy, em căm thù abuela vì sự tàn nhẫn em không ngờ tới từ trước đến nay. Em hận bà đã đánh em. Em hận bà đã không bảo vệ em và Isabel trước Ernesto, đã cho em là đứa nói dối.

Ana nhìn xuống dưới, những vết lằn giống một đàn lươn, chằng chịt ở bụng chân em. Lằn này thì bà em đã để lại dấu vết.

30. Đêm hôm đó, Ana đi ngủ mà không nói với abuela một lời. Sáng hôm sau, lúc ăn sáng em cũng tránh không nhìn vào mắt bà và cũng không chào bà khi đi học.

Hết giờ học, Ana không muốn về nhà. Em vẫn còn tức giận và không muốn đối diện với abuela nên đi thẳng đến nhà Ramona. Ăn tối ở đấy xong em mới trở về nhà. Em mở cửa và lách nhẹ vào phòng không một lời xin lỗi.

“Mày đi đâu về?” abuela nghiêm khắc hỏi.

“Đi chơi.”

“Ở đâu?”

“Đã bảo là đi chơi.”

Từ một trận đòn đầu tiên, đã có thêm nhiều trận đòn nữa. Ana và abuela trở thành hai lực lượng đối lập trong nhà – cả hai đều tức giận, đau đớn và bối rối, người nọ gây sự và chọc tức người kia. Ana nổi loạn; còn abuela thì sẵn sàng đáp trả. Không ai có thể diễn tả được những cảm xúc thật sự trong em. Ana bị mắc kẹt trong cuộc sống đang ngày một trở nên đau đớn, nhưng abuela là người duy nhất trong số họ hàng có khả năng chu cấp cho em và Isabel. Ana chẳng biết phải làm gì lúc này.

Kỳ 8: Con muốn được ở ngôi nhà không bị lãng nhục

31. Suốt thời gian papá bị ốm và sau khi cha qua đời, Ana tham gia lớp học chuẩn bị cho lễ ban thánh thể đầu tiên của em ở nhà thờ. Mỗi chủ nhật, linh mục và bà xơ gặp gỡ với khoảng một tá học sinh lớp 6, giúp các em chuẩn bị đón ngày lễ ấy. Lớp học vốn chỉ dành cho trẻ em trên dưới chín tuổi, nhưng tất cả mọi người trong lớp Ana đều đã mười hai hoặc mười ba.

Ana thích ngồi bên cạnh các bạn trên ghế dài và đồng thanh hát bài thánh ca thể hiện lòng biết ơn và ngợi ca Chúa. Em thích nghe những câu chuyện kể về các vấn nạn và sự cứu rỗi; em tin vào lời hứa hẹn, rằng nỗi đau và sự nghèo đói một ngày nào đó sẽ chìm vào lãng quên và em sẽ được chào đón trên Vương quốc của Đấng toàn năng.

Trên tất cả, em cảm thấy thoải mái ở đây. Kể từ đám tang papá, khi khóc bày tỏ nỗi buồn và niềm đau với Chúa, lần đầu tiên em đã hòa giải với Người. Em không còn trách móc Chúa đã lấy đi mẹ, cha, em gái, và đã không bảo vệ em trước Ernesto. Em không còn cảm thấy Chúa đã quên em, hay bỏ rơi em đâu đó trên đường.

Em đã thổ lộ cởi mở và chân thành, Chúa đã nghe thấy lời em nói. Chúa không trả đũa em hay trừng phạt em. Chúa đã tha thứ cho cơn nóng giận của em. Thế giới không phải đã đến ngày tận thế. Những con chim vẫn chuyền trên cành, những cây cọ vẫn rung rinh theo gió, và làn gió ấm vẫn vờn tóc em trên cổ. Sự thù hận của Ana đã không hủy hoại em.

Vào giây phút đó, Ana chấp nhận Chúa. Cho dù Ana không trông đợi tình hình trong nhà bà được cải thiện, thì em vẫn tin rằng Chúa sẽ bảo vệ em trong suốt cuộc đời, sẽ giúp em liên hệ với cha mẹ sau khi em chết. Em đến lớp học tôn giáo với trái tim hạnh phúc và tràn đầy hy vọng.

32. Ở buổi học cuối cùng chuẩn bị cho Lễ ban thánh thể, Ana chăm chú nhìn cốc rượu vang đỏ và khay đựng bánh thánh. Em ngắm hình Đức mẹ

Đồng trinh lộng lẫy trên bệ thờ và em nghĩ về mamá. Em cảm thấy mẹ đang ở đâu đây.

Một tuần trước Lễ ban thánh thể đầu tiên, Ana ngồi trong buồng xưng tội tội om, thổ lộ với đức cha những lỗi lầm em mắc phải. Em hối hận đã làm abuela tổn thương bằng những lời nói sắc như dao; xin Chúa xá tội cho em vì đã không làm hết bài tập đúng hạn; em thú nhận rằng em đã từng hận Chúa, cho dù bây giờ hai bên đã thông cảm được với nhau. Ana không kể cho đức cha biết em mang trong mình HIV và về Ernesto; đó là bí mật của riêng em. Em không thấy có tội khi giữ lại những bí mật ấy. Em không có lỗi vì sinh ra đã có HIV cũng như những gì Ernesto đã làm với em trong bóng tối. Thậm chí nếu muốn nói ra thì em cũng không thể quên lời căn dặn của abuela: Đùng bao giờ nói điều đó với bất cứ ai.

Vào ngày Lễ ban thánh thể đầu tiên của mình, Ana mặc chiếc váy truyền thống màu trắng có viền đăng ten, đeo mạng che mặt. Em ngắm mình trong gương, thành khẩn cầu Chúa và cha mẹ: “Papá, ayúdame - cha ơi, hãy giúp con. Mamá, protégeme - mẹ ơi, xin hãy che chở cho con.”

Cả lớp tập trung sớm một giờ, trong lúc những người giúp việc chuẩn bị những công việc cuối cùng. Linh mục hỏi có ai thắc mắc gì việc phục vụ không. Sau đó, ông bảo tất cả viết một bức thư nói lên ước vọng tương lai gửi Chúa trời.

Ana không biết bắt đầu thế nào. Khi ở trong nhà thờ, em cảm thấy được gần cha mẹ; chỉ cần nhắm mắt lại là cảm thấy mamá và papá từ trên cao đang quan sát em, nhắc em nhớ rằng tất cả mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp. Tuy vậy, khi vừa mở mắt ra, cảm giác trống vắng từ cái chết của cha mẹ lại kéo em về thực tại.

Nghĩ tới cha mẹ và cuộc sống hiện nay với bà nội, Ana cầm bút lên và bắt đầu viết. Em không nghĩ đến hậu quả của việc làm này. Em thành thực mở trái tim mình và viết.

Con muốn được ở trong ngôi nhà không bị lãng nhục.

Con không muốn xung đột thêm nữa. Con mệt mỏi với những vết thâm tím trên thân thể mình và bóng tối trong tim. Con ước gì cha mẹ còn sống để che chở cho con và em con.

Dios – Chúa trời, hãy che chở cho con. Hãy che chở chúng con.

Dừng bút, Ana gấp tờ giấy làm đôi, nộp cho linh mục và về chỗ đứng của mình trước giáo đoàn.

33. Sau phần nghi lễ, Ana cùng họ hàng – các cô, chú bác và anh chị em họ về nhà tổ chức ăn mừng. Abuela đã đặt món arroz con pollo- cơm gà thập cẩm, chân giò lợn, yucca - giá xào, bánh ngọt, chuối rán, bánh ngô chiên với phomat và xúc xích cay kiểu Tây Ban Nha. Ana thích các món ăn, và gia đình em hiếm khi được ăn thoải mái như thế này, trừ những dịp lễ. Niềm vui làm Ana rạng rỡ, tự hào đón nhận những lời khen và vui sướng vì đây là bữa tiệc dành riêng cho em.

“Cháu trông xinh quá.” Cô Aída nói, ôm chặt lấy em. “Cháu làm cô rất tự hào.” Những lời này ít khi Ana được nghe. Ngày hôm ấy quả là đặc biệt, khiến em nghĩ rằng việc buồn trong quá khứ sẽ thay đổi từ đây.

34. Sáng thứ Bảy tuần sau, một cảnh sát gõ cửa nhà em. Abuela mở cửa, ngạc nhiên khi thấy viên cớm xuất hiện ở nhà mình.

“Tôi vào được không?” viên cớm hỏi, chìa cho bà nội xem thẻ cảnh sát. Ana và Isabel ở trong phòng ngủ, giởng tai nghe.

“Dĩ nhiên rồi,” bà đáp. “Mọi chuyện vẫn ổn chứ, thầy đội? Ernesto có bị làm sao không?”

Viên cớm dừng lại giữa cửa.

“Tôi được biết rằng cháu Ana của bà đang gặp rắc rối ở đây.” Viên cớm nói.

“Ana ư?” abuela hỏi. “Không, Ana ổn mà.”

Viên cóm nói cho bà nội biết rằng một linh mục đã liên lạc với cảnh sát. Anh ta thuật lại nội dung lá đơn người linh mục viết.

Nghe thấy chuyện từ phòng ngủ, Ana sợ hãi khi biết cảnh sát đến nhà vì lá thư em viết cho Chúa và lo rằng sẽ bị ăn đòn ngay sau khi viên cóm ra về.

“Anh nói cái quái gì vậy? Có phải Ana nói thế không? Ai nói chuyện ấy?” abuela chất vấn, giọng bà về cuối càng to, mất hết bình tĩnh.

“Không quan trọng ai nói,” viên cóm ngắt lời.

“Tôi là một người mẹ, người bà tốt,” bà nội nói. “Tôi đã nhận lũ nhóc về nuôi khi mẹ chúng chết. Tôi đã chăm nom chúng mười năm liền.”

“Tôi xin lỗi. Bà hãy bình tĩnh rồi ta cùng nói về việc này.”

Nhưng giống một cơn mưa bão bất thành linh, thái độ của abuela thay đổi hẳn. Dường như bà bất ngờ vùng dậy. Bà thở ra thật sâu và nói: “Nếu như nó không muốn ở đây nữa, thì anh hãy mang nó đi. Luôn cả hai chị em nó.”

Bà quay lưng lại, bỏ đi. Ana bị sốc. Em và Isabel bây giờ sẽ ra sao? Biết đi đâu? Lẽ ra em phải biết giữ mồm giữ miệng đúng như lời abuela dặn.

Kỳ 9: Nhà mới, trường mới, bạn mới

35. Nhét tất cả quần áo và đồ chơi vào một chiếc túi trống bằng nhựa, Ana cùng Isabel chuyển đến nhà bác Sonia, ở cách đó vài dặm. Bác Sonia không tha thiết gì việc này. Chính bác cũng đang phải gồng mình lo chuyện ăn học và những sinh hoạt tối thiểu cho đám con và lũ cháu. Nhưng thời điểm này chỉ có bác là người thân thích duy nhất đồng ý và có khả năng tài chính để nhận hai chị em Ana về.

Ngôi nhà của bác Sonia nhỏ hơn rất nhiều so với nhà Abuela. Có hai phòng dành cho lũ con gái ngủ, một phòng bếp và một phòng ăn bé tẹo cho mười một người. Ana và Isabel được xếp vào phòng ngủ nhỏ, ở chung với người chị họ tên là Susana năm nay 20 tuổi, cùng với anh rể và ba đứa cháu, chưa đứa nào quá bốn tuổi.

Ana và Isabel chẳng có khoảng không nào để chơi hoặc trò chuyện riêng nhưng các em thấy thoải mái vì đã tránh xa được cái lão Ernesto góm ghiếc và những trận đòn của bà nội. Đêm hôm ấy, Ana nằm trên giường lắng nghe dàn đồng ca hơi thở và tiếng ngáy bao quanh em trong căn phòng bé xíu. Thay vì thấy chật chội, em cảm thấy dễ chịu, giống như một con cún con rúc đầu trong đàn chó sinh cùng lứa trước khi chìm vào giấc ngủ.

36. Vài tuần sau khi đến nhà bác Sonia, Ana hoàn thành chương trình lớp sáu. Em biết từ trước tới nay, họ nhà em chưa có ai vào được đại học. Em muốn mình trở thành người đầu tiên trong họ tốt nghiệp trung học cơ sở và sau đó thi vào trường dạy nghề; em thấy mình có thể làm được việc này.

Buổi lễ tốt nghiệp với Ana lẫn lộn buồn vui. Đây quả là một thành tích tuyệt vời, và em rất phấn khởi khi đã lấy được bằng tốt nghiệp; thế nhưng em buồn vì mamá và papá đã không thể có mặt ở đây như các ông bố bà mẹ khác, tay cầm những chùm bóng bay và ồn ào cổ vũ con mình.

Sau buổi lễ chính thức, nhà trường tổ chức liên hoan cho học sinh mới tốt nghiệp cùng phụ huynh quanh một cái hồ bơi gần đấy. Ana bơi cùng các

bạn, và lúc chiều muộn, khi mặt trời khuất sau những quả đồi rậm rạp màu xanh, em ăn khoai tây rán và chuối rán.

Vừa ăn xong, Ana ngẩng đầu lên thì trông thấy cô Aída đến. Cô mỉm cười và giơ tay vẫy em. Chiều chuyển thành đêm, trên trời chỉ chút những vì sao, như những ngọn nến trong nhà thờ thấp sáng cho những người yêu thương nhau. Ana và cô Aída hát văng giầy ra khỏi chân, bắt đầu nhảy. Ana biết cô Aída không thể đón em và Isabel về vì cô có hai con nhỏ và đang mang bầu em thứ ba. Cô Aída không đủ khả năng nuôi thêm hai miệng ăn, nhưng em biết là cô yêu em, lúc này như thế là đủ.

37. Sau kỳ nghỉ hè, bác Sonia ghi tên cho Ana vào học lớp bảy ở một trường trung học cơ sở trong vùng. Ana dễ dàng hòa nhập với các bạn, chẳng bao lâu sau em bắt đầu ném các mẫu giấy nhẵn trong giờ học và khúc khích với Yolanda, người bạn gái mới thân của em. Ana thích dáng đi mềm mại của Yolanda cùng tiếng cười tinh tế của bạn. Em thấy đồng cảm với Yolanda vì bạn ấy cũng đã mất bố giống như em.

Sau giờ học, Ana dành phần lớn thời gian rảnh rỗi đến chơi ở nhà Yolanda. Mẹ Yolanda biết cha mẹ Ana đã khuất núi, bản thân em bị bà nội đuổi đi nên bác ấy thường ra tận cửa thân thiết đón Ana vào nhà. Cha Yolanda mới mất mấy năm trước, nên bàn ăn vẫn còn một chỗ trống, nay dành cho Ana. Mẹ Yolanda thường dành thời gian chải mái tóc dài của Ana, và tuyệt nhất là thỉnh thoảng bác ấy gọi Ana là “mi amor” – con yêu của ta.

Khi ở chơi nhà Yolanda, Ana không bao giờ cảm thấy xấu hổ hay bực mình, em cũng không cảm thấy gánh nặng của quá khứ.

Ana thường nói với bác Sonia là em và Yolanda phải làm bài tập, hoặc giúp mẹ Yolanda dọn dẹp nhà cửa, cắt cỏ trong vườn – tóm lại bất cứ lý do gì để em có thể ở đó chơi. Một thời gian dài, chẳng ai thèm để ý đến sự vắng mặt của Ana – ngoại trừ Isabel. Ana biết Isabel thấy cô đơn và bị cô lập khi Ana đi chơi với các bạn mới của mình.

Khi chỉ còn hai đứa với nhau, Ana và Yolanda nhảy, buồn dưa lê, tập trang điểm và thử buộc các kiểu tóc khác nhau. Mỗi khi ở lại nhà Yolanda

ăn tối, em luôn tìm lý do chuồn vào buồng tắm một mình sau khi ăn xong, để uống những viên thuốc bé xíu màu trắng, thuốc HIV/AIDS của em.

Những đêm Ana ngủ lại nhà Yolanda, hai đứa thường thì thắm đến sáng, Ana thổ lộ về nỗi nhớ cha mẹ, cảm giác cô đơn và việc em bị bà nội thường xuyên đánh đập. Thế nhưng ngay cả vào những đêm hai đứa cởi mở với nhau, Ana cũng không chia sẻ hết tất cả. Vẫn chưa có ai khiến em tuyệt đối tin tưởng để thổ lộ những điều bí mật nhất của mình, rằng em mang virus HIV dương tính và Ernesto đã làm chuyện ấy với em.

Ana không muốn thổ lộ những bí mật ấy còn bởi vì em đã giấu nó quá lâu, tới mức dường như nó không còn thuộc về em nữa.

38. Mỗi tháng một lần, sau giờ học Ana không đến nhà Yoalanda, em cũng không nói với bạn mình đi đâu. Những ngày ấy, Ana đi bộ qua vài dãy nhà, đến góc phố đợi chiếc xe buýt sẽ đưa em đến bệnh viện nhi trong thành phố, cách đó vài dặm.

Ana thích ngồi trên xe buýt. Những chiếc xe buýt chật cứng người, đông như đi hội, trên thân xe được trang trí bằng sơn phun, màu sắc sỡ, vẽ Đức mẹ Đồng trinh, chúa Jesus đứng lẫn với những con rệp, con thỏ và có cả con quỷ Tasmanian nữa. Những túm dây đỏ, những con mòng két và những bông hoa oải hương màu sáng treo quanh cửa sổ xe, lúc nào cũng mở, mặc cho những làn gió mang đầy bụi bay vào trong khoang xe không có máy lạnh.

Khi xe buýt đến, Ana leo lên và chọn ghế ngồi cạnh cửa sổ. Em đưa mắt nhìn ra bên ngoài và hình dung đang đi thăm cha trong thành phố. Điều em ao ước hơn tất cả mọi thứ trên đời là cha em vẫn còn sống.

Tuy vậy, em phải bước xuống khi xe dừng lại trước cổng bệnh viện. Em vượt qua một mê cung những hành lang, đi một mạch, không phải dừng lại hỏi đường. Với em, nơi này đã quá quen thuộc. Em đẩy cánh cửa trên có dòng chữ Khoa lây nhiễm và bước vào.

“Hola, cô Lopez ạ. Cómo está – Cô có khỏe không ạ –?” Ana hỏi, trên môi nở nụ cười thân thiện với cô y tá đang ngồi sau bàn.

“Hola, Ana” cô y tá cũng đáp lại lịch sự. “Em thấy trong người thế nào?”

“Bien – tốt ạ, em thấy khỏe ạ,” Ana nói. “Em chỉ đến đây để lấy thuốc thôi ạ”. Từ khi chuyển đến nhà bác Sonia, Ana phải tự mình đi nhận thuốc tại bệnh viện. Bác Sonia biết Ana mang virus HIV dương tính, nhưng bác lại không có thời gian vào thành phố lấy thuốc cho em.

“Dĩ nhiên rồi,” cô y tá đáp.

Cô y tá đếm những viên thuốc màu trắng và cho chúng vào trong chiếc lọ nhỏ. Cô yêu cầu Ana ký vào tờ giấy mẫu đã điền sẵn, sau đó đưa thuốc và giấy biên nhận cho em.

Ana cảm ơn cô y tá, ra về. Đôi khi em ở lại tham gia chương trình giáo dục về AIDS, học cách sống khỏe và tránh làm lây lan virus HIV. Ba tháng một lần, em phải làm xét nghiệm máu và kiểm tra sức khỏe. Những chuyến đi tới bệnh viện với Ana đã trở nên quen thuộc như hơi thở, giống như mỗi buổi sáng thức dậy, em mở mắt ra và nhìn lên bức ảnh mamá.

Kỳ 10: "Bác dám đánh tôi à, mụ phù thủy già?"

39. Mỗi khi Ana đi bộ từ nhà Yolanda về nhà bác Sonia, sự căng thẳng tăng dần theo từng bước chân em. Em bắt đầu thấy ghét ngôi nhà ấy. Không một ai nói với em rằng họ yêu quý em, rằng em dễ thương và thông minh; không ai cảm ơn khi em giúp rửa bát đĩa hoặc cất thức ăn thừa; không một ai vuốt ve em triu mến hoặc giúp em buộc tóc. Em không được coi là một thành viên của gia đình. Em tin chắc rằng mình chỉ là một gánh nặng không ai mong đợi.

Ở nhà Yolanda, em cảm thấy mình là một bé gái bình thường đang độ tuổi mười ba, nhưng mỗi khi về đến nhà bác gái, em là con bé mang đầy cảm hờn và giận dữ, luôn sẵn sàng xông ra chiến đấu tự bảo vệ mình – việc mà em buộc phải làm thường xuyên. Ana buộc phải trở thành một chiến binh, cho dù em vốn không phải là người thường khai mào cuộc chiến, nhưng em cũng không chịu thoái lui khi bị bắt nạt.

Bác gái và cô chị họ Susana với em giống như bụi bặm trên những con đường trong khu nhà này. Chỉ cần Ana đi học về muộn 5 phút thôi, bác Sonia lập tức nạt nộ. “Sao bây giờ mày mới mò về?” Bác ta hỏi. “Mày tưởng mày là ai, con đĩ kia?”

Nếu Ana cãi lại, bác sẽ vớ lấy cái vĩ ruồi hay sợi dây thừng quật em túi bụi.

Những ngày đầu, bác ấy còn nhẹ tay, nhưng vài tháng sau, sự trừng phạt trở nên khắt khe, nghiệt ngã hơn và thường xuyên hơn. Khi Ana và bác khởi đầu một cuộc đối thoại, hay một điệu nhảy, cả hai đều biết người kia sẽ đáp lại như thế nào. Không ai chịu thoái lui. Nó giống như một cuộc ganh đua về ý chí. Thái độ sắc như dao cạo của Ana đối đầu với quyền uy nghiêm khắc của bác Sonia là hai thế lực đối nghịch chống lại nhau.

Ana không muốn mình trở thành nạn nhân thêm lần nào nữa. Tất cả sự giận dữ – cảm giận Ernesto đã làm em đau, cảm hận Abuela đã không bảo

vệ em, giận dữ về cái chết của cha mẹ em, giận dữ bác và các anh chị trong nhà không yêu quý và chấp nhận em – tất cả sự giận dữ đó sục sôi bên trong cơ thể em, chỉ chờ dịp trút vào ai đó. Mỗi cuộc xô xát trở thành cửa xả cho cả nỗi đau vật chất lẫn tinh thần.

Ana lập tức phản ứng lại, giọng em sắc như dao rựa. “Bác không được động vào người tôi. Tại sao bác đánh tôi? Bác dám đánh tôi à, mụ phù thủy già? Đừng có mà động đến người tôi hay Isabel đây.”

Bác Sonia dĩ nhiên không thể chấp nhận thái độ gay gắt của Ana cũng như lời nói hỗn xược ấy.

Susana thường là người khơi mào các cuộc trừng phạt, dường như chọc tức và đánh đập Ana là trò giải trí của nó khi mà chương trình phim truyện trên TV nhạt nhẽo. Một lần Ana từ nhà Yolanda trở về muộn khoảng một tiếng, Susana vui mừng thông báo: “Mẹ ơi, hôm nay Ana nó về muộn quá.”

Ana bị phạt quỳ ở góc nhà trong khi Susana cùng chồng và các con chị ta mặc sức cười chế nhạo. Chỉ có Isabel là người duy nhất không cười; nó ở nguyên trong phòng mình. Em không dám bênh vực Ana và cũng không dám chứng kiến nỗi đau đớn của chị. Ana quỳ hai giờ liền, lưng và đầu gối đau nhức, trong lúc tất cả mọi người ngồi xem TV.

Ana dường như đã quen với sự đau đớn, thậm chí em còn cảm thấy thoải mái bởi vì nó xác nhận những gì em vẫn tin về số phận của mình – em là người đáng bị hành hạ. Rằng luôn có cái gì đó không ổn với em. Giờ thì chẳng còn ai ngoài Isabel yêu quý em. Thử hình dung xem điều gì sẽ xảy ra nếu người ta biết tất cả sự thật, tất cả bí mật của em. Abuela chẳng đã từng bảo em giữ mồm cho chặt đấy thôi?

Kỳ 11: Rời bỏ ngôi nhà bị hành hạ

40. Ana chấp nhận bị đánh đập ở nhà, nhưng em lại thấy vô cùng nhục nhã khi bị bác và anh chị họ đánh ở nơi công cộng. Để tránh những cuộc va chạm xấu hổ ấy, Ana thường giữ im lặng và thái độ thụ động khi ra ngoài đường với bác và các anh chị, bởi nếu Ana phản kháng hoặc cãi lại, họ sẽ công khai đả đả em.

Cái tôi tệ hơn sự đau đớn do bị đánh đập là nỗi xấu hổ em phải chịu khi nhìn lên và thấy ai đó em quen ở trường học, đang đứng bên kia đường, chứng kiến từ đầu đến cuối sự việc. Phần lớn những lần ấy, các bạn đều quay mặt đi khi nhận ra Ana, vờ không thấy nỗi khó xử của em, để hôm sau gặp lại trong trường, họ có thể cùng lờ đi sự việc. Ana thấy bất hạnh, em thấy đau đớn, và em cần được giúp đỡ.

41. Thầy giáo mà Ana thích nhất ở trường là thầy García. Thỉnh thoảng thầy dành thời gian học trên lớp để trò chuyện với học sinh và lắng nghe các em tâm sự. Thầy trao đổi với học sinh về chương trình nghỉ cuối tuần, kế hoạch mùa hè, những dự định trong cuộc sống tương lai. Thầy khuyến khích học sinh thổ lộ bất cứ vướng mắc gì các em phải đối mặt ở trường cũng như ở nhà.

Thầy García trẻ lắm và là người dễ chịu nhất trong số các thầy cô giáo. Thầy mặc guayaberas – áo cộc tay và quần bò màu xanh thay vì những bộ quần áo nghiêm chỉnh như hầu hết các thầy giáo khác vẫn mặc; thầy có phong cách văn hóa bình dân mỗi lần lên lớp. Thầy đúng là một thầy giáo tuyệt vời và học sinh yêu thích tất cả các tiết học của thầy.

“Ana, sau giờ học, con ở lại một lát nhé,” một hôm thầy García bảo em.

Sau khi các học sinh khác ra khỏi lớp, đi đến chỗ tủ đựng đồ, thầy García đóng cửa lại và quay sang Ana.

“Thầy không định làm con khó xử, nhưng thầy nhìn thấy những vết thâm tím trên tay và chân con,” thầy García dịu dàng nói. “Con có ổn không? Thầy muốn con biết rằng, nói chuyện với thầy rất an toàn.”

“Con vẫn ổn ạ,” Ana trả lời theo bản năng, kéo ống tay áo đồng phục che đi những vết thâm tím. Em xấu hổ vì những vết bầm ấy lộ ra khi có bất cứ ai để mắt tới.

“Ý của con là, bác con, bác ấy thỉnh thoảng...” Ana ngừng lại, rồi nói tiếp. “Thỉnh thoảng bác ấy đánh và đá con.” Tiếp theo, những lời nói như tuôn trào ra. Em kể cho thầy nghe em đã bị bác đánh và lãng nhục thế nào. Em nói với thầy rằng em bị đuổi khỏi nhà abuela đến đây với cùng một nguyên nhân.

“Con muốn đi khỏi nhà bác Sonia,” em bí mật nói, “nhưng con không muốn rời xa Isabel. Con không biết phải làm gì bây giờ.”

“Thầy sẽ tìm cách giúp con,” thầy García an ủi, và Ana tin lời thầy.

42. Cuộc nói chuyện với thầy García tiếp thêm cho Ana quyết tâm thay đổi tình thế của em. Trên đường về, em đi thẳng đến nhà mẹ Yolanda và nói: “Cháu rất khổ khi ở nhà bác cháu. Cháu có thể về sống tạm ở đây một thời gian được không? Por favor – Có được không ạ?”

Ana nín thở, cảm thấy mình thật liều lĩnh khi đưa ra một đòi hỏi quá mức, quá mạo hiểm; nếu mẹ Yolanda nói không, Ana sẽ thấy mình bị từ chối và sẽ đau và mọi việc ở đây sẽ không thể như cũ được nữa.

“Dĩ nhiên là được, Ana ạ,” mẹ Yolanda trả lời, dịu dàng ôm lấy Ana, như cố xoa dịu những vết bầm tím trên cơ thể em.

Ana chạy như bay về nhà và nhét tất cả quần áo vào túi. Tim em như ngừng đập khi nhìn chiếc giường đôi nơi em và Isabel ngủ chung; em không muốn bỏ rơi em gái mình.

Nhưng Isabel không hề có những mâu thuẫn như Ana với bác Sonia. Isabel thường thu mình lại và biến mất mỗi khi bác ấy nổi cơn thịnh nộ. Isabel không bao giờ cãi lại và vì thế nó thoát khỏi những trận đòn.

“Tạm thời Isabel sẽ chưa gặp chuyện gì không hay,” Ana tự an ủi. “Ta sẽ thuyết phục mẹ Yolanda đón cả Isabel về nữa”. Mong ước giản dị đó đủ để Ana thấy hết áy náy với quyết định của mình. Em đã không phụ lại lời trăng trối của cha: Ana sẽ tiếp tục chăm sóc em gái, nhưng sẽ phải chờ một thời gian em mới quay lại đón Isabel được.

Isabel đi học chưa về, nên Ana không có cách nào giải thích cho nó nghe về tình thế hiện tại. Em chộp lấy cây bút và viết nguệch ngoạc vào cuốn vở của Isabel, ngay bên dưới những bài tập đại số.

Chào hermana – em gái,

Chị chuyển đến nhà Yolanda đây. Yolanda và mẹ chị ấy đồng ý cho chị ở nhờ một thời gian. Chị không thể chịu đựng sự sỉ nhục ở đây lâu hơn được nữa.

Chị hứa là sẽ trở về đón em đi.

Chị sẽ bảo vệ em.

Te amo – chị yêu em,

Tu hermana – chị của em,

Ana

43. Đêm hôm ấy, Ana không tài nào ngủ được. Thầy García gọi điện cho mẹ của Yolanda ngay buổi chiều, giải thích rằng thầy có thể giúp hoàn chỉnh hồ sơ nếu gia đình Yolanda muốn nhận Ana làm con nuôi một cách hợp pháp. Mẹ Yolanda yêu Ana như con đẻ của mình, và bà nói rằng sẽ cân nhắc việc này một cách nghiêm túc.

Ana biết rằng, trước khi em đồng ý để mẹ Yolanda nhận làm con nuôi, em cần phải nói ra toàn bộ sự thật về bệnh tật của em. Nếu không, việc này sẽ chẳng tốt đẹp gì cho gia đình Yolanda.

Sáng hôm sau, khi Ana dậy thì Yolanda và mẹ bạn ấy đang ngồi trong bếp, ăn sáng bằng món trứng và chuối rán. Những tia nắng hồng, vàng làm bừng sáng căn phòng. Có một chỗ ngồi dành riêng cho em ở bàn ăn.

Ana ngồi xuống. Em chỉ có thể ăn sau khi đã bộc bạch lòng mình.

“Có một vài điều bác cần phải biết ạ,” Ana mở đầu. “Cháu bị...” Em ngừng bật, mắt sụp xuống nhìn cái đĩa. Em không biết diễn đạt thế nào. Điều gì sẽ xảy ra khi em nói sự thật và gia đình Yolanda sẽ bảo là em không thể ở lại trong căn nhà này được nữa? Em sẽ đi đâu?

Ana hít mạnh một hơi và bắt đầu nói lại.

“Cháu đang mang trong người virus HIV/AIDS”, câu như nói vượt ra ngoài. “Cháu bị lây từ bố mẹ cháu. Bố mẹ cháu chết rồi, nhưng khi nào còn uống thuốc thì cháu vẫn khỏe mạnh. Không sợ lây đâu ạ. Bác và Yolanda sẽ vẫn ổn ạ.”

Ana ngược nhìn mẹ Yolanda. Nước mắt trào ra như suối.

“Đúng thế”, mẹ Yolanda nói và đi vòng sang chỗ Ana ngồi. “Mọi chuyện sẽ ổn.”

Bác lấy tay lau những giọt nước mắt cho Ana và nói tiếp: “Cháu cứ ở lại đây. Bây giờ thì ăn đi. Bữa sáng nguội hết rồi còn gì.”

Ana không ngờ được chấp nhận dễ dàng như thế. Em cũng không ngờ mình lại được đối xử như một cô bé bình thường, cho dù cô bé ấy là người đang sống chung với HIV.

Kỳ 12: Ana phải vào trại cải tạo

44. Những ngày sau đó, buổi sáng Ana đến trường và buổi chiều, hết giờ học trở về nhà Yolanda. Em nhớ Isabel và lo bác Sonia sẽ hành hạ nó để trả thù việc em đã bỏ đi. Nhưng Ana không dám gọi điện thoại hay đến gần nhà bác; em không muốn đối mặt với bác Sonia. Em chẳng còn gì để nói với bác ấy, và em biết nếu có thì chỉ là thêm một cuộc cãi vã mà thôi.

Thầy García hoàn thiện hồ sơ, theo đó Ana có thể ở lại nhà Yolanda hợp pháp sau khi những điều khoản nhận con nuôi có hiệu lực. Ana cần phải đến tòa án địa phương thì mẹ Yolanda mới có thể làm thủ tục nhận quyền giám hộ em.

Lòng bàn tay Ana đầm mồ hôi khi em bước vào phòng ông thẩm phán. Trên bàn ông có hàng đồng giấy tờ. Ông mở một biết cặp buộc dây và lôi ra mấy tập tài liệu. Sau khi liếc qua mở hồ sơ, ông trật mắt khỏi cặp kính nhìn Ana, Yolanda và mẹ bạn ấy.

“Cháu là...?” ông hát đầu về phía Ana hỏi.

“Ana ạ.”

“Ana này, việc không xong rồi,” ông nói. “Cháu không thể trở thành con nuôi một người xa lạ nếu chưa được sự chấp nhận của họ hàng mình.”

Trái tim Ana như đông cứng lại. Bác Sonia và abuela sẽ không đời nào đồng ý cả. Bà và bác không muốn gia đình bị chê cười. Ana mở to đôi mắt nhìn vị quan tòa.

“Cháu sẽ được gửi tới trung tâm giáo dưỡng”

Cái gì? Trung tâm cải tạo trẻ vị thành niên? Vì sao? Em có làm gì nên tội đâu?

“Không, cháu xin ngài đấy,” Ana biện bạch “Cháu xin ngài”

Nhưng ông thẩm phán không thèm nhìn em nữa. Ông chuyển qua cặp hồ sơ khác.

45. Sau bữa tối, ngay trong đêm, Ana xách chiếc túi rỏ tiền đựng tất cả tài sản của em, bước vào trung tâm giáo dưỡng. Người ta đưa cho em chiếc hộp giấy và bảo em cho tất cả đồ đạc cá nhân vào đấy. Một người đàn bà cao gầy, có mái tóc dài và ánh mắt nghiêm khắc đưa cho Ana một chiếc áo sơ mi và mấy chiếc quần soóc vải thô.

“Đây là đồng phục của cháu”, bà ta lạnh lùng nói. “Cháu sẽ phải mặc nó hàng ngày.”

Ana quan sát chung quanh. Đó là một tòa biệt thự cũ kỹ được cải tạo thành nhà giáo dưỡng kiêm trại trẻ mồ côi. Nó được chia ra làm ba khu liên hợp, một dành cho lũ trẻ con, một dành cho các thiếu nữ vị thành niên và khu thứ ba dành cho đám con trai vị thành niên. Trên tường nhà vẽ những bức tranh san hô và ngọc lam nom sáng sủa, nhưng Ana nhìn mọi thứ ở đây như trông qua đám mây mưa xám xịt.

Bà bảo vệ dẫn Ana tới khu nhà nữ, nơi có khoảng hai mươi em gái ngủ trên những chiếc giường xếp thành dãy. Căn phòng không có cả quạt lẫn điều hòa nhiệt độ; không khí ẩm mốc và nóng nực lơ lửng bên trong.

Bà bảo vệ mở khóa cửa là một thanh kim loại giống như khóa nhà tù. Bà chỉ mở vừa đủ cho Ana đi qua. Vừa khóa cửa lại bà ta vừa nói: “Chiếc giường thấp nhất ở dãy cuối cùng”.

Buồng tắm cũng ở ngay trong căn phòng này. Phòng không có cửa, không có gì là riêng tư hết. Chẳng ai thèm nói với em một câu nên Ana im lặng chịu đựng sự lạnh nhạt ấy. Em khoác cho mình bộ mặt lì lợm và dửng dưng, ra vẻ như em đã từng trải qua những tình huống dai nhách hơn thế này nhiều trong quá khứ. Em không muốn để ai nhận ra sự yếu đuối và sợ hãi của mình.

Ana tìm thấy chiếc giường dành cho em và leo lên cái đệm bằng rơm lổn nhổn như bị nhồi bằng những viên đá rằm. Em âm thầm khóc trong căn phòng nóng nực và tối om. Ana có cảm giác mình đang ở dưới địa ngục, không phải cái địa ngục đỏ rực như người ta mô tả trong kinh thánh, mà là một địa ngục xám xịt, không màu. Mình là tù nhân, em nghĩ. Mình biết làm gì ở nơi này đây?

46. Chuông báo thức réo ầm ĩ vào lúc năm giờ sáng. Trời vẫn còn tối khi các bé gái bước ra bên ngoài và được ra lệnh chạy mười vòng quanh một sân đất rộng. Mặt trời nhô lên phía trên những quả đồi, các cô gái chia thành nhóm và được lệnh nhỏ cỏ trong khu vườn bao quanh ngôi nhà.

“Tên cậu là gì?” Một cô bé trẻ hơn Ana chút ít hỏi em, giọng không mấy thân thiện.

“Ana.”

“Tôi là Pilar.”

Trong lúc làm việc, cả hai trao đổi chút ít về bản thân mình. Nhà Pilar ở một ngôi làng nhỏ trong núi. Em bị đưa đến trung tâm này khoảng sáu tháng trước, khi mới vừa tròn mười ba tuổi.

“Cậu sẽ chóng quen thôi,” Pilar nói.

Vào lúc bảy giờ, một hồi chuông khác vang lên, bữa sáng được mang đến trong một căng tin rộng. Ana đói, nhưng em ăn rất ít, mẩu bánh mì còn thừa rần như đá và thiêu khiến em biết nếu ném mạnh một chút có thể làm ai đó vỡ đầu như chơi.

Ăn sáng xong, Ana và Pilar ngồi cạnh nhau trong vườn, xem đám con gái chơi đá bóng trên khoảng đất gàn đó. Đúng chính Ngọ, thêm một hồi chuông khác vang lên gọi mọi người đi ăn trưa – một món hỗn hợp hổ lốn cổ gà luộc với cơm quá lửa vàng khè. Ana thấy chúng giống thức ăn cho súc vật nên em đã từ chối không ăn.

Buổi chiều, có hai phụ nữ ở một nhà thờ địa phương đến cầu nguyện cùng các em gái và giảng về kinh thánh. Ana nghe với thái độ nhũn nhặn, và em không nói câu nào.

Bữa tối nom giống như phần còn thừa lại của bữa trưa. Sau đó, những em gái có hạnh kiểm tốt trong ngày được thưởng cho đi xem tivi 30 phút trong phòng sinh hoạt chung, trước khi quay về phòng ngủ.

Ana không muốn ngồi xem cùng các bạn. Em trở về phòng sớm hơn, mở chiếc hộp giấy đựng toàn bộ tài sản của em ra. Em lần xuống dưới đáy hộp và tìm thấy bức ảnh ngày xưa của mẹ để lẫn với những bức ảnh gần đây của cha, Isabel và Yolanda. Em ngắm nhìn chúng và tự nhủ, ta không thuộc về nơi này.

Khi nghe thấy tiếng chân các bạn trở về, em nhét vội những bức ảnh vào bên trong áo và giả bộ như đã ngủ. Em không muốn cho ai thấy những bức ảnh này, em muốn giữ chúng như một phần riêng tư của em...

Kỳ 13: Bán dâm ngoài đường - cách mưu sinh duy nhất

47. Sáng hôm sau, Ana và Pilar lại làm việc cùng nhau, lần này họ nhổ cỏ trong khu vườn bên cạnh chái nhà. Ana xỏ đôi găng tay bảo hộ, bắt đầu giật những cây cỏ ra khỏi nền đất khô cứng. Em thọc tay xuống sát phần gốc để kéo cả đám cỏ lên, trong khi đó Pilar chỉ nhổ lấy lệ phần thân phía trên.

“Tại sao cậu lại phải vào đây?” Ana hỏi Pilar. Em không muốn cố thu thập quá nhiều thông tin, nhưng em nghĩ, biết về nhân thân của nhau sớm chừng nào thì sẽ dễ dàng tồn tại ở đây hơn chừng ấy.

“Tớ bị tóm,” Pilar lơ đãng đáp.

Ana yên lặng chờ đợi.

“Làm tiếp đi,” Pilar nói cụt lủn. Ana chột hiểu. Em biết rằng, mỗi bạn gái sống ở trung tâm này đều mang trong mình một bí mật. Có bạn nghiện ma túy, có bạn bị cha mẹ hoặc người giám hộ tống ra khỏi nhà. Lại có bạn, giống như trường hợp của Pilar, tin rằng cách mưu sinh duy nhất là đứng bán dâm ngoài đường. Còn lại là những người giống Ana, bị đưa đến trung tâm này vì chẳng còn nơi nào để đi nữa.

“Bạn bị buộc phải làm đi làm gái à?” Ana hỏi với thái độ hoài nghi.

“Amiga – bạn ơi, đừng ngốc thế. Tớ chẳng còn cách nào khác. Những người đàn ông, lũ súc vật ấy, trả tiền cho tớ, và đây là cách duy nhất để tớ có cái nhét vào mồm.”

“Mình không định nói thế,” Ana thanh minh. “Ý mình chỉ là, cậu còn quá bé.”

“Khi tớ mười hai tuổi,” Pilar lầm bầm. “Mẹ tớ tống tớ ra khỏi nhà và tớ đã đi theo một người đàn ông hứa sẽ giúp đỡ tớ. Nhưng gã là tên lừa đảo.”

Giọng của Pilar lạnh nhạt và vô cảm. Cứ theo cách em nói thì dường như nỗi nhục nhã và đau đớn sâu thẳm bên trong đã chai thành sẹo, làm sai lệch đi tất cả các sắc thái tình cảm. “Tớ cần có tiền.”

Ana cố tránh không trở thành người phán xét. Em định kể với Pilar rằng bản thân em cũng biết rõ cảm giác bị bàn tay trần của một lão già đè xuống, nhưng em chưa sẵn sàng nói cho bạn nghe toàn bộ sự thật.

Ana đã biết cuộc đời của Pilar cũng đầy nhục nhã giống như em. Thay vì thổ lộ bí mật của mình, Ana chuyển sang đề tài khác.

Một thời gian sau, Ana phát hiện ra hầu hết các bạn gái ở trung tâm này đều đã từng phải đứng đường. Thoạt đầu Ana không thể tin có bạn nào đó buộc phải bán thân để lấy 5 hay 10 đô la, nhưng ngay sau đó em nghĩ đến các bí mật của mình và hoàn cảnh của em dễ chịu hơn nhiều so với các bạn.

48. Ana sợ phải nói về bản thân mình quá nhiều với bất kỳ bạn nữ nào ở đây. Ngoại trừ Pilar, em chẳng mấy khi trò chuyện với ai.

Một tháng sau ngày vào trung tâm, một phụ nữ có gương mặt khả ái ra hiệu cho em sau giờ ăn trưa và mời em đi theo bà ta tới văn phòng của bà.

Khi hai người đã ngồi đối diện với nhau, Ana biết bà là ai. Em đã chờ đợi điều đó, nhưng không ngờ nó lại đến sớm thế này.

“Tôi là María, chuyên gia tâm lý của em.”- Bà nói.

Ana bỗng nổi cáu. Em biết tất cả các bạn ở trong trung tâm đều phải gặp chuyên gia tâm lý hai lần một tuần, nhưng Ana ước gì thời điểm ấy dừng bao giờ đến. Em không muốn nói cho người lạ biết về cuộc sống và những bí mật của em.

“Ana, tôi ở đây để làm bạn với em, để giúp đỡ em thôi,” María nói sau vài phút im lặng. “Tôi biết em đã phải chịu đựng quá nhiều buồn đau trong cuộc sống. Tôi muốn giúp em học cách vượt qua...”

“Bà thì làm sao biết được những gì tôi đã trải qua? Bà chẳng biết cái quái gì về tôi cả,” Ana làu bàu bằng giọng gay gắt.

“Tôi chỉ muốn từ từ tìm hiểu về em. Chúng ta có thời gian mà” - María nói tiếp.

Ana lờ như không nghe thấy, hai người lặng lẽ ngồi không nói thêm câu nào trong suốt hai mươi phút còn lại.

49. Những giáo sinh và María biết Ana nhiễm HIV, nhưng María không nói với bất kỳ ai trong trung tâm bởi bà sợ lũ trẻ sẽ đánh đập hoặc quấy rầy em. Mỗi sớm, sau khi ăn sáng xong và mỗi đêm sau bữa ăn tối, một trong số các giáo sinh hoặc đích thân María hộ tống Ana tới khu nhà hành chính và đưa cho em những viên thuốc màu trắng.

Khi mọi người hỏi Ana đi đâu về, em nói mình đi ăn tráng miệng. Khi ai đó hỏi lại lần nữa, hy vọng được nghe câu trả lời thật, thì em nói rằng đây là bí mật của em. Em chẳng buồn để ý họ nghĩ mình đã làm gì, họ không biết sự thật này càng lâu càng tốt.

Em đã giữ bí mật của mình với tất cả mọi người, ngoại trừ María. Dần dần, em bắt đầu tin bà, em đánh giá cao việc María đã không nói cho bất kỳ ai biết em bị nhiễm HIV. Em trở nên quen với việc gặp gỡ María mỗi sáng thứ Tư và thứ Sáu hàng tuần và tình trạng căng thẳng trong quan hệ giữa họ biến mất từ lúc nào. Đầu tiên họ nói về những chuyện dễ chịu như: trường học, bạn bè và Isabel.

Và khi tuần nối tuần chậm chậm trôi qua, Ana kể cho María nghe về tất cả bí mật của mình: sự sỉ nhục em phải chịu đựng từ Abuela, bác gái và Ernesto. Mặt em đỏ bừng vì xấu hổ khi em kể chi tiết về cái đêm Ernesto đè em xuống. María nói với em rằng, chẳng việc gì phải xấu hổ, đây không phải lỗi tại em.

Ana cảm thấy mình đang thay đổi với sự hỗ trợ của María. Em bắt đầu học cách vượt qua nỗi đau và lãng quên nó. Những buổi gặp đã đem đến

cho em cảm giác nhẹ nhàng và vui vẻ hơn.

50. Khi Ana đã bước ra ngoài cái vỏ của mình, em bắt đầu hòa đồng cùng các bạn, và giống các em gái khác, em cũng háo hức chờ gặp lại bọn con trai trong thời gian các bữa ăn. Ana nghĩ về lũ con trai rất nhiều mà không lo lắng gì việc làm lây virus HIV, bởi em không có sự tiếp xúc thân mật với chúng.

Thời gian duy nhất con trai và con gái ở cùng trong một phòng là lúc ăn cơm. Dù những ánh mắt cảnh giác của các giáo sinh luôn giám sát chúng, nhưng các em gái vẫn chơi trò đi tới đi lui ở chỗ xếp hàng lấy thức ăn, tìm cách thu hút sự chú ý của những cậu bé mà họ thích.

Ana tiêu khiển bằng cách viết những mẫu giấy cho bạn trai của em là José. Em đã tranh thủ nói mấy câu với nó hai lần khi các giáo sinh nhìn đi chỗ khác. Em không muốn bị bắt quả tang và sẽ bị phạt cấm xem tivi, hoặc tệ hơn, bị giam trong phòng kỷ luật. Việc viết thư cho José khiến Ana cảm thấy đỡ buồn tẻ và ngột ngạt. Hơn nữa, José cao và đẹp trai.

Ana thả mẫu giấy xuống bàn của José khi em đi ngang qua trên đường đến căng-tin. Em cảm thấy trong lòng dâng lên mối phẫn khích khi José ngẩng đầu lên và mỉm cười với em.

Kỳ 14: Hồi hộp chờ mốc quan trọng của đời thiếu nữ

51. Tháng ba, khi năm học bắt đầu, Ana vô cùng vui sướng khi biết mình sẽ tiếp tục được đi học. Em chuyển đến học ở một ngôi trường ngay gần trung tâm cải tạo, vào thẳng lớp tám. Vì học sinh quá đông nên trường phải chia ra hai ca sáng và chiều; Ana học ca chiều, nên xe buýt sẽ đến trung tâm vào buổi trưa để đón em đi.

Ana ước mình được quay lại ngôi trường có Yolanda và thầy García, nhưng em chẳng có sự lựa chọn nào khác trừ việc bắt đầu lại từ đầu ở trường mới. Em nhớ mọi người. Thời gian đầu, em nhận được rất nhiều thư của Yolanda và mẹ bạn ấy, nhưng về sau thì thưa dần. Em căm ghét nội quy khắc nghiệt ở trung tâm, ngăn cản những người không có quan hệ thân thích tới viếng thăm.

Thầy García cũng gửi nhiều thư và quà thăm nuôi cho em. Trong một bức thư thầy nói với Ana rằng em là một cô gái giỏi giang và thông minh; rằng thầy tin vào khả năng và hiểu biết của em. Ana muốn học thật chăm chỉ và thi lấy học bổng vào trường đại học. Chắc thầy García sẽ hài lòng và em quyết tâm phấn đấu để ai đó có thể tự hào về em.

52. Ở trung tâm, chẳng có gì thay đổi ngoại trừ thiên nhiên chuyển mùa. Những việc lặp đi lặp lại hàng ngày tạo thành nhịp điệu thời gian, tuần dài như tháng. Isabel đến thăm chị một hay hai lần gì đó, nhưng nó khó mà kiếm đủ 75 xu mua vé xe buýt, việc tìm đường đi cũng không dễ bởi ô tô phải đi từ bên này tới phía bên kia thành phố.

Hầu hết các ngày, Ana núp trong vỏ bọc khó coi và hình dung về bản mình như người không còn bị phụ thuộc nữa. Vì ngày quinceanera, sinh nhật “tuổi mười lăm ngọt ngào” của em sắp đến gần, em nóng lòng được tổ chức cùng với gia đình. Theo phong tục ở châu Mỹ Latinh, ngày quinceanera là mốc quan trọng trong cuộc đời người thiếu nữ. Ngày đó, thiếu nữ được xã hội thừa nhận đã trưởng thành. Ana coi quinceanera của

em là một trong những ngày quan trọng nhất, một ngày được cho là ngập tràn tình cảm gia đình theo phong tục tập quán.

Một năm vài lần, các giáo sinh tổ chức tiệc mừng cho những thiếu nữ đến tuổi quinceanera. Ở trung tâm này, có rất ít điều hay ho để trông ngóng nên ngày này với Ana càng có ý nghĩa đặc biệt: em đếm từng ngày bằng cách đánh dấu gạch chéo lên cuốn lịch em cất cạnh giường.

Buổi sáng hôm sinh nhật, khi tiếng chuông báo thức vừa vang lên lúc năm giờ sáng, Ana nhảy xuống đất, háo hức vì ngày mới đã bắt đầu. Thay vì phải đi làm, Ana đi tắm và mặc quần áo đi phố, hai phụ nữ làm việc trong nhà thờ tới trung tâm và lái xe đưa em đi đến cửa hàng trang điểm.

Cho đến nay, Ana chưa một lần được vào một hiệu trang điểm thực sự, em mê mải ngắm những lọ dầu gội đầu màu mè; ngạc nhiên nhìn những chiếc lược, kẹp tóc và những sợi dây buộc tóc tuyệt đẹp. Vào một ngày thế này, tất cả những sắc màu em nhìn thấy dường như rực rỡ hơn, từ màu chanh và xanh ngọc bích của cây cọ, tới màu đỏ rực và những cặp ghế xích đu xanh em nhìn thấy khi đi trong công viên.

Ana ngắm mình trong gương. Em tinh nghịch hôn gió. Rồi em tiến sát lại gần để kiểm tra khuôn mặt. Em nhìn sâu vào đôi mắt nâu sẫm của mình và dò dẫm trong giây lát. Em thấy bên ngoài cái mà phần còn lại của thế giới nhìn thấy; nhưng trong một giây, em có cảm giác đã nhìn thấy bản thân như là em chính em hiện tại – đơn độc và dễ bị tổn thương – điều đó làm em hoảng sợ. Em vội quay đi chỗ khác, chớp chớp mắt, rồi lại hôn gió.

Một trong những người phục vụ gội đầu và làm mượt mái tóc đen óng cho em. Tiếp theo, người tạo mẫu sấy những lọn tóc quăn của em thành những làn sóng mượt.

Khi việc làm tóc xong xuôi, thợ trang điểm tia cặp lông mày rậm của em thành hình vòng cung mảnh. Cô ta thoa một lớp kem mỏng lên da của Ana, phủ lớp nhũ màu san hô đỏ lên mí mắt và đánh nhẹ phấn màu vỏ sò lên hai

má. Cô ta chải lông mi và kết thúc công việc sau khi tô hồng đôi môi em bằng màu hồng hôn.

Khi Ana soi lại gương, em nhìn thấy một cô gái xinh đẹp bên trong. Lần đầu tiên kể từ ngày chuyển đến trung tâm, Ana cảm thấy mình sinh động và cuốn hút.

Đầu giờ chiều, Ana về tới trung tâm, María ngăn em lại và nói: “Qué linda - em trông mới đẹp làm sao.” Bà dẫn Ana đến khu hành chính của tòa nhà, bước vào căn phòng nhỏ ở phía sau. Khi quay ra, trên bà cầm một bộ váy trắng rất lộng lẫy, tô điểm bằng những bông hoa màu đỏ đậm cùng những hạt ngọc bé xíu. Đưa cho Ana, bà nói: “Tôi nghĩ trông em sẽ rất đáng yêu khi mặc nó.”

Ana xỏ tay vào phần áo, còn María nhẹ nhàng đội chiếc mũ đính đầy hạt cườm lên tóc em. Em thấy lại cảm giác giống như lần kỷ niệm lễ ban thánh thể đầu tiên diễn ra hai năm trước. Nhưng ở thời điểm này, Ana đang là kẻ không nhà. Điều em mong mỏi nhất là, ước gì Isabel – hay thậm chí là abuela - có thể cùng ăn mừng ngày này với em.

53. Tất cả mọi người đã có mặt trong căng tin để dự tiệc mừng từ trước khi Ana bước vào. Căn phòng đã thay đổi hoàn toàn. Trên tường, những hình ảnh bọt biển màu xanh nhắc em liên tưởng đến biển Caribe. Sân khấu nằm ở mặt tiền của căn phòng, treo những trùm bóng màu đỏ và những tờ giấy kép xếp xoắn ốc bông bành giống như những con sứa bơi trên trần nhà. Những dãy ghế được kê trước sân khấu, nơi sẽ diễn ra buổi lễ mừng.

Ana đi giữa những hàng ghế, có một cậu con trai đi cùng. Một vài người bạn khác đi sau em giống như một đoàn tùy tùng. Em đưa mắt nhìn quanh tìm José và thấy nó chằm chằm nhìn em như bị thôi miên.

Ana đứng trên sân khấu còn vị linh mục phát biểu một bài đặc biệt về sự chuyển tiếp từ một đứa trẻ thành một người đàn bà. Ông giải thích, em đội chiếc mũ hạt cườm này bởi em là cô công chúa trong con mắt của Chúa.

Sau buổi lễ, Ana nhảy valse với cậu con trai tháp tùng em theo tiếng nhạc truyền thống phát ra âm âm từ đôi loa trên sân khấu. Ngày vui kết thúc khi các bạn của Ana vây vòng tròn quanh em và hát bài “Feliz Cumpleanos” – Happy Birthday, trước khi em cắt chiếc bánh sinh nhật.

Kỳ 15: Berto cũng bị AIDS như mình

54. Một tuần sau lễ Quinceanera của Ana, José rời trung tâm. Ngày hôm trước, nó còn ngồi ăn tối và nở nụ cười toe toét tán tỉnh Ana qua dãy bàn ăn; nhưng hôm sau nó đã biết mất, không một lời nhắn nhủ hoặc chào tạm biệt.

“José đâu?” Ana hỏi một thằng bé khi em đứng dậy đi đồ thức ăn còn thừa vào thùng rác.

“Nó đi rồi,” thằng bé kia đáp. “Tớ nghĩ rằng nó trở về nhà”

Thì ra là thế.

Trong một năm ở trung tâm, Ana chứng kiến nhiều người đến và đi. Một số em gái tính tình ngỗ ngược, không chịu được nội quy hà khắc của trung tâm nên bỏ trốn; một số thì được chuyển tới những nơi ở khác; những đứa may mắn hơn còn có gia đình thì được người thân nhận lại về nhà.

Ana không thật buồn khi José rời khỏi đây. Em thích nghe những lời ngọt ngào của nó, ngọt như những viên kẹo – “Mi amor – tình yêu của anh, em là cô gái đẹp nhất trong phòng, em là nữ thần của bóng đêm” – nhưng em chưa bao giờ biết rõ nó.

Với việc José ra đi, cái Ana nhớ nhất chỉ là sự tiêu khiển mà nó mang đến cho em.

55. Một vài tuần sau đó, một nhóm người của nhà thờ đến dạy cho đám thiếu niên chơi bóng chuyền trong sân cỏ của trung tâm. Ana thích những trận đấu bóng, em hào hứng với cách thay đổi nhịp điệu di chuyển và có cơ hội được chơi chung với lũ con trai.

Ana luyện quả giao bóng trong ít phút, rồi vượt qua bài huấn luyện đầu tiên về tổ chức đường bóng. Toàn bộ thời gian của em được chia đều cho trò

chơi và những đứa con trai.

“Này, Ricardo, cú đánh đẹp đấy,” em mỉm cười tán thưởng.

“Cậu cũng thế” Ricardo đáp lại.

Ana thu hút sự chú ý của tất cả mọi người bằng cách dành sự chú ý của mình cho mỗi người một ít. Em không lảng tránh ánh mắt khi ai đó nhìn em chăm chăm; em cũng không giấu là mình đang nhìn ai đó.

Ana phát hiện ra một cậu bé mới đến trung tâm đang ngồi một mình dưới bóng cây. Da cậu rám nắng, cậu mặc chiếc áo cầu thủ bóng đá bằng ni làm lộ thân hình gầy gò, xương xẩu.

Chơi đã mệt, Ana ra sân và bước tới ngồi cạnh cậu ta.

“Chào, cậu mới đến đây à?”

“Sí – đúng.”, cậu ta mỉm cười, mắt không nhìn Ana.

“Mình là Ana.”

“Còn mình là Berto,” cậu ta đáp lại, ngược mắt nhìn Ana. Đôi mắt của cậu màu sôcôla, giống mắt của em.

Ana ngay lập tức thấy thích Berto. Em cảm thấy dễ chịu trước vẻ lẳng lẽ dịu dàng của cậu ta hơn là sự nghênh ngang, khệnh khạng, luôn tìm cách khoe mẽ của những đứa con trai khác. Có lẽ đây mới là người bạn đích thực.

“Thế cái gì đã đưa cậu tới đây?” Ana hỏi vui, cố làm cho Berto cảm thấy dễ chịu.

Cậu ta nhún vai không đáp.

Sự rụt rè của Berto khiến Ana mạnh dạn hơn.

“Còn mình ở đây vì chẳng ai muốn chữa chấp mình cả,” em nói một cách hài hước, tự nhiên về sự thẳng thắn của mình.

“Thế thì tớ nghĩ chúng ta có cái gì đó chung đấy,” Berto khẽ đáp.

Hai người tiếp tục ngồi dưới bóng cây, thay vì theo dõi trận đấu bóng, họ nhìn vào mắt nhau và nhỏ to về những chuyện đã qua. Ngay cả khi không nói gì, Ana cũng cảm thấy dễ chịu, cả hai biết cách hưởng thụ những khoảnh khắc im lặng bình yên. Ana phát hiện ra rằng cả hai cùng mồ côi, cùng bị họ hàng ruồng bỏ.

“Vi sao cha mẹ cậu mất?” Ana hỏi.

“Bố mẹ mình chết bệnh,” Berto đáp.

“Bố mẹ mình cũng thế.”

56. Ana thấy Berto gần gũi hơn tất cả những người em biết, ngoại trừ Isabel - đã nhiều tháng em không gặp nó. Mặc dù em chưa kể cho Berto nghe bí mật của mình, nhưng không hiểu sao em vẫn nghĩ cậu ta sẽ hiểu nếu em nói. Trong lúc ăn tối, Ana lén chuyển cho Berto những mẫu thư ngắn. Đầu tiên em viết về những chuyện thông thường như đồ ăn ở căng tin, bí danh em đặt cho các giáo sinh, nhưng theo thời gian, hai người bắt đầu hỏi han nhau những câu nghiêm túc hơn.

Một lần, Berto viết: “Buổi tối, cậu đã đi đâu sau khi ăn cơm xong?”

Ana không biết mình có khinh suất hay vội vàng không khi đáp lại: “Đó là điều bí mật của mình. Mình có HIV nên tối nào cũng phải đi uống thuốc.” Trước khi kịp thay đổi ý định, Ana đã đưa tờ giấy em viết cho Berto và rời căng tin quay về giường của mình ở khu nhà nữ.

Ana lo tình bạn giữa em và Berto sẽ chấm dứt, hay tệ hơn nữa, Berto sẽ đem chuyện này kể với mọi người. Em phải chờ đến bữa ăn sáng ngày mai

để biết cậu ta sẽ làm gì với bí mật của em.

57. Tim Ana đập thình thịch lúc em bước vào căng tin ăn sáng. Em liếc nhanh khắp căn phòng, cố không thật lộ liễu, nhưng vẫn hy vọng sẽ thấy Berto, thấy nụ cười hay dấu hiệu gì đó thông báo rằng cậu ta chấp nhận em như em hiện có.

Em chỉ nhìn thấy gáy của Berto.

Ana bước qua vạch căng tin, đi tới dãy bàn dành cho con gái. Em ngẩng cao đầu, bước nhanh qua chỗ bàn Berto đang ngồi. Ở giây cuối cùng, em liếc mắt về hướng cậu ta và bắt gặp ánh mắt cậu nhìn em, mỉm cười. Cậu ta nhìn em chăm chăm, đôi mắt như hứa rằng cậu sẽ không phản bội em.

Berto chuyển lại cho Ana mẫu thư.

Ana quay về giường nằm một mình, lôi trong túi ra tờ giấy Berto gấp làm đôi, rồi lại gấp làm tư.

Cậu ta viết: “Minh cũng có nó”.

Kỳ 16: Được chào đón ở ngôi nhà AIDS

58. Ana mỉm cười. Em cảm thấy tất cả sự căng thẳng em mang trong người 24 giờ qua đã trút đi đâu hết. Em đã được chấp nhận; em rất vui vì mình cũng chấp nhận Berto. Ana thấy có một mối ràng buộc với cậu ta, cái mà em chưa bao giờ cảm thấy với bất cứ người con trai nào, đó là mối ràng buộc được xây dựng trên lòng tin và tình bạn.

Nằm trên giường, Ana thắc mắc tìm nguyên nhân của những việc vừa xảy ra. Phải chăng em đến đây chính là để đợi khoảnh khắc này; phải chăng Chúa đã gửi Berto, người bạn thực sự đến cho em như một dấu hiệu báo rằng sự cô đơn em phải chịu đã là quá đủ.

59. Hai hôm sau, Berto ra đi.

Giống như José, cậu ta vẫn có mặt trong bữa sáng, nhưng đến bữa trưa thì biến mất.

Ana ngóng Berto ở căng tin trong suốt thời gian ăn trưa, nhưng không nhìn thấy cậu ta đâu. Em phân vân không biết có phải Berto mệt và phải nằm lại trong phòng không. Em chưa thấy lo lắng, bởi vì chẳng có lý do gì để nghĩ cậu ta đã ra đi.

Em buồn chuyện cùng các bạn trong lúc ăn, chỉ đến trước lúc em đứng dậy đi rửa đĩa, một người bạn sống cùng phòng với Berto mới chuyển cho em mẫu thư. Ana bỏ tọt vào trong túi, đi vào nhà vệ sinh để có thể đọc nó mà không bị ai phát hiện.

Ana,

Mình phải đi khỏi chỗ này. Người ra chuyển mình đến nơi dành cho những người giống chúng ta. Mình sẽ cố thuyết phục họ đến đón cậu. Mình không quên cậu đâu. Không bao giờ.

Ana bối rối. Có phải Berto thực đã đi? Em không thể hiểu cậu ấy đi đâu và vì sao lại phải đi. Quan hệ của hai người mới bắt đầu; em còn rất nhiều điều cần nói với cậu ấy.

Ana đi đến phòng hành chính, một giáo sinh đang ngồi sau bàn làm việc.

“Berto đi đâu rồi ạ?” Ana hỏi.

“Em hỏi ai?”

“Berto ạ. Cái bạn đến đây hai tuần trước ấy ạ.”

“A, tôi nhớ ra rồi,” người giáo sinh nói. “Đúng, cậu ta đã rời trung tâm, nhưng đó không phải là việc của em.” Thế đấy, đó là cách mà Berto chuẩn khỏi cuộc sống của em.

60. Ana muốn quên Berto đi, nhưng em không thể. Em muốn hỏi hận vì đã kể cho Berto nghe bí mật của mình, nhưng em không thể. Ana cố tự an ủi rằng việc quen biết cậu ta cũng chẳng có gì quan trọng, nhưng trái tim em lại không chịu để cậu ấy ra đi.

Việc Berto ra đi lại làm những ngày ở trung tâm lại dài lê thê. Ana sợ mình sẽ không bao giờ thoát ra khỏi sự đơn điệu của cuộc sống đang giam cầm em trong một chiếc hộp hiện tại như em đang sống lúc này. Đó là cách em nghĩ về căn phòng của em ở trung tâm cải tạo. Mỗi khi trở nên giận dữ, em thường tận dụng những buổi học tâm lý với María để thảo luận về trạng thái vỡ mộng và nỗi đau đớn của em.

61. Vài tuần sau, có một phụ nữ tới phòng hành chính của trung tâm. Ana ngồi trên giường trong tâm trạng mệt mỏi và buồn chán. Câu chuyện vọng đến từ phía dưới khu nhà, Ana nghĩ rằng em nghe thấy tiếng người giáo sinh đề cập tới tên em.

Rồi em nghe thấy tiếng bước chân, người giáo sinh xuất hiện, nói: “Ana, hãy thu dọn hành lý. Em sẽ chuyển đi nơi khác.”

Ana nghĩ tới José và Berto, bây giờ đến lượt em biến mất.

Ana không đoán được người ta sẽ đưa mình đi đâu. Liệu em có được về ở với Isabel, hiện nay đang sống với cha đỡ đầu của nó? Liệu em có được về ở với Aída, người cô em yêu quý nhất?

Ana lôi cái hộp giấy ở dưới gầm giường ra. Chiếc quần bò em mặc ngày mới đến trung tâm bây giờ không vừa nữa. Cho dù em đã thêm một tuổi, nhưng người em đã gầy đi sau một năm phải ăn uống thiếu thốn.

Em buộc phải tiếp tục mặc bộ đồng phục em đang mang trên người. Em chẳng buồn quan tâm đến việc chào tạm biệt các bạn gái khác; Pilar – bạn thân nhất của em đã chuyển đi từ lâu. Ana là đứa phải ở lại trung tâm lâu nhất trong số các bạn cùng phòng. Thế nhưng em vẫn muốn được chào tạm biệt bà María, người mà hôm nay sẽ đi vắng cả ngày. Ana nguệch ngoạc viết cho bà mấy dòng thư ngắn.

“Em đã xong,” Ana nói với người phụ nữ đứng cạnh giáo sinh, đang đợi đưa em đến nhà mới, cho dù nó ở bất cứ đâu.

62. Ana im lặng bỏ cái hộp giấy vào thùng sau xe ô tô rồi mở cửa trước, ngồi lên ghế.

“Tôi là Silvia”, người phụ nữ tự giới thiệu. “Tôi làm việc ở Rosa Mística Home, hogar mới của em - nhà mới của em.”

Tim Ana như ngừng đập. Em không được về nhà với Isabel.

“Bây giờ em đã đủ lớn để đến chỗ chúng tôi, một trong số ít những khu nhà dành cho những người có HIV/AIDS,” Silvia nói tiếp.

Ana ngẩng phắt đầu lên. Tại sao người phụ nữ xa lạ này lại biết bí mật của em?

“Sẽ ổn thôi, Ana,” giọng Silvia ấm áp: “Tất cả mọi người trong hogar đều có HIV hoặc mắc bệnh AIDS.”

Khi họ về đến hogar, Silvia dắt Ana qua hai lần cửa kim loại lớn, bước vào cái sân nhỏ có mái che; trong sân những loài cây nhiệt đới đang nở đầy hoa. Những cành hoa vàng anh, hoa giấy bò lên giàn lưới mắt cáo chạy dọc theo bức tường, còn những cây hoa kim phượng màu vàng sáng mọc quanh vành đai của khu vườn. Hình các vị thánh vẽ trên tường trát vữa, để che chở cho những người sống bên trong ngôi nhà.

Ana nhìn quanh và thấy khoảng mười, mười hai người cả nam lẫn nữ, ngồi thành từng nhóm nhỏ, tán gẫu, khâu vá hoặc đánh bài. Một người đàn ông cao gầy có mái tóc màu xám xoắn tít ngồi trên ghế đá theo dõi trận đá bóng qua chiếc đài nhỏ. Hai phụ nữ trung niên ngồi đan len cùng nhau.

Ở góc xa có một thanh niên và một thiếu niên đang chơi cờ. Họ cất tiếng cười nho nhỏ khi một người vừa giành được lợi thế. Cậu thiếu niên đang ngồi quay lưng lại mặc chiếc áo sômi màu trắng rộng thùng thình so với thân hình bé nhỏ của cậu ta; tóc của cậu húi sát đầu, trông như một đụn cỏ. Người thanh niên hát đầu về phía Ana, đến khi đó cậu ta mới quay lại nhìn.

Ana đứng sững lại, môi méo xệch. Người đang nhìn em qua mảnh sân nhỏ chính là Berto với nụ cười thật tươi.

“Berto!” Ana khóc òa lên. “Sao cậu lại ở đây?”

“Mình chẳng nói là sẽ đưa cậu đến một nơi tốt hơn còn gì,” Berto đáp, rụt rè nhìn Ana.

“Berto đã cung cấp tên của em cho chúng tôi,” Silvia giải thích. “Chúng tôi đã đọc hồ sơ của em ở trung tâm giáo dưỡng và quyết định rằng ngôi nhà này sẽ thích hợp với em hơn.”

Ana không nói được nên lời. Hóa ra đây là điều Berto nhắn nhủ em trong mẫu thư để lại. Em không hiểu vì em chưa từng nghe ai nói về một ngôi nhà dành riêng cho những người nhiễm HIV/AIDS. Theo hiểu biết của em, người có HIV/AIDS không được hoan nghênh ở bất cứ nơi nào. Nhưng họ đã được đón nhận ở đây.

Kỳ 17: "Tôi là María, tôi sống cùng AIDS 10 năm nay"

63. Bữa ăn gia đình đầu tiên của em ở hogar, Ana ngồi dọc theo chiếc bàn gỗ dài cùng tất cả các thành viên trong ngôi nhà. Silvia và Pablo, những người phụ trách ở đây tuy không bị HIV/AIDS nhưng vẫn sống cùng mọi người và điều hành công việc. Trước khi ăn, tất cả ngồi quanh bàn nắm tay nhau và cầu nguyện.

“Amén,” mọi người đồng thanh nói khi việc cầu nguyện kết thúc.

Các món đều tươi ngon làm Ana thực sự bất ngờ. Em ăn gà hầm với com cùng rau sống và súp cà chua. Em đặc biệt để ý đến màu sắc tươi sáng của bàn ăn – màu xanh, vàng, cam, đỏ - khác xa với màu xám xịt mà em đã quen nhìn thấy ở trung tâm.

“Thức ăn hôm nào cũng thế này ư?” Ana hỏi Berto, ngồi cạnh em.

“Sáng Chủ Nhật, thậm chí sẽ còn ngon hơn,” Berto đáp sau khi nuốt xong miếng thịt. Berto không rời mắt khỏi chiếc đĩa của mình; Ana nhớ lại cảm giác dễ chịu khi em phát hiện ra sự rụt rè của Berto lúc hai người ngồi bên nhau dưới tán cây trong trung tâm giáo dưỡng.

Berto cũng chỉ nói được với Ana đúng một câu ấy. Bởi vì mọi người ngồi chung quanh thì nhau hỏi thăm Ana và kể cho em nghe chuyện của họ, quê quán, thời gian sống ở đây, có người còn kể cho em họ đã bị nhiễm HIV/AIDS trong trường hợp nào.

Đó không phải những lời thì thào, chứa đầy sự xấu hổ mà là việc công bố ra một sự thật. “Tôi là María, tôi đã sống cùng AIDS mười lăm năm nay,” người phụ nữ trung niên ngồi đan khi trước nói. “Tôi bị lây nhiễm từ chồng tôi, một người nghiện ma túy.”

Ana không thể tưởng tượng nổi sự cởi mở thế này khi nói về AIDS. Quanh chiếc bàn này, một nhóm người đang gắng bằng mọi cách sống chung với HIV/AIDS mà không phải xấu hổ, nhục nhã hay sợ hãi. Em sẽ không cần phải giấu diếm những viên thuốc và lén lút uống nó một mình nữa. Cuối bữa ăn, một phụ nữ khác nói, “Thôi nào, vamos - ta cùng đi, uống thuốc nhé.”

“Tôi từng phải gọi đó là món tráng miệng”, Ana nói chen vào làm tất cả phá lên cười. Mọi người cầm lấy những viên thuốc đặt ngay cạnh đĩa của họ.

64. Sau bữa cơm tối, Silvia chỉ cho Ana phòng của em. Tất cả các cư dân ở đây ngủ trong những căn phòng có đầy đủ cửa, mặt quay ra một cái sân chung. Ana ngủ trong căn phòng rộng, cùng bốn phụ nữ khác. Nam giới, trong đó có Berto ở chỗ riêng. Khu dành cho nữ ở bên này sân còn khu dành cho nam ở phía bên kia.

Ana yêu sắc màu dịu dàng của những bông oải hương trên tường. Một phụ nữ khác lấy hộ em tấm vải trải giường sạch và trải giúp em. Đó là chiếc giường đôi đặt ở góc phòng, ngay cạnh cửa ra vào.

Vì Ana không có nhiều quần áo nên Silvia đưa em đến một nhà kho rộng, nơi để những đồ bỏ đi hoặc không dùng được nữa, đặt trên rất nhiều các ô khác nhau. Silvia bảo Ana tự chọn lấy bất cứ thứ gì vừa với em.

Ana tìm thấy chiếc áo sômi màu hồng, quần bò soóc, một đôi dép xăng đan có dây buộc lên bắp chân, một chiếc váy bò màu trắng và một áo hai dây màu đỏ. Ana vốn là người thích ăn mặc, nhưng em chẳng có điều kiện bởi theo nội quy của trung tâm giáo dưỡng em đã chỉ được mặc duy nhất quần soóc và áo sômi trong vòng gần hai năm.

Ana mang đồng quần áo về phòng, cuộn chúng lại cho vào ngăn kéo, ngăn kéo của em. Em mở cái hộp giấy, thận trọng lấy ra tấm ảnh photocopy của mẹ và những bức ảnh papà, Isabel và Yolanda.

Ana ghim chúng lên tường cạnh giường ngủ, đặt bức ảnh của mẹ vào vị trí trung tâm. Em sắp xếp lại hình ảnh những người thân trong quá khứ. Bây giờ em có thể nhìn ngắm thoải mái khi nằm trên giường, giống như khi em còn là một cô bé con, ở trong nhà của abuela.

65. Vào độ tuổi mười lăm, Ana và Berto là những cư dân trẻ nhất ở hogar. Chẳng ai ngạc nhiên khi hai người nhanh chóng thành một đôi bạn thân, làm mọi việc cùng nhau; Ana và Berto ăn sáng cùng nhau, rồi cùng nhau làm các việc vặt, bao gồm rửa bát đĩa, lau sàn bếp và thu quần áo bẩn đem đi giặt.

Sau bữa cơm trưa, chúng ngồi trong phòng Berto xem phim trên tivi và chia sẻ những chuyện cuộc sống trước đây.

Berto kể cho Ana nghe tuổi thơ của mình, hóa ra cũng gần giống như của chính Ana. Berto là đứa trẻ mồ côi không biết cha mẹ mình là ai. Cậu sống cùng bác gái, người bác thường đánh đập và chế nhạo cậu bị sinh ra trong sự hủ bại, bảo cậu là đứa yếu đuối, bệnh tật, dơ dáy và thật đáng tởm. Năm Berto mười hai tuổi, cậu bỏ nhà ra đi. Cũng năm mười hai tuổi, Ana đã phải rời khỏi nhà abuela.

Tại thời điểm ấy, cuộc đời Berto rẽ sang hướng khốc liệt hơn. Berto bỏ học năm lớp sáu, sống ngoài đường với một nhóm trẻ bụi đời, thò đồ trong cửa hàng tạp phẩm, ăn cắp xe ô tô để lấy tiền chi tiêu. Năm mười lăm tuổi, cậu đã bị cảnh sát tóm và tống vào trung tâm giam giữ trẻ vị thành niên.

Berto thuật lại cuộc sống đã qua như một người ngoài cuộc, rành mạch nhưng vô cảm. Ana hiểu rằng, cảm xúc thực của Berto thì không lời nào diễn tả được, nó ẩn bên dưới những các sự việc, còn bề ngoài thì nó đã bị giấu kín. Ana biết không phải Berto cố ra vẻ cứng đầu hoặc tìm cách gây ấn tượng với em; em biết thế bởi vì em đã từng kể về mình theo cách ấy. Làm việc ấy sẽ dễ dàng hơn nếu mình không bị xúc động và để hết tâm trí vào đó. Khi ấy, sẽ đỡ đau đớn hơn.

Kỳ 18: Cậu ấy đã nói: Anh yêu em!

66. Tất cả các cư dân của hogar được mời đến gặp nhóm hỗ trợ bệnh nhân HIV/AIDS. Ana tham gia buổi gặp đầu tiên của mình một tháng sau khi em đến hogar.

Buổi đầu tiên ấy diễn ra trong phòng sinh hoạt chung ở hogar, Ana gặp Sara, giám đốc chương trình.

“Yêu cầu của những buổi gặp gỡ này là để chúng ta học cách sống sao cho khỏe mạnh,” Sara, một phụ nữ có giọng nói điềm tĩnh và dịu dàng, mở đầu. “Chúng ta sẽ gặp nhau hai lần một tuần để thảo luận về tầm quan trọng của dinh dưỡng, việc uống thuốc và cách hỗ trợ lẫn nhau.”

Ana đã từng có dịp học về HIV/AIDS trước đây, nhưng em chưa bao giờ lắng nghe chăm chú như bây giờ. Có nhiều sự khác so với trước bởi vì Ana khi ấy chỉ là một con bé con, nghe bập bõm lời cô giáo giảng, trong lòng căng thẳng và sợ hãi vì sợ ai đó sẽ phát hiện ra bí mật của em. Còn giờ đây, em chẳng còn phải lo lắng nữa, nên thấy thoải mái khi nghe giảng và còn đưa ra những câu hỏi thắc mắc.

“Có nhiều cách để các bạn tự giúp mình sống khỏe mạnh.” Sara nói tiếp: “Và các bạn phải học cách làm thế nào để không lây truyền bệnh sang người khác.”

Ana tập trung sự chú ý vào từng lời nói trong buổi trao đổi đó. Trước buổi gặp, em chưa thật hiểu rõ vì sao những con virus lại làm suy giảm hệ miễn dịch. Em không để ý tới tầm quan trọng trong việc ăn những thức ăn đủ dinh dưỡng để cơ thể khỏe mạnh, chống trội được với virus. Em không biết rằng việc sử dụng bao cao su không những để tránh thai mà còn để tránh làm lây lan HIV/AIDS trong quá trình giao hợp.

Đêm hôm ấy, Ana ngồi trên ghế bành, nhìn vào mắt Berto.

“Em đang nghĩ gì thế, guapa – em xinh đẹp?” Berto quan tâm hỏi. Ana rất thích khi được cậu ta gọi mình là “em xinh đẹp”.

“Về buổi thảo luận hôm nay,” Ana đáp. “Cả cuộc đời em đã tìm cách né tránh không nói về HIV/AIDS, còn bây giờ, em thực sự muốn nói về nó.”

“Anh hiểu,” Berto nói. “Anh cũng thích những buổi gặp ấy. Đó là những thứ quen thuộc với anh từ hồi còn đi học.”

Ana và Berto cố tập trung xem tivi, nhưng cả hai cùng chìm vào những suy tư riêng. Berto phá vỡ sự im lặng, “Ana, đã bao giờ em nghĩ tới cái chết chưa?”

“Chưa,” Ana đáp nhanh. “Đừng nghĩ linh tinh thế. Và lại, ai chẳng phải chết. Em thích nghĩ về sự sống hơn.”

Ana ngả người, hôn lên má Berto rồi quay về phòng. Em muốn dành thời gian ở một mình.

Ana ngồi trên giường, thả hồn theo ý nghĩ. Em cân nhắc về câu hỏi của Berto. Ana quyết rằng em sẽ không thèm đề ý đến cái chết, như nó chỉ là một con rệp đáng ghét nấp trong góc căn phòng. Nhiều người thân yêu của em đã chết – mẹ, cha, đứa em gái sơ sinh bé bỏng và những người bạn trong bệnh viện. Tháng trước, hai người của hogar đã phải nhập viện và em không biết mình còn gặp lại được ai nữa không.

Ana biết em từng sống mà không được thừa nhận. Em biết mình có thể chết vì HIV/AIDS, nhưng trông em vẫn khỏe mạnh và thấy trong người bình thường, nên em không muốn lãng phí thời gian nghĩ về bệnh tật.

Em thường xuyên uống thuốc chăm chỉ và hiếm khi bị cảm cúm.

Ana ngắm bức ảnh mẹ trên tường và nghĩ tới giá thuốc và giá điều trị bệnh AIDS đã thay đổi thế nào tính từ ngày mẹ em mất đi cách đây mười hai năm. Bây giờ thì Ana biết, ngày xưa không có nhiều loại thuốc điều trị HIV/AIDS nên mẹ, em gái em và cha đã phải chết. Trong buổi gặp đó, Sara

nói thuốc chữa bệnh đang ngày càng được hoàn thiện, tuy rằng trong tương lai gần chưa tìm ra phương cách chữa khỏi hoàn toàn bệnh AIDS, nhưng hiện tại thuốc có thể giúp Ana sống khỏe mạnh lâu dài nếu em uống hàng ngày.

Ana nghĩ thêm một lúc nữa rồi quyết định: Không, em hoàn toàn không sợ chết, em chỉ tôn trọng nó. Em hiểu rằng nó đang chờ đợi em, nhưng em chưa có ý định đầu hàng; em sẽ lập kế hoạch chống lại nó, và đó là cách tốt nhất để sống. Em bắt đầu hiểu mình phải sống có trách nhiệm.

67. Tối tối, Ana và Berto ngồi cùng nhau trên ghế băng trong phòng tập thể xem phim. Họ thường ngồi gần tới mức đầu gối thỉnh thoảng chạm vào nhau, nhưng vẫn giữ khoảng cách đủ để nếu ai đó bước vào phòng không phải ngại rằng đã làm gián đoạn chuyện của hai người.

Một đêm chỉ còn lại Ana và Berto trong phòng, bộ phim vừa hết và trên màn hình chỉ còn tên phim và những người làm phim, Berto cúi xuống thì thào vào tai Ana: “Me gustas.”

Ana rùng mình. Những con chữ ấy dường như chạy xuyên qua cơ thể em. Berto nói: “Anh thích em.” Với em, ba từ ấy đã làm thay đổi tất cả.

68. Buổi sáng hôm sau, Ana mỉm cười với Berto khi em ngồi vào bàn ăn điểm tâm. Ana mặc bộ đồng phục nhà trường: áo sơ mi cổ trắng và váy xếp nếp, màu của binh chủng hải quân. Tóc em tết thành đuôi dài óng ả.

“Hôm nay là một ngày trọng đại,” Ana nói với Silvia trong lúc lấy những miếng chuối nóng vào đĩa. “Em lên lớp chín.”

Ana được chuyển tới trường mới và vào học lớp chín; chỉ cần học hai năm nữa là em sẽ tốt nghiệp trung học.

“Em ghét những ngày đầu tiên”, Ana nói. “Nó luôn làm em căng thẳng.”

Berto cũng có thể được đi học, nhưng cậu hy vọng sẽ quay lại trường khi đã cảm thấy khá hơn. Cậu nghỉ học từ năm mười hai tuổi, khi bỏ đi bụi.

Ana ăn sáng xong rồi chào tạm biệt mọi người. Ánh mắt em dừng lại ở Berto, và em mỉm cười. Rồi em vội vã chạy ra xe buýt đang chờ bên ngoài hogan.

Khi Ana đi học về, Berto đã đứng đợi.

“Ta đi dạo nhé,” Berto nói, háo hức bước ra ngoài.

Hai người dạo qua khu nhà bên cạnh, nói chuyện về buổi học hôm nay, về một vài bạn gái mà em ngồi ăn cùng trong căng tin. Ana rất thích trò chuyện về một ngày của mình với ai đó thật sự muốn nghe em nói.

Đi qua vài dãy nhà, họ ngồi xuống chiếc ghế dài trong công viên. Berto ngồi sát vào và nhẹ nhàng vuốt mái tóc đen, dài của Ana. Cậu ngả người về phía em và hai người trao nhau nụ hôn dịu dàng. Trước kia Ana đã từng hôn những cậu bé khác, nhưng chưa bao giờ em cảm thấy sự gắn kết như lần này.

Kỳ 19: Một lần quan hệ không có bao cao su

69. Trong vài tháng kế tiếp, cứ đi học về là Ana dành toàn bộ thời gian buổi tối ở bên Berto, họ đi dạo qua các barrio - khu phố, ngắm nhìn hàng hóa trong cửa hiệu, xem phim trong hogar. Một hôm, Silvia và Pablo đưa tất cả mọi người ra biển.

Ana và Berto bơi trong làn nước mặn, nhảy theo tiếng hát của Shakira (ca sĩ, kiêm nhạc sĩ nhạc pop Latin rất nổi tiếng, người Colombia, được mệnh danh là “Nữ hoàng của những cú lắc hông” – ND) trên đài phát thanh khi mặt trời khuất sau đại dương.

Ana chấp nhận Berto là novio - bạn trai, của em, dẫu vậy họ cố ứng xử không giống như đang là một cặp khi còn ở trong hogar. Họ không nghĩ rằng mối quan hệ này vi phạm nội quy, nhưng họ không dám chắc và không muốn Silvia hay Pablo phải để mắt đến họ nhiều quá. Cho nên hai người giữ nó trong vòng bí mật.

Ana cảm thấy Berto gần gũi; ngoài Isabel, em tin cậu hơn bất cứ ai trên đời. Em không thể hình dung nổi nếu một trong hai người lại muốn làm em phải đau đớn. Berto chưa một lần quát tháo hay hứa hẹn gì với em; cậu nắm tay em khi họ đi dạo cùng nhau; ngày nào cậu cũng nói yêu em và cần có em.

Có những tối, Ana lên vào phòng Berto xem tivi thay vì xem chung trong phòng tập thể. Hai người thường xem phim hài ca nhạc hoặc phim truyền hình nhiều tập, nhưng có một đêm họ bật chương trình An ninh trật tự. Trong phim, một kẻ trung niên mắc bệnh tâm thần đã tấn công một cô gái trẻ và các thanh tra đang tìm cách làm sáng tỏ vụ án.

“Sao anh lại thích xem những loại phim rác rưởi thế này?” Ana hỏi, cảm thấy khó chịu vì nó làm em nhớ đến Ernesto.

“Ồ, nó cũng hay đấy chứ,” Berto nói. “Em sợ à, guapa - em xinh?” Cậu trêu Ana, cù vào tay em.

Ana không muốn giải thích, vì sao em sợ chương trình này. Em ngồi xích lại gần Berto, cố tránh nhìn lên màn hình. Em đếm những viên gạch lát nền nhà, nghĩ về chủ đề luận văn tôn giáo sắp tới, nhưng những cảnh trên tivi cứ kéo em trở lại.

Vì Ana phải nhìn vào màn hình tivi đen trắng bị muỗi, nên em càng căng thẳng. Em cố quên Ernesto đi, nhưng chương trình này đã khuấy lên những ký ức đau đớn. Đêm hôm ấy – đôi mắt của Ernesto, bàn tay dơ dáy của lão, sự bất lực không kêu thét lên được – lóe lên trong đầu Ana như những đoạn phim cũ.

“Có chuyện gì thế em?” Berto hỏi.

“Ồ, nada - không có gì ạ,” em đáp. Chỉ còn bí mật đó là em vẫn giữ kín với Berto, nổi nhục nhã vẫn còn ám ảnh em.

“Anh biết có chuyện không ổn mà,” Berto nói, giọng cậu ấm áp và mềm mại. “Nói anh nghe đi, em có thể tin anh.”

Ana nhìn Berto, cảm thấy an toàn và được yêu thương; em muốn mình tin cậy Berto hoàn toàn. Và em kể cho cậu nghe cái đêm khủng khiếp xảy ra nhiều năm trước đây khi Ernesto mò vào phòng em. Đầu tiên, em nói như máy, có vẻ như em không cảm thấy hết ý nghĩa của nó. Nhưng càng nói, em càng thấy suy sụp, và câu chuyện trở thành những tiếng nức nở.

“Ana, thôi nào em.” Berto an ủi, vòng tay ôm lấy Ana. “Có anh ở đây rồi.”

Ana vẫn lắc đầu, không.

Em hít một hơi thật sâu rồi nói: “Đấy là lỗi của em.”

“Không, guapa, không phải,” Berto phản đối. “Em không làm gì sai cả. Việc gì phải đau khổ vì chuyện lão ấy đã làm với em?”

Ana ngồi xuống, nhìn sâu vào mắt Berto, nói trong tiếng nấc: “Em còn không bảo vệ được mi hermana – em gái em. Em đã không bảo vệ được Isabel.” Berto không an ủi Ana nữa, nhưng cậu giữ chặt tay em, và thế là đủ.

70. Ana không thể ngờ em lại được sống trong ngôi nhà, với một gia đình tạm thời những người đồng cảnh ngộ. Em không thể ngờ sẽ gặp được ai đó em tin tưởng nói ra hết bí mật của mình. Đặc biệt hơn cả, em không thể ngờ mình lại yêu Berto.

Sau cái đêm Ana thổ lộ hết tất cả bí mật của mình cho Berto, không còn gì ngăn cách giữa hai người nữa. Cậu đã biết tất cả về Ana và vẫn yêu em. Ana không còn phòng thủ với Berto nữa, em thể hiện tình yêu mãnh liệt hơn, theo cách mà trước kia em chưa từng hình dung.

Chủ nhật kế tiếp, Ana và Berto ăn sáng cùng nhau và tham gia xếp hàng trong sân cùng mọi người theo quy định của hogar. Sáng hôm ấy, Ana không nghĩ ra nơi nào khá hơn cái chỗ kín đáo trong vườn, nơi em đứng cạnh Berto. Em cởi mở hoàn toàn với Berto, trái tim em không lâu trước đó đã cất được khối tảng đá từng đè nặng với những bí mật của em.

Sau buổi tập, Silvia và Pablo đưa hầu hết các cư dân của hogar đi siêu thị để giúp họ làm những việc lặt vặt. Ana và Berto chuẩn ở lại.

Trong hogar vắng lặng. Không khí lan tỏa mùi cỏ mới cắt. Ánh chiều vàng rực tràn ngập hành lang dẫn đến phòng Berto. Ana và Berto ngồi sát nhau trên ghế, xem tivi và lắng nghe hơi thở của nhau.

Họ chuyển sang hôn. Berto lùa những ngón tay vào mái tóc dài bông bênh của Ana. Em nhìn vào mắt cậu và nhận thấy khoái lạc cùng khát khao trong đó.

“Berto, anh có chắc là chúng mình sẽ làm chuyện ấy không?” Ana thì thào giữa những nụ hôn, cảm giác cả hai sắp bước qua ngưỡng cuối cùng.

Em không sợ, chỉ thấy tràn ngập yêu thương.

“Te quiero, guapa, anh yêu em, em xinh đẹp của anh” cậu dịu dàng nói. Trái tim Ana không làm chủ được nữa, nhưng em vẫn nhớ phải áp dụng các biện pháp phòng tránh.

“Anh có bao cao su không?” Ana hỏi, nhưng tất cả xảy ra quá nhanh. “Chúng mình cần phải dùng bao cao su,” em lại nói, như đang cố thuyết phục chính mình và Berto.

“Anh sẽ kiểm chúng vào ngày mai,” Berto đáp. Còn lúc này, việc ấy đã quá muộn.

71. Ban ngày Ana ở trường còn buổi chiều tối em ở cùng Berto. Đêm, khi khu nhà tắt ánh đèn và tất cả đã đi ngủ, Ana băng qua cái sân nhỏ tới phòng Berto và hai người lại làm tình. Lần nào họ cũng dùng bao cao su, ngoại trừ đêm đầu tiên

72. Buổi sáng Ana thường dậy vào lúc năm giờ rưỡi, em mặc đồng phục và ăn sáng xong trước khi xe buýt đến đón. Em lên dành một hoặc hai lần nhìn lên ảnh mẹ trên tường, thậm kể cho mẹ nghe những gì đang diễn ra trong cuộc sống của em. Ana nói với mẹ tình cảm của em với Berto và những bài thơ tình cậu đã viết cho em. Em thích được nghĩ rằng mẹ sẽ mừng cho hạnh phúc của em.

Nhưng đến một sớm, Ana cảm thấy lợm giọng, giống như vừa mới rời khỏi vòng quay tròn trong vũ điệu hóa trang mà em thường tham dự với cha. Em nhảy ra khỏi giường và nôn.

Trong vài tuần tiếp sau đó, Ana thường thấy buồn nôn và ốm yếu vào hầu hết các buổi sáng, còn trong ngày thì em thấy bải hoải và hơi sốt.

Kỳ 20: Em không tin mình mang thai!

Thoạt tiên, Ana lo mình có thể mang bầu, nhưng em vừa thấy tháng hai tuần trước, mặc dù nó ra ít hơn thường lệ, nhưng đủ để em loại bỏ khả năng có thai.

“Em nghĩ rằng em bị bệnh đau dạ dày,” Ana bảo với Silvia trong một lần ngồi ăn sáng. “Em không chắc đó là bệnh gì, nhưng sáng nào thức dậy em cũng thấy buồn nôn.”

“Em cần phải đi khám,” Silvia nói, giọng bình thản. “Hết giờ học, tôi sẽ đưa em đi.” Silvia đã ở khá lâu với các cư dân mang trong người virus HIV/AIDS. Cho nên chị không lấy làm phiền khi phỏng đoán đây là một cơn đau dạ dày nhẹ. Và lại, Ana chỉ hay đau vào lúc sáng tinh mơ, nên cũng không gây trở ngại cho việc đi học.

Sau giờ học, Silvia đón Ana vào bệnh viện. Ana cũng không lo lắng gì khi phải đi bệnh viện; một thời gian dài, em thường xuyên phải đến để nhận thuốc khống chế virus HIV/AIDS và thăm những người quen trong hogar điều trị ở đây.

Sivia ngồi chờ ở khu lễ tân trong lúc Ana vào gặp bác sĩ.

“Chào Ana, tôi là bác sĩ của em,” một phụ nữ trẻ tự giới thiệu khi em bước vào. “Đầu tiên hãy nói cho tôi biết, năm nay em bao nhiêu tuổi?”

“Mười sáu ạ,” Ana đáp, bác sĩ ghi chép vào một cuốn sổ màu nâu.

“Bây giờ em thấy trong người thế nào?”

Ana khai về tình trạng buồn nôn và ói mửa.

“Lần thấy tháng cuối cùng của em là bao giờ?” bác sĩ hỏi.

“Em không nhớ chính xác, nhưng khoảng hai tuần trước đây ạ,” Ana đáp.

“Được rồi, tôi sẽ phải làm siêu âm để xem có vấn đề gì không nhé,” bác sĩ nói.

Ana nằm ngửa trên bàn, để đầu trên một chiếc gối mỏng. Trong phòng hơi lạnh và có gió lùa. Bác sĩ thoa một lớp chất lỏng trong suốt lên bụng Ana rồi bắt đầu siêu âm. Khi bác sĩ tắt máy, chị kéo tay giúp Ana ngồi dậy.

“Ana, em không có bệnh gì đâu,” bác sĩ nói.

“Ôi, tạ ơn Chúa,” Ana reo lên, thở phào nhẹ nhõm. Em đang nghĩ tới cha và căn bệnh của cha, những tháng héo mòn cuối cùng cha trải qua.

“Em có bầu được bốn tháng rồi,” bác sĩ nói thêm.

“Không thể,” Ana phản đối, “Em vẫn thấy tháng mà.” Em chắc rằng có điều gì đó nhầm lẫn.

“Đôi lúc phụ nữ gặp phải dấu hiệu nghén mang bầu, trong khi vẫn có kinh bình thường,” bác sĩ giải thích. “Đó chính là điều em đang trải qua, bởi vì em đang có thai.”

Ana hoảng. Căn phòng quay tròn và em thấy mình sắp phát ốm. Trong đầu em hiện lên hàng loạt câu hỏi: Làm thế nào để học xong trung học? Berto sẽ nghĩ gì khi biết tin này? Em sẽ nuôi con ra sao?

Và Ana chợt thấy người lạnh toát: Liệu con em có bị lây virus HIV không?

Em gắng trấn tĩnh, hỏi bác sĩ: “Con của em sẽ... liệu con của em có bị...” Em không thể nói nên lời. Em thấy cổ như bị bóp nghẹt khiến em không tài nào thở được.

“Ana, cứ bình tĩnh,” bác sĩ động viên. “Em sẽ ổn, và con của em cũng sẽ ổn. Nếu em uống thuốc và tuân theo các chỉ định của bác sĩ trong thời gian mang thai, thì con của em sẽ có rất nhiều cơ may sinh ra khỏe mạnh.”

“Em không tin,” Ana lặp đi lặp lại câu nói ấy, giống hệt như một đoạn đĩa CD bị xước.

73. Sau khi bác sĩ đi ra, Ana mặc quần áo và rửa lại khuôn mặt. Em nhìn mình trong chiếc gương treo phía trên bồn rửa và nghĩ, mi sắp được làm mẹ.

Em có cảm giác ai đó đang nhìn sau lưng em. Em mới mười sáu tuổi, quá nhỏ để có con. Mặc dầu vậy, khi bác sĩ nói em đã mang bầu, em bắt đầu cảm thấy có một sinh linh ở trong em. Em chăm chú nhìn cái người trong gương và trong giây lát em thấy mẹ em đang nhìn lại em. Mẹ cũng sinh em năm mẹ mười sáu tuổi.

“Mamá” Ana nói với người trong gương, “con biết làm sao bây giờ?”

Ana rũ mạnh đầu, như muốn dứt ra khỏi cơn mơ. Em mở cửa và quay về phòng đợi.

“Em khỏe ạ,” Ana nói với Silvia, đã ngồi chờ em gần hai tiếng đồng hồ. “Ta về nhà thôi ạ”

Silvia không gắng hỏi thêm chi tiết. “Tôi mừng là em đã thấy khá hơn,” chị nói, tôn trọng sự riêng tư của Ana như cách chị cư xử với tất cả mọi người trong hogar.

Ana im lặng trên suốt đường về. Khi đến nhà, Ana nói: “Cảm ơn chị đã đưa em đi khám. Em phải đi làm bài tập đây.” Ana về phòng mình, cuộn tròn trên chiếc đệm êm và chìm vào giấc ngủ.

74. Sau bữa cơm tối hôm ấy, Ana đến phòng Berto, gõ cửa và bước vào bên trong.

Ana cảm thấy căng thẳng, giống như đang chuyển động trong một cảnh quay chậm.

“Chào em,” Berto nói, lộ rõ vẻ phấn khởi khi thấy Ana.

Ana đột nhiên phá lên cười, cười một cách vô cớ, và cũng vì tất cả những gì đã xảy ra. Em cười không ngừng lại được. Càng cố kìm lại, em càng cảm thấy sự vô lý của nó và càng cười to hơn.

“Buồn cười thế cơ à? Có chuyện gì thế, Ana?” Berto hỏi.

Ana vẫn cười ngặt nghẽo, nước mắt ràn rụa trên mặt, mãi mới nói được thành lời: “Berto, anh sắp được làm cha đấy.” Em thở hổn hển, nhắc lại một lần nữa: “Anh sắp thành papá đấy.”

Khuôn mặt Berto trở nên nghiêm trọng: “Phải vậy không? Ana, em nói thật chứ?”

Ana gật đầu, ngay lập tức lấy lại thái độ nghiêm túc vì em hiểu ý nghĩa quan trọng của những điều em vừa nói. Em không cười nữa mà hỏi: “Berto, chúng ta phải làm gì bây giờ?”

75. Sau khi nghe Ana kể lại, Berto cũng phá lên cười, chỉ có điều đó là tiếng cười vui mừng thật sự chứ không hề gượng gạo.

“Chúng ta sắp có con,” Berto sửa lại cho đúng ý mình: “Anh và em sắp có con rồi.”

Sự phấn khởi của Berto có tác dụng an ủi Ana như một tấm chăn ấm. Cậu hôn lên đầu em, dịu dàng vuốt tóc em.

“Chúng ta sẽ phải nói cho Silvia và Pablo,” Berto bảo.

“Em biết,” giọng Ana lo lắng.

Buổi sáng hôm sau, Ana đề nghị Silvia và Pablo cho em và Berto được gặp nói chuyện riêng. Bốn người ngồi quanh chiếc bàn trong bếp sau khi mọi người đã rửa sạch bát đĩa ăn sáng và đi ra.

“Bọn em có chuyện này muốn thưa lại ạ,” Ana mở đầu. Em nhìn Berto cầu cứu, nhưng cậu ngó lảng ra ngoài cửa sổ. Em buộc phải tự lấy lại can đảm.

“Chuyện khó nói lắm ạ,” Ana ngập ngừng.

“Có gì nói luôn ra đi, Ana,” Silvia động viên.

“Chưa bao giờ tôi thấy em nghiêm túc như thế này, guapa – cô bé xinh đẹp ạ,” Pablo pha trò.

“Em có thai rồi ạ. Em đang mang bầu, Berto là cha của bé ạ.” Ana hít một hơi dài, thấy mặt mình nóng bừng lên.

“Cái gì? Ôi, Ana, Berto,” Silvia kinh ngạc kêu lên. “Sao các em lại làm chuyện đó?” Silvia hỏi, chị xoa hai tay vào nhau, chấp lại trước ngực: “Hai người đều mang virus HIV. Làm như thế, các em sẽ bị ốm nặng hơn đấy.”

Cả Ana và Berto đều không nói nên lời.

Silvia thở dài. “Các em nghĩ thế nào mà lại làm như thế?” Chị hỏi, giận giữ. “Lẽ ra các em không nên quan hệ tình dục, lại càng không nên làm chuyện ấy mà không có bao cao su.”

“Chỉ có một lần,” Ana thanh minh, mặt em nóng rát. “Đúng một lần không đi bao thôi ạ.”

“Chỉ một lần là đủ, Ana. Bây giờ thì ngay cả con em cũng đang gặp nguy hiểm. Làm sao bây giờ?” Pablo lo lắng. “Ngôi nhà này dành cho trẻ vị thành niên và người lớn. Chúng tôi không thể chứa trẻ con được. Chắc các em sẽ phải tìm nơi khác thôi, Ana ạ”.

Trái tim Ana như ngừng đập. Em yêu thích được sống trong hogar. Ở đây có những thứ gần gũi nhất mà em biết về ngôi nhà mơ ước có vườn cây bao quanh. Em biết đi đâu bây giờ? Chưa bao giờ em nghĩ tới việc phải rời xa nơi này.

Ana run bắn người lên.

“Thôi nào, Ana,” Silvia an ủi. “Để chúng tôi tính. Sẽ phải có cách gì chứ.”

Kỳ 21: Nỗi sợ của một bà mẹ bị AIDS

76. Vài tuần nữa trôi qua, chứng buồn nôn của Ana bớt dần, nhưng tâm trạng của em thì chao đảo như quả lắc đồng hồ. Có những ngày hào hứng, phấn phơ – lòng đầy tự hào rằng Chúa đã chọn em làm mẹ - nhưng lại có những ngày em sống trong khắc khoải, lo âu và sợ hãi.

Có những ngày em hình dung mình có thể mang lại cho con tình yêu và mái nhà yên ấm mà em đã trải qua thời thơ ấu; nhưng vào những ngày khác em thấy sợ hãi mình sẽ lặp lại vòng tròn quá khứ, và con em có thể chết giống như Lucia, em gái em, phải nằm lại bệnh viện mà chưa từng được về nhà. Ana tự hứa với mình là em sẽ làm tất cả để tránh cho đứa bé không bị nhiễm HIV/AIDS.

Ana luôn tuân thủ nghiêm ngặt việc uống thuốc, nhưng bây giờ em hiểu thêm rằng, em cần phải uống thuốc không chỉ để bảo vệ mình mà để cho con em được an toàn nữa. Uống thuốc hàng ngày là việc làm đầu tiên của em vì cuộc sống tương lai tốt đẹp của con. Mỗi lần nuốt một viên thuốc, em lại tự nhủ, mẹ làm thế này là vì con, mi nina – con yêu của mẹ. Không hiểu sao, ngay từ đầu, Ana đã linh cảm em sẽ sinh con gái.

77. Thời gian đầu, Ana không cho các bạn học cùng lớp biết em có thai. Khi đến lớp, em cư xử như một cô gái mười sáu tuổi, cũng lo lắng về bài tập ở nhà và lúc rảnh thì hay buồn chuyện. Thi thoảng khi thả hồn lơ đãng trong giờ học, em nghĩ tới đứa bé trong bụng và mỉm cười. Ở trường, đứa bé chính là bí mật của em. Không ai ngờ rằng trong em đang có một sinh linh nảy nở.

Vài tuần trôi qua, phần áo quanh eo Ana trở nên căng chật vì vòng bụng ngày một lớn hơn. Em sụt vài cân thời kỳ đầu mang thai vì thường xuyên yếu mệt, còn bây giờ, người em ngày càng phình ra to hơn.

“Này, chica, cậu đang béo lên đấy,” một cô bạn nói với em khi hai đứa đứng xếp hàng ăn trưa.

Thay vì thanh minh hoặc tìm cách lảng tránh, Ana cười.

Các bạn của Ana nhận thấy rằng, lẽ ra phải xấu hổ thì Ana lại có vẻ tự hào.

“Thế nào, cậu có bầu rồi phải không?” một bạn khác hỏi, khẽ giật ống tay áo em.

Ana im lặng.

Vẻ kinh ngạc hiện lên trên từng khuôn mặt, các cô gái túm năm tụm ba thì thảo: “Đúng rồi!” “Của Berto à?” “Bao giờ thì đến ngày sinh?”.

Các bạn Ana từng nghe em kể không biết một về Berto, dù họ chưa bao giờ gặp cậu.

Những cô gái dành thời gian còn lại của bữa trưa để nghĩ tên cho em bé. Ana thấy vui trước sự quan tâm của các bạn; nhiều ngày liền, tất cả chỉ nói về một chủ đề là Ana và đứa con tương lai của em. Em thấy mình thành người đặc biệt và quan trọng. Ana cũng biết em thật may mắn, ngoại trừ trường em, những trường khác ở khu vực này vốn không cho phép học sinh mang bầu tiếp tục đi học.

Ana không nghĩ đến việc nuôi con sẽ vất vả thế nào. Em cũng không lo lắng giữa nghĩa vụ làm mẹ và chuyện học hành nữa. Ở thời điểm này, tất cả những gì em có thể nghĩ đều về đứa con và em sẽ yêu nó biết bao.

78. Ana đi học đều, nhưng khi nào cảm thấy mệt hay buồn nôn thì em nghỉ ở nhà. Berto tìm được một chân rửa xe ngoài phố nên kiếm được tiền mua cho Ana váy bầu và quần áo sơ sinh cho đứa con sắp ra đời.

Berto làm việc chăm chỉ, nhưng hông bên trái của cậu bị đau. Điều đó gây trở ngại cho cậu trong nhiều tháng, sự đau đớn giống như có viên sỏi kẹt trong khớp xương vậy. Cậu đi khám và bác sĩ nói hông của cậu bị viêm.

Bác sĩ cho cậu một chiếc gậy chống, giúp giảm trọng lượng lên đôi chân mỗi khi cậu đứng làm việc.

Trong thời gian khoảng hai tuần, Berto không đủ sức đứng rửa xong một chiếc xe. Lúc nào chân cậu cũng run lên và cậu bước tập tễnh như một ông già. Cậu không thể làm việc được nữa, thậm chí Ana còn lo liệu cậu có đủ sức khỏe giúp em chăm sóc con nữa hay không.

79. Khi Ana mang thai tháng thứ bảy, các thành viên gia đình hogar thi nhau tặng quà cho em bé sắp ra đời. Ana vẫn tin rằng em sẽ sinh con gái.

Các cư dân hogar mua tủ, cũ, quạt và hàng xấp quần áo màu hồng, có cả tất và áo sơ mi làm bằng tay. Họ trang trí ngôi nhà bằng những quả bóng bay màu hồng và những băng giấy, họ cũng tin trực giác của Ana chính xác.

Ana sung sướng được chuẩn bị đón bé chào đời: sinh linh mới sẽ mang lại một sự khởi đầu mới cho Ana, cơ hội cho em sống lại thời thơ ấu và em sẽ dành tất cả tình yêu, sự che chở cho con như là em đã từng mong ước cho bản thân mình vậy. Ana lạc quan hơn về tương lai qua đôi mắt của nina – con gái, chưa ra đời.

Điều Ana bận tâm nhất là những gì đang diễn ra trong cơ thể em nên em chẳng có thời gian lo lắng tới việc phải rời hogar sau khi sinh bé. Đúng hơn là, em không muốn hình dung về cuộc sống bên ngoài hogar, em không muốn nghĩ tới việc phải ở một mình, không có Berto và phải bắt đầu lại từ đầu tại nơi ở mới.

Silvia và Pablo dành nhiều giờ gọi điện thoại, lần theo các danh bạ và cố tìm một chỗ ở mới tốt nhất cho Ana và em bé. Cuối cùng họ liên hệ với người cô Ana yêu quý nhất, cô Aída, trước đây vài năm đã không có khả năng cư mang cháu. Tình thế đã thay đổi: cô Aída đã tìm được việc lau bàn trong quán ăn và để dư ra được ít tiền; các con của cô cũng đã lớn hơn và tự lo được sinh hoạt cá nhân.

“Đứa trẻ cần có gia đình,” Aída nói với Silvia. “Tôi sẽ rất vui được đón Ana và cháu bé về sống chung trong nhà.”

Đặt ống nghe uông, Silvia tin chắc rằng Ana sẽ được chào đón và giúp đỡ như những gì một bà mẹ trẻ cần.

Kỳ 22: Tình yêu sâu thẳm, đổi đời

80. Một tháng trước khi Ana lâm bồn, Berto phải nhập viện; cơn đau ở hông không thể chịu đựng nổi nữa, cậu cần phải được phẫu thuật làm sạch chỗ bị viêm để cứu cái chân. Berto không hỗ trợ được gì nhiều Ana lúc này; cậu đang phải lo cho chính mình. Berto xin lỗi Ana vì đã không giúp đỡ em được nhiều hơn.

“Mọi chuyện sẽ ổn mà,” Ana an ủi Berto, nhưng lời nói của cả hai đều có vẻ trống rỗng. Nhiều tháng liền, em đã hình dung Berto đứng sát bên em, nắm tay và vuốt tóc em vì em đã sinh ra đứa con chung của hai người; em biết Berto không thể làm được gì lúc này, nhưng em vẫn rất buồn vì việc sinh bé đã không diễn ra như em nghĩ. Ana sợ đau, sợ những khó khăn phức tạp bất ngờ, sợ cả những điều chưa biết; em không muốn phải lẻ loi khi vượt cạn.

Ana cố thể hiện mình cứng rắn để động viên Berto. Em vào bệnh viện thăm cậu hai lần, nhưng những tuần cuối cùng trước khi sinh, bác sĩ yêu cầu em hạn chế đi lại tới mức tối đa vì thai nhi đang trong tình trạng nguy hiểm. Ana nghỉ học và nằm dưỡng thai ở hogar.

Ana không thấy thoải mái: Ban đêm em ngủ không yên giấc; cái bụng to gây tức. Thỉnh thoảng em gặp những cơn ác mộng, em thấy thân hình bị phơi bày lồ lộ và tỉnh giấc trong tâm trạng hoảng hốt.

Những đêm ấy, Ana thường hướng về tấm ảnh mẹ trên tường.

Em nhủ thầm: “Mamá, con sợ. Con sợ phải mang một đứa bé đến thế giới này.”

Em nhìn thẳng vào khuôn mặt trẻ trung trên tấm ảnh photocopy. Mẹ cũng bằng tuổi con khi mẹ sinh ra con. Mẹ có sợ không, mẹ?

Ana thường hay nghĩ về mẹ, nên vào những khoảnh khắc im lặng trong đêm, em ao ước có mẹ, hệt như một đứa trẻ khát khao sự vỗ về yêu thương

của người mẹ hiền.

Ước gì có mẹ ở đây để giúp con, Ana nghĩ tiếp. Con ước gì được mẹ cầm tay. Con muốn con của con sẽ có cuộc sống tốt đẹp, không bị ngược đãi và đau đớn.

Ana tìm thấy sự bình yên mỗi khi nghĩ tới mẹ. Em nhìn chăm chăm lên tấm ảnh, như em vẫn thường làm khi còn bé. Khi đã cảm thấy bình tâm lại, Ana nhắm mắt và chìm vào giấc ngủ.

81. Đêm hôm ấy, một cơn đau quặn trong bụng đánh thức Ana dậy. Những tuần cuối, em đã trải qua vài cơn căng tức ở vùng bụng vì dạ con co bóp khiến bụng em cứng như piñata – túi quà Giáng sinh, bị lèn chặt.

Cơn đau dịu đi và Ana thở lại bình thường. Em nằm nghiêng người trên giường, hy vọng sẽ ngủ được tiếp. Nhưng chỉ vài phút sau, cơn đau lại lặp lại.

Em biết rằng đã đến lúc.

Silvia chở Ana vào bệnh viện.

“Sẽ ổn thôi, Ana,” Silvia nói. “Tôi sẽ chờ em bên dưới. Em sắp sinh rồi đấy.”

“Chị gọi hộ em Berto được không?” Ana đề nghị. Em biết cậu không thể đến đây với em, nhưng em muốn chắc chắn rằng Berto biết đứa con của cậu sắp chào đời. Cậu cũng đang ở trong bệnh viện này, nằm ở một tầng khác nên có thể đến gặp Ana ngay sau em bé được sinh ra.

“Silvia, gracias – cảm ơn chị, vì tất cả,” Ana nói tiếp. “Em và Berto đã thống nhất đề nghị chị và Pablo làm cha mẹ đỡ đầu của bé. Chúng em biết rằng, nếu có bất cứ chuyện gì xảy ra với chúng em, chị sẽ yêu thương và chăm sóc cho cháu.”

“Tất nhiên, Ana, tất nhiên là như thế,” Silvia an ủi. “Chúng tôi rất vui và nhận lời với em.”

82. Ana chuẩn bị lên bàn mổ. Bác sĩ đã nói cho Ana biết trước em sẽ phải mổ để để giảm tối đa nguy cơ lây nhiễm virus HIV sang em bé. Ana sợ lắm, nhưng em cố tống nỗi sợ ấy ra khỏi đầu; em sẵn sàng làm bất cứ điều gì miễn là tốt nhất cho con em.

Ana nằm trên bàn mổ, một người đàn ông em chưa từng gặp bao giờ xuất hiện và giới thiệu mình là bác sĩ phụ trách.

“Thế bác sĩ của em đâu?”

“Chị ấy không có ở đây,” bác sĩ đáp. “Nhưng em sẽ không sao đâu.” Việc này Ana chưa lường trước khiến em trở nên lo lắng.

Một người đàn ông khác bước vào làm thủ thuật gây mê. Anh ta tiêm thuốc và vùng xương sống để gây tê cho bệnh nhân từ thắt lưng trở xuống. Anh ta nói với em rằng em sẽ không nhận thức được gì trong suốt thời gian mổ nên sẽ không cảm thấy đau.

Y tá che một tấm giấy trước ngực em để em không nhìn thấy bác sĩ làm gì. Khi bác sĩ bắt tay vào việc, Ana cảm thấy rất căng thẳng, em biết người ta đang mổ bụng mình. Em nhớ lại lần cha em mổ một con cá vược, hình ảnh ấy làm em thích thú hơn là sợ. Ana nhắm mắt lại.

Thế rồi em nghe thấy tiếng khóc, tiếng khóc chào đời của con em. Tiếng của đứa bé – đứa bé của em – thoát đầu nhỏ và yếu ớt, nhưng càng lúc càng to hơn.

“Con gái,” bác sĩ thông báo. “Một cô bé khá khinh.”

Y tá mang đứa bé đi rửa ráy và kiểm tra. Ana nhìn theo để hình dung ra con mình, lệ ứa trên mắt em.

Những giọt nước mắt lăn xuống một bên gò má Ana. Em thấy ngập tràn niềm vui và sự lạc quan. Em biết từ nay mình sẽ khác, sẽ có muôn vàn khó khăn, nhưng đồng thời Ana cảm thấy được trao cơ hội hạnh phúc lần thứ hai, cơ hội để yêu thương và được yêu thương theo cách mà em chưa từng có thời thơ ấu. Con gái của em ra đời, còn em được đổi đời.

83. Ana đặt tên con là Beatiz.

Sau ca mổ, Ana được đưa sang phòng hồi sức. Y tá quần Beatiz trong một tấm chăn nhỏ – giống như burrito – một chiếc bánh cuộn, và mang bé tới cho mẹ.

Ana ôm con trước ngực và nhìn vào đôi mắt nâu đen của nó. Y tá đưa cho Ana chiếc bình đựng sữa có ghi sẵn công thức pha chế.

“Em sẽ phải nuôi bộ đây,” y tá dặn.

“Em biết ạ,” Ana đáp.

Bác sĩ của Ana đã cho em biết điều này, và em cũng học được từ những buổi tư vấn của nhóm hỗ trợ bệnh nhân HIV rằng, đôi khi virus có thể truyền từ mẹ sang con qua sữa mẹ. Ana cũng biết cơ hội vẫn còn – người ta tính rằng, cứ khoảng 3 bé sinh ra mang HIV lây nhiễm từ mẹ thì sẽ có một bé không bị sao. Isabel không bú mẹ, nên không bị lây nhiễm; nó rơi vào số một trong những đứa trẻ may mắn đó.

Nâng niu Beatiz, Ana cảm thấy vô cùng hạnh phúc. Ana mê mẩn ngắm nhìn những đường nét xinh xắn của con gái, ngạc nhiên vì sao mình lại sinh ra được những ngón tay tí hon tuyệt đẹp kia.

Ana biết rằng em sẽ làm tất cả để con gái được khỏe mạnh. Bác sĩ đoán chắc với em rằng vì em uống thuốc hàng ngày nên rất nhiều khả năng Beatizz sẽ không bị lây HIV từ mẹ.

Ana nghĩ tới mẹ em, một hình ảnh chợt lóe lên, mẹ đứng sau cánh cửa buồng tắm âm thầm khóc thương cho cái chết của Lucía. Đến bây giờ, Ana

đã hiểu hết nỗi đau của mẹ.

Ana quay lại nhìn Beatiz – đôi mắt đen của nó, đỉnh đầu lơ thơ vài sợi tóc máu tơ màu nâu, thân hình mong manh của nó – và em biết, con gái em sẽ trở thành trung tâm của cuộc đời em. Ana chợt phát hiện ra một tình yêu sâu thẳm mà trước đây em chưa bao giờ cảm thấy, một tình yêu tuyệt diệu giữa mẹ và con, đó chính là tình yêu mẹ em đã dành cho em.

Kỳ 23: Anh đã khác xưa!

84. Sáng hôm sau, ngay khi vừa ngủ dậy, Berto đã tập tễnh đi xuống khoa sản bằng chiếc nạng kim loại. Chiếc nạng gây ra những thanh âm khó chịu, giống như tiếng gõ móng tay lên bảng, khiến Berto bối rối. Cậu thấy xấu hổ vì phải dựa dẫm vào nó nên đã để chiếc nạng bên ngoài cửa phòng Ana, trước khi bước vào.

Cậu dừng lại, lấy hơi và lau những giọt mồ hôi trên trán. Cậu hít một hơi thật dài rồi mới đẩy cánh cửa phòng Ana.

Berto túm tay lên thành giường sắt, tiến lại gần Ana; động tác ngập ngừng, cậu ngồi xuống mép giường.

“Hola, mi amor - chào em yêu” Berto thúc nhẹ khủy tay đánh thức Ana.

“Hola, chào anh, anh đã thấy con chưa?” Ana hỏi, giọng em có vẻ cau kỉnh. “Anh đã gặp nina – con gái của chúng ta, Beatiz của chúng ta chưa?”

“Chưa, anh chưa gặp,” cậu rầu rĩ. “Anh muốn đến từ hôm qua, nhưng các bác sĩ bảo anh phải đợi đến lúc sức khỏe khá hơn.”

“Anh đừng lo. Còn khối thời gian.” Ana an ủi, em biết Berto đang khổ sở vì bị lệ thuộc vào bệnh tật.

“Ana, anh rất tự hào về em,” Berto nói.

“Em biết, em biết,” Ana mỉm cười.

Cuộc nói chuyện của họ bị gián đoạn bởi tiếng gõ cửa. Y tá bước vào và nói: “Ana, có khách đến thăm đây này.”

Isabel bước vào, tay cầm hai quả bóng bay màu hồng. Ana ngạc nhiên. Có phải đây là Isabel, Isabel của em – đang đứng trước mặt? Hai chị em

viết thư và thường xuyên nói chuyện qua điện thoại, nhưng đã hơn một năm nay Ana không gặp em.

Isabel ào tới Ana, mắt ngấn lệ.

“Ôi, Isabel, gặp em chị vui quá,” Ana ghi chặt lấy em gái. “Em sẽ là người đầu tiên gặp Beatiz đây.”

Isabel chùi nước mắt và hôn lên hai má Berto. Em đã từng nghe nói rất nhiều về anh rể.

Y tá nhắc: “Berto, cậu phải về phòng mình thôi. Cậu không nên gặp khách đến thăm vào lúc này.” Hệ miễn dịch của Berto rất yếu nên cậu không thể tiếp xúc với những ai có thể đang bị bệnh vì họ sẽ làm lây sang cậu.

Berto hôn Ana. “Rất vui được gặp em, Isabel,” cậu nói. “Anh hứa rằng tất cả chúng ta sẽ sớm được ở bên nhau.” Cậu lặng lẽ đi ra.

Y tá quay trở lại cùng với Beatiz. Isabel thì thầm: “Nó xinh quá, chị Ana ạ.”

“Em có muốn bế cháu không?”

“Ồ, không. Em sợ. Nó bé bỏng quá,” Isabel từ chối.

“Isabel, em là tía - dì của cháu,” Ana nghiêm giọng nhắc nhở. “Em là một trong những người quan trọng nhất cuộc đời nó. Bế cháu đi, đừng sợ.”

Isabel ôm chặt cháu vào lòng. Mặt em bừng sáng khi nhìn đứa bé. Nhưng chỉ trong chốc lát, Isabel lại trả bé về cho mẹ.

Ana và Isabel trò chuyện trong lúc Beatiz bú bình. Ana thổ lộ với em gái là mình rất lo Berto sẽ không tìm được việc làm vì hông của cậu gần như đã tàn phế. Làm sao cậu có thể đi làm nếu vẫn phải dành quá nhiều thời gian điều trị trong bệnh viện. Không có sự hỗ trợ của Berto, Ana lo rằng mình

không thể nuôi con nôi. Ana kể với Isabel, bác sĩ cho là Beatiz có thể sẽ không bị lây bệnh từ mẹ. Khi ra viện, hai mẹ con Ana sẽ về ở với cô Aída.

“Liệu cô có nhận thêm em về ở cùng được không?” Isabel hỏi.

“Chị tưởng em ở chỗ cha nuôi cũng tốt cơ mà?” Ana hỏi lại.

“Vâng, tất nhiên ạ.” Isabel đáp, nhưng Ana nhận thấy có điều gì đó không bình thường trong giọng nói của nó. “Là em chỉ muốn chúng ta được ở gần nhau thôi – chị, em và Beatiz. Thế thôi.”

85. Hai ngày sau, cô Aída đến bệnh viện đón Ana và Beatiz về nhà. Ana còn yếu nhưng rất sung sướng khi gặp cô.

“Hola, Ana,” cô Aída hồ hởi, ôm chặt lấy cháu. “Cho bà trẻ xem mặt cháu nào! Nó đâu rồi?”

Cô Aída nhắc bồng Beatiz khỏi nôi. “Trông nó quá bonita - quá xinh. Mắt giống y hệt mắt ông nội,” cô nhắc đến anh trai mình, bố của Ana.

“Cháu cảm ơn cô,” Ana tự hào. Rồi em nói thêm: “Về tất cả ạ.” Ana rất vui được quay về với họ hàng, về nơi lẽ ra phải là ngôi nhà vĩnh viễn của em.

“Cô chỉ ước gì có thể đón cháu về nhà từ vài năm trước,” cô Aída đáp.

Cô Aída đưa hai mẹ con Ana về căn nhà nhỏ xây bằng than xỉ, cửa sổ có song sắt. Nhà cô nằm ở một khu nghèo vùng ngoại ô, nơi những ngôi nhà bé xíu nằm men theo phố, được trang trí bằng các gam màu nhiệt đới sáng sủa. Ana ở chung với cô Aída, chồng cô và ba đứa em họ trong hai phòng ngủ nhỏ, có bếp và một phòng khách. Ana không bận tâm tới sự chật chội và không có khu sinh hoạt riêng. Em thấy dễ chịu khi được về với họ hàng của mình.

Ana chuyển hộp đựng quần áo vào căn phòng mà em sẽ ở chung với ba primos - em họ của em. Ana treo đồ lên khung áo đóng ở đầu giường;

phòng nhỏ quá nên không có chỗ để cũi. Trong phòng, chai lọ, búp bê, đồ chơi, quần áo trẻ con vứt bừa bãi. Ana quá mệt nên chẳng buồn thu dọn. Em đặt Beatiz vào giữa giường, một bên chèn hai cái gối, em nằm xuống phía bên kia và lăn quay ra ngủ.

Sáng hôm sau, cô Aída và Ana ăn bánh ngô rán với pho mát, vừa uống cà phê, vừa nói chuyện.

“Người ta có nói đứa bé sẽ khỏe mạnh bình thường hay không?” Aída lo lắng về khả năng virus HIV có thể bị truyền sang Beatiz.

“Bác sĩ nghĩ rằng con cháu sẽ ổn,” Ana đáp. “Nhưng sau này họ vẫn phải làm thêm vài xét nghiệm nữa.”

“Vậy cũng đỡ,” Aída thở phào. “Cô nhớ lại ngày cháu bị ốm nặng. Bà nội cháu đã vô cùng lo lắng.”

“Cháu bị ốm thế nào?” Ana nhấp từng ngụm cà phê, hỏi. “Cháu chưa từng bị ốm mà.”

“Cháu đã bao giờ nghe chuyện abuela cứu sống cháu thế nào chưa?”

Từ khi biết abuela là người chăm sóc mình từ nhỏ, chưa bao giờ Ana nghe chuyện abuela đã cứu mạng sống của em.

“Khi cháu mới bốn tuổi, abuela đưa cháu tới bệnh viện, bác sĩ nói bệnh AIDS có thể giết chết cháu bất cứ lúc nào. Cháu gầy trơ xương, ốm rất nặng và không còn sinh khí,” Aída kể lại.

“Tất cả răng sữa của cháu bị rụng hết, cháu đã cận kề cái chết,” cô kể tiếp. “Abuela đã quyết tâm tìm bằng được thuốc chữa bệnh cho cháu. Bà đã tìm thấy một chương trình ở Mỹ đồng ý cấp thuốc miễn phí cho cháu. Đó là quãng thời gian không dễ dàng với bà.”

Có phải tía Aída đang nói về bà nội – người từng đánh em và cũng là người dạy bảo em phải giữ kín bí mật? Lần đầu tiên Ana nghe thấy những điều này.

“Cháu chẳng còn nhớ tí nào chuyện đó,” Ana bảo với cô Aída. Em vui vì được biết thêm những chi tiết trong quá khứ của mình. Abuela của em, người bà mạnh mẽ, ngạo nghễ, cứng cỏi đã yêu em tới mức chiến đấu hết sức mình để cứu sống em. Điều này thật quan trọng với Ana; thật quan trọng khi biết rằng abuela đã từng yêu quý em.

86. Khi Beatiz được sáu tuần tuổi, Ana muốn “khoe” con với mọi người, nên định đưa bé đến nhà nguyện ở trong hogar. Hôm ấy là Chủ nhật, trời mưa nặng hạt nhưng Ana vẫn quyết đưa con đi.

Tiếng ồn ào lắng dần, mọi người vây quanh Ana và Beatiz; căn phòng tràn ngập những lời có cánh của người trong một nhà. Ana tự hào ngồi ẵm Beatiz trong lúc bạn bè của em trong hogar thán phục ngắm nhìn em bé. Berto ngồi lặng lẽ trên chiếc ghế cạnh Ana, không tham gia vào cuộc trò chuyện.

Bất thành linh Beatiz quấy, khóc ngằn ngặt. Ana bế con đứng dậy dỗ dành, lau nước mắt cho bé. Berto vẫn không nói gì, đưa cho An một chiếc khăn sạch.

Đến giờ ra về, Ana ôm Beatiz bằng một tay, tay kia chìa ra cho Berto vì cậu cần vịn vào tay Ana mới chống gậy đi được. Cho dù biết Berto có thái độ dè dặt như vậy vì mặc cảm bệnh tật, nhưng cậu đã không còn giống một Berto ngồi dưới tán cây lần đầu tiên em gặp trong trung tâm cải tạo trẻ vị thành niên ngày nào.

Kỳ 24: Xét nghiệm HIV, âm tính

87. Ana gần như sống một mình mà không có Berto. Cậu ở hogan và phần lớn thời gian phải nằm trong bệnh viện để chữa trị. Aida và chồng cô đi làm suốt ngày, lũ em họ của Ana thì học ở trường. Ana thích sự yên tĩnh và thời gian một mình bên Beatiz.

Buổi chiều, Ana thường mở đĩa CD của một trong những ban nhạc em yêu thích, ban Aventura. Em hát theo và cầm cái điều khiển thay cho micro. Em thường cúi xuống bế Beatiz lên, xoay tròn trong căn phòng nhỏ giống như diễn viên múa ba lê trong chiếc hộp trang sức, tay ôm con sát vào ngực. Thỉnh thoảng, Ana nhảy bachata, chân em tiến lên, lùi xuống, mông lắc tròn như vành số trên mặt đồng hồ, miệng hát thành lời.

Nhan sắc của Ana ngày càng thêm nổi bật; làn da nâu, mái tóc đen lượn sóng, và đôi mắt đen mở to giống hệt các cô gái Tahiti tuyệt đẹp trong tranh Gauguin. Em đang dạy con gái nhảy theo cách cha em đã dạy em.

88. Khi Beatiz được ba tháng tuổi, bác sĩ làm xét nghiệm HIV cho bé lần đầu. Ana giữ con cho y tá lấy mẫu máu, lòng thầm cầu nguyện Beatiz sẽ không bị lây nhiễm.

Vài tuần sau em nhận được thư thông báo của bác sĩ. Kết quả: âm tính.

Ana chưa cho phép mình yên tâm hoàn toàn; những lần kiểm tra tiếp theo sẽ được thực hiện trong vài tháng tới.

89. Berto quay lại bệnh viện và phải nằm điều trị thêm một tháng nữa. Cậu để lỡ mất dịp vui của kỳ nghỉ lễ cuối năm – dạo chơi ngắm những cây cọ trang trí đèn xanh, đỏ, mua quà Navidad đầu tiên - Giáng sinh đầu tiên tặng Beatiz, đưa con gái đi chơi lễ hội cuối năm. Ana hy vọng được đón kỳ nghỉ lễ cùng Berto, giống như một gia đình; thay vì chỉ có mỗi em và Beatiz.

Đến bệnh viện, Ana đi thang cuốn lên tầng của Berto. Trên tầng người ta bài trí những cái chuông Giáng sinh màu đỏ và xanh để đón Navidad, trông giống những con khỉ đang đu đưa trên trần nhà. Cây thông Noel bày ở góc hành lang.

Ana bước vào căn phòng nhỏ màu trắng, âm ỉ nơi Berto nằm chung với một người đàn ông đầu đốm, gầy gò, đang phải đóng chiếc bím ngoại cỡ. Cho dù đã bốn mươi nhưng anh ta phải nằm trong tình trạng trần như nhộng, giống một đứa bé mới sinh. Chiếc chăn len đắp nửa phần thân, cái chân không còn sinh khí gác một bên thành giường. Nó làm Ana liên tưởng đến một nhánh cây trợ trợ trên thân cây mục.

Ana né tránh ánh mắt chét chóc của người bạn cùng phòng với Berto. Em tập trung vào cậu. Berto mặc một chiếc áo choàng bệnh viện rộng thùng thình. Khuôn mặt cậu vêu vao, xương xẩu; trên da nổi đầy mụn đỏ như phát ban, biểu hiện của người phát bệnh AIDS. Đôi môi mỏng dính hiem khi thấy cười.

Ana mang đến cho Berto một hộp bánh mì bơ giòn. Em xé lớp ni lông bọc bên ngoài và mở cái hộp ra. Em cắn thử một miếng bánh, rồi chạy tới chỗ thùng rác, bất ngờ nhổ hết ra. Em đang cố làm cho Berto vui.

Dẫu vậy, đôi mắt của Berto vẫn không rời màn hình tivi, cậu cười khan. Cậu đang cố làm ra vẻ lạnh lùng.

Ana ép Berto ăn thử một miếng bánh. Trò mèo vờn chuột tiếp diễn cho đến khi cậu kéo em sát lại mình.

Berto là người nhút nhát và hướng nội, nhưng cậu đã khiến Ana phải mềm lòng. Ảnh của Ana và Beatiz được dán khắp nơi trong phòng.

Ana ngồi trên thành giường kể cho Berto nghe chuyện Beatiz lần đầu tiên biết lấy.

“Anh muốn về nhà và xem con làm việc ấy thế nào,” Berto nói. Beatiz không được phép vào bệnh viện vì còn quá nhỏ.

“Em cũng muốn thế,” Ana phụ họa. Ana rất muốn Berto tham dự vào cuộc sống của Beatiz, em muốn dành tình yêu cho cả hai giống như một gia đình, nhưng lúc này em bắt đầu phân vân liệu Berto có còn là người em cần không.

Bên ngoài hành lang, quanh chiếc bàn, ba cô y tá vừa tán gẫu, vừa soạn lại tập giấy chứng tử.

90. Mặc dù khu phố Ana ở chỉ cách chỗ Berto 20 phút xe buýt, nhưng em thích sống cùng cô Aída. Em thích được thuộc về gia đình mình. Ana thích đi dạo trên những phố lân cận, ngang qua chỗ những bà mẹ đang trông chừng lũ trẻ đùa chơi và những người đàn ông dùng lưới hái cát cỏ bên lề đường. Em thích nơi này vì em và Beatiz đang ở gần chỗ ngày xưa em còn là một cô bé con và mamá, papá của em vẫn còn sống.

Các buổi sáng, sau khi tắm và mặc quần áo cho Beatiz, Ana thích đi bộ từ nhà tới siêu thị để mua sữa và tã lót cho con. Một buổi sáng như thế, có hai cô gái cỡ tuổi em chặn Ana lại ở ngay gần nhà em.

“Hola, bạn mới đến đây à?” Cô gái nhỏ nhắn hỏi.

“Sí, vâng.” Ana đáp. “Mình mới chuyển đến nhà tía được khoảng ba tháng. Cái nhà xinh xinh ở góc đằng kia kia.”

“Tớ không thể tin là chưa gặp cậu. Bebé – bé con, của cậu đấy à?” Cô gái kia hỏi.

“Cháu tên là Beatiz,” Ana gật đầu, bắt đầu cảm thấy vui vui. “Cháu sắp tròn bốn tháng.”

“Nó đúng là một siêu linda - tuyệt xinh và mũm mĩm,” cô gái nhỏ nhắn tán tụng. “Hola, Beatiz, tên cô là Marcela còn cô này là Verónica”

“Tên mình là Ana. Mucho gusto – rất vui được làm quen với các bạn” Ana lịch sự, em thích vì được gặp các bạn cùng tuổi.

Verónica và Marcela cùng Ana đi bộ đưa Beatiz ra công viên, ở đây họ gặp gỡ với các amigas khoảng hai tiếng mỗi buổi chiều.

“Cậu nên ra đây chơi tối nay. Chúng tớ có quen vài chàng trai rất dễ thương. Cậu đã có bạn trai chưa?” Verónica hỏi.

“À, mà papá của Beatiz đâu?” Marcela chen vào.

“Anh ấy ở gần đây thôi. Tuy nhiên, vấn đề là anh ấy chưa thật quen với chỗ mới này,” Ana thanh minh, cặp mắt nhìn Beatiz. Em cảm thấy dường như những lời vừa rồi đang phản bội lại Berto, và em muốn thổ lộ hết với ai đó về tình trạng căng thẳng trong quan hệ với cậu.

Nhưng em không muốn những người bạn mới quen biết rằng Berto thường xuyên phải nằm viện trong vòng nhiều tháng nay. Em không muốn các bạn hỏi về bệnh tình của Berto cũng như của em. Em chỉ muốn có bạn, em muốn được suy nghĩ như bao cô gái mười bảy tuổi khác, bởi vì đó là cách em nhìn thấy rõ bản thân mình.

Buổi chiều hôm ấy trong công viên, Ana gặp các bạn trai của hai cô bạn mới. Em không nhớ hết tên mọi người và trong suốt thời gian ấy, em ở bên cạnh Marcela và Verónica.

“Ai kia?” Ana hỏi, ra hiệu về một chàng trai cao lớn, có đôi bờ vai rộng và mái tóc quăn.

“Guillermo. Anh ấy rất guapo – điển trai,” Verónica đáp. “Anh ấy đang sống cùng với mẹ.”

Nhưng khi chàng trai ấy nhìn về hướng Ana, em cặp mắt xuống và quay sang ngó Beatiz.

Kỳ 25: Xin lỗi, tình cảm của em đã thay đổi!

91. Chuyện giữa Ana và Berto ngày càng trở nên khó khăn. Berto được ra viện và quay về hogar, nhưng hai người không thường xuyên ở bên nhau. Ana luôn phải đến thăm Berto bởi vì cậu đi lại rất khó khăn.

Em rất thương cậu, đành rằng bệnh tật làm cậu đau buồn, nhưng em cũng cảm thấy trống vắng khi nhìn các cặp vợ chồng sánh bước bên nhau cùng với con của họ. Em đang sống trong sự bao bọc của họ hàng, nhưng Berto vẫn là cha của con em, mà em lại không được cảm thấy ba người là một gia đình theo đúng nghĩa.

Tình cảm Ana dành cho Berto lúc này thật khó lý giải. Lúc em nghĩ về tình yêu mà hai người đã sẻ chia trong thời gian đầu quen nhau, em muốn ở bên cậu mãi mãi. Nhưng khi em nghĩ về Beatiz, em không còn dám chắc Berto chính là người cha mà em muốn cho con gái. Khi hai người ở bên nhau, Berto có vẻ quan tâm nhiều đến Ana hơn là Beatiz; điều đó có nghĩa dường như Berto chỉ muốn trở thành một người bạn trai của em, chứ không phải một người bố. Mà Ana thì muốn con gái em có một gia đình. Em muốn dành cho con tất cả những gì trước kia em không có.

Nhưng ở nhiều khía cạnh thì Berto vẫn là người bạn tốt nhất của Ana, tuy em không còn tình cảm với cậu như trước kia nữa. Sự đam mê, lười cuốn, giống như con bướm đã vụt bay đi.

Thay vào đó, Ana phát hiện mình hay nghĩ về Guillermo. Berto đã và mãi sẽ là cha của Beatiz, nhưng Ana biết mình phải làm gì.

Ana không muốn Berto bị tổn thương, nhưng em phải nói cho cậu biết suy nghĩ của mình. Bàn tay em rịn mồ hôi khi quay số điện thoại hogar.

“Hola, Berto,” giọng Ana run run.

“Hola, Ana. Có chuyện gì thế? Beatiz thế nào?” Berto hỏi, giọng yếu ớt.

“Beatiz ổn; em cũng thế,” vừa đáp, Ana vừa hắng giọng. “Berto, em có vài chuyện phải nói với anh. Em biết mình đang hành động một cách kỳ quặc.”

“Mọi việc rồi sẽ tốt lên, Ana,” Berto ngắt lời. “Anh hiểu.”

“Không, Berto, không tốt đâu,” Ana dừng lại, không biết phải nói tiếp thế nào. Thế rồi em buột ra: “Anh sẽ mãi mãi là cha của Beatiz, nhưng em không nghĩ chúng ta là một đôi nữa.”

Đường dây điện thoại lặng đi.

“Anh hoàn toàn bất ngờ,” Berto lên tiếng trước. “Anh không muốn thế. Anh không muốn Beatiz từ bé đã phải sống như anh, không mẹ, cũng không cha. Anh là cha của nó.”

Ana không trả lời. Em biết nỗi đau của cậu và em không muốn xoáy thêm vào đó.

“Anh hứa sẽ làm tất cả để mọi việc ổn thỏa, để chúng ta là một gia đình, thực sự,” cậu nói thêm.

“Berto, nhưng anh không thể. Anh không có việc làm. Anh vẫn phải ở trong hogan. Anh phải ở đây trong khi em và Beatiz sống mà không có anh. Làm sao chúng ta thành một gia đình nếu không thể sống bên nhau?” Ana nói. Và em còn thấy nhiều điều hơn thế.

“Em xin lỗi, nhưng tình cảm của em cũng đã thay đổi.” Ana nói tiếp.

“Thôi được” Berto đặt máy.

Ana cảm thấy nhẹ nhõm và buồn thương lẫn lộn. Em không hối hận về những gì đã làm nhưng em thấy tiếc cho Berto, cậu đã không thể là người cha mà Beatiz cần. Ana và Berto từng mong muốn có cùng một tương lai –

một gia đình yêu thương và hỗ trợ lẫn nhau – nhưng đến lúc này Ana nhận ra hai người chỉ sống với cùng một mơ ước giống nhau mà thôi.

92. Buổi tối đêm giao thừa, Verónica ghé qua nhà Ana.

“Chào, đêm nay cậu định làm gì?” Verónica hỏi.

“Nada – không làm gì cả,” Ana đáp. “Tớ nghĩ là sẽ ở nhà với Beatiz.”

“Sao lại thế! Cậu phải ra công viên chơi đêm nay. Bọn con trai sẽ nướng cá và chuối, lại còn đốt lửa trại nữa,” Verónica suýt soa.

“Tớ chưa biết. Tớ không thể đi quá nửa đêm; Beatiz không thể thức khuya đến thế,” Ana lộ rõ vẻ phân vân.

Cô Aída đang ở một phòng khác nghe loáng thoáng chuyện của hai người. “Ana, để cô trông Beatiz cho,” cô nói chen vào. “Cháu cứ đi đi.”

“Tía có chắc thế không ạ? Đây sẽ là đêm đầu tiên cháu phải xa Beatiz.”

“Đúng rồi, nhưng cũng có lúc cháu phải ra khỏi nhà chứ. Vui vẻ nhé,” Tía Aída động viên. “Beatiz sẽ ổn.”

Ana cùng Verónica ra công viên lúc 9 giờ đêm. Trẻ con đông nghịt, chúng nhảy múa, nằm lăn trên những tấm chăn trải dưới đất, ngửa mặt nhìn lên bầu trời, ăn kem và món kem tuyết Sno-Kones (một dạng đá bào – ND). Những giai điệu nhạc tình tứ, có nhịp mạnh của người Tây Ấn tràn ngập trong đêm thoáng đãng. Đêm tối đen, có vàng trắng bạc treo lơ lửng trên nền trời lấp lánh ánh lửa.

Guillermo bước tới gặp Ana và Verónica.

“Hola, Guillermo. Chúc mừng năm mới,” Verónica ôm chầm lấy anh, rồi quay sang giới thiệu. “Đây là Ana. Hai mẹ con Ana vừa mới chuyển đến đây.”

“Chao ôi, thần Cupid (thần Tình yêu – ND) bắn trúng tim tôi rồi,” Guillermo nói, giọng anh mềm mại và ấm áp như lụa.

Ana không những không nén lại, mà còn lưu tâm tới cảm giác Guillermo làm trái tim em đập rộn lên.

Anh nhìn thẳng vào mắt Ana. “Em có muốn nhảy không?” anh hỏi, đưa tay ra nắm lấy tay Ana.

93. Buổi sáng ngày mùng Một, Ana đưa Beatiz về hogar cho bé thăm cha. Khi đến nơi, em nhìn thấy Berto đang đứng trong sân, dựa người vào cây gậy.

“Hola, Berto,” vừa chào, Ana vừa hôn dịu dàng lên má cậu. “Anh thấy trong người thế nào?”

“Anh khỏe,” Berto đáp, nhưng Ana có thể nhìn thấy sự thất vọng trên gương mặt cậu. Berto quay đi, bỏ về phòng mình.

Ana trao đổi với Silvia và một số phụ nữ trong hogar về lễ rửa tội cho Beatiz. Sau đó, em xuống phòng Berto.

Em nhớ lại những đêm nằm trên chiếc giường nhỏ cùng Berto, lắng nghe trái tim cậu đập đều đặn trong tiếng nhạc phát ra từ radio. Em rất buồn là tình cảm của mình đã thay đổi, tuy rằng nó vẫn còn.

“Có chuyện gì không?” Cậu hỏi.

“Em chỉ muốn để anh hôn Beatiz trước khi mẹ con em về,” Ana chia Beatiz cho cha của bé. Berto kéo bé lại gần và hôn lên trán.

“Anh sẽ làm những gì có thể để chăm sóc nó, anh biết là hogar cũng muốn cùng giúp đỡ.”

Ana rất vui vì Berto muốn lãnh trách nhiệm của người cha một cách nghiêm túc và làm bất cứ việc gì có thể cho Beatiz.

“Cảm ơn anh,” em đón lại Beatiz. “Gặp lại anh sau nhé.” Trước khi đi ra, Ana ngoái đầu nhìn chiếc giường và trông thấy những bức ảnh em và Beatiz dán đầy trên tường, ngay cạnh gối của Berto.

Em hướng về phía cậu.

“Lúc nào trong ngày anh muốn em đến để anh được gặp con?” Ana hỏi.

“Các buổi chiều là tiện nhất,” Berto đáp. “Anh đã đi học trở lại.”

Ana ngạc nhiên, nhưng vui mừng: “Thế thì tốt quá.”

Kỳ 26: Cô em gái trong trại cải tạo

94. Chiều muộn ngày hôm đó, đại gia đình Ana hẹn nhau tụ họp ở nhà cô Aída tổ chức mừng năm mới. Ana thấy hơi căng thẳng; em đã không gặp lại abuela và bác Sonia hơn 5 năm rồi.

Ana hy vọng Beatiz sẽ là cầu nối để gia đình em hòa thuận trở lại; ngày đầu tiên của năm mới có vẻ là thời gian thích hợp để bắt đầu. Ana đã sẵn sàng cho việc hòa giải. Khi những ký ức đau thương đã nguôi dần, Ana nhận ra rằng chính em cũng đã làm cho mọi việc khó khăn thêm trong thời gian sống với abuela và bác Sonia. Tất nhiên, lỗi của Ana không thể thanh minh cho các hành động si nhục em, nhưng giờ đây em thấy chính mình cũng từng gây ra một số va chạm. Em sẵn sàng sửa chữa, vì lợi ích của con gái.

Khi mọi người đến nơi, Ana đang đứng ở góc nhà ru Beatiz. Abuela bước vào phòng. Ana nhẹ người khi không thấy có Ernesto đi cùng. Bà em già đi nhiều; ánh mắt bà già nua và mệt mỏi, mặt bà đầy nếp nhăn giống như một quả mận khô, thế nhưng bà vẫn thể hiện sự tự tin, kiêu hãnh.

Bà bắt gặp ánh mắt Ana đang nhìn liền bước thẳng tới.

“Con cháu đây à, Ana?” tiếng bà lạnh lạnh.

“Vâng, thưa abuela, tên nó là Beatiz.”

“Nhìn này, chất nội của tôi đây,” abuela nói to với cả nhà. Bà ôm siết Ana một cái rồi đón Beatiz từ tay em.

Abuela bế Beatiz đi quanh căn phòng, tự hào khoe với tất cả mọi người trong họ.

Ana không phải để tâm đến những chuyện trong quá khứ với abuela nữa. Lúc này, trò chuyện về Beatiz là đủ.

Tối muộn bác Sonia mới đến. Vừa bước vào trong, bác đã đưa mắt nhìn khắp phòng rồi tiến đến Ana. Bước đi của bác chậm chạp và nặng nhọc.

“Hola, Ana,” bác nói. “Rất vui được gặp hai mẹ con. Bác hy vọng cháu sẽ có một năm mới tốt đẹp.”

“Cháu cũng chúc bác như thế, tía Sonia.” Ana lễ phép đáp.

Ana ôm chặt lấy Beatiz và hít một hơi sâu. Em đã gặp cả hai người phụ nữ từng hành hạ và chối bỏ em, và bây giờ em biết họ không còn đủ sức để làm đau em được nữa. Trong ký ức, cả abuela và bác đều to lớn, mạnh mẽ và ở thế áp đảo. Nhưng khi gặp lại lần này, cái bóng ấy của cả hai dường như teo tóp so với họ trước kia. Lúc này, Ana cảm thấy em có thể tự bảo vệ được mình – và Beatiz, nếu cần thiết.

Muộn, Ana ngồi trên mép giường nói chuyện với các anh chị em họ. Em nhìn quanh căn phòng đông chật các thành viên đại gia đình. Em ngửi thấy mùi empanadas – bánh nướng nhân thịt, ngọt ngào tỏa ra từ bếp và em quan sát người lớn vui cười trò chuyện với nhau.

Em biết đại gia đình này từng rạn nứt, và em cũng ngạc nhiên thấy mình chân thành muốn ở bên những con người này, tại chỗ này và vào thời điểm này. Nhưng còn duy nhất một người Ana mong nhớ, cái người em muốn gặp hơn cả - em gái em, Isabel.

95. Trong lúc ăn, Ana mới biết rằng Isabel đã bị đuổi ra khỏi nhà cha nuôi và bị đưa đến trung tâm cải tạo. Trước bữa ăn, Ana không biết gì về những đêm Isabel bị phạt đứng ngoài cửa đến khuya, hay cái cách nó trừng mắt nhìn cha nuôi khi bị ông ta ra sức mắng mỏ; em cũng không biết gì việc Isabel chửi lại mẹ nuôi và thỉnh thoảng trốn học. Những tin này làm cho Ana đau nhói trong lòng. Em biết rằng Isabel đã khóc gọi cầu cứu, và em khao khát được đi thăm nó.

96. Hai hôm sau, Ana đến trung tâm cải tạo - trông nó chẳng có vẻ gì thay đổi. Em thấy vẫn những bức bích họa màu đỏ, vàng chanh và xanh

lam.

Ana vẫy tay chào người giáo sinh làm việc tại đây khi em còn ở trung tâm. Em vào phòng hành chính và tự hào giới thiệu Beatiz với người giáo sinh mà em quý nhất.

“Ana, đây là bebé của em ư?” Người giáo sinh hỏi.

“Vâng. Beatiz của em đây. Nó rất xinh phải không ạ?” Ana hỏi lại.

“Xinh lắm. Nó có nụ cười giống em,” giáo sinh nhận xét, trùi mền bẹo một bên má Beatiz.

“Cháu trông giống cha nó hơn,” Ana đáp, tim em hơi thất lại.

“Chị có biết Isabel không ạ?” Ana thay đổi chủ đề. “Nó là em gái em.”

Người giáo sinh ngạc nhiên. “Em gái em ư? Nó thuộc diện cá biệt ở đây đấy.”

Ana tự kiềm chế. Em chưa bao giờ nghĩ Isabel lại trở nên như vậy. Nó luôn là người im lặng quan sát mỗi khi Ana gặp rắc rối.

Ana trình cho người giáo sinh một túi đầy bàn chải đánh răng, xà phòng, kem bôi mặt và cuốn sổ tay màu hồng có gáy xoắn cùng một cái bút chì. “Em có thể gửi cho nó những thứ này được không ạ?” Ana hỏi.

Người giáo sinh ngó vào cái túi, lấy ra quyển sổ và bút chì. “Tôi buộc phải tịch thu mấy cái này,” chị ta nói bằng giọng lịch thiệp. “Các em nữ không được phép giữ giấy viết, nếu không chúng sẽ viết thư cho bọn con trai.”

“Em hiểu,” Ana nói, nhớ lại em cũng đã từng dùng những mảnh giấy viết thư cho José và Berto.

“Em đến căng tin và chờ ở đây nhé,” người giáo sinh dặn. “Isabel sẽ được gặp em trong khoảng năm phút. Nó sắp làm xong việc trong vườn.”

Ana ngồi đợi cạnh một cái bàn trong căng tin. Em nhìn lên sân khấu và mỉm cười nhớ lại lần sinh nhật thứ mười lăm của mình.

Ngồi trong căn phòng quen thuộc này, Ana kinh ngạc nhận ra sự song hành giữa cuộc sống của em và Isabel. Không bao lâu nữa Isabel cũng kỷ niệm sinh nhật tuổi mười lăm, trong tình trạng bị quản thúc tại chính trung tâm giáo dưỡng mà Ana từng ăn mừng ngày quinceanera của em.

Vài phút trôi qua, Isabel bước vào, nó mặc chiếc áo đồng phục quen thuộc và cái quần soóc hệt như Ana đã mặc trước kia.

Ana nghĩ rằng em và Isabel trông ngày càng giống nhau hơn, như một cặp sinh đôi vậy. Cả hai cùng có cặp mắt nâu sâu thẳm thẳm, đôi môi đầy đặn, mái tóc quăn đen và dày. Hệt như thai nhi sinh đôi liên kết với nhau suốt thời gian nằm trong dạ con, Ana nghĩ rằng em và Isabel liên kết với nhau chung một trải nghiệm, nỗi thống khổ và cả niềm vui. Isabel là em gái em, gia đình em, em tự hào hứa với cha điều đó.

Kỳ 27: Anh ấy làm em vui và hi vọng!

97. Isabel ôm lấy Ana thật chặt và hôn lên đầu Beatiz. Nó ngồi xuống lấy tay lau những giọt nước mắt. Đó là những giọt nước mắt thất vọng, đơn độc và sợ hãi. Ana chưa bao giờ nhìn thấy Isabel nom tuyệt vọng và trống rỗng như vậy.

Ana lắng nghe những nỗi niềm của Isabel tuôn trào ra như nước sông. Trái tim Ana đau đớn khi Isabel nói: “Tất cả những gì em muốn là được sống cùng chị, cùng Beatiz. Em muốn được ở bên chị và cháu.”

Isabel nhìn thẳng vào mắt Ana khẩn khoản: “Xin chị hãy cứu em.”

Ana nhớ tới lời trăng trối cuối cùng của cha: Con hãy chăm sóc em con nhé.

“Isabel,” Ana nói: “Ngay lúc này thì chị chưa thể làm gì được, nhưng đến khi chỉ đủ mười bảy tuổi, chị sẽ tìm cách để em về sống với chị.”

“

Nghĩa là còn hơn một năm nữa,” giọng Isabel tràn trề thất vọng.

“Chị biết em đã bỏ học,” Ana thay đổi chủ đề.

“Em không chịu đựng được nữa. Chị thật là may mắn vì không phải đi học,” Isabel thanh minh.

“Chị chỉ ước gì được đi học lại thôi,” giọng Ana trở nên giận dữ. “Chị không thể để Beatiz một mình. Chị cũng không thể giao cháu cho người chị không biết, hay người không biết chăm sóc trẻ con.” Đây là lần đầu tiên Ana thực sự hiểu là em lo lắng cho con gái thế nào. Em không thể để Beatiz rơi vào tình trạng bị hành hạ như em trước kia.

“Chị muốn học xong trung học,” Ana nói tiếp. “Nhưng lúc này, ngay cả tiền mua đồng phục chị cũng không có, nói gì đến sách vở.”

Trong một khoảnh khắc cả Ana và Isabel đều cảm thấy nỗi đau đơn và tiếc nuối của mình.

“Dù sao thì chị cũng có Beatiz,” cuối cùng Isabel lên tiếng. “Chị không cô đơn.”

Ana hiểu nỗi cô độc và mắt mắt của Isabel quá lớn. Em đã từng có cảm giác ấy.

“Nuôi con không phải việc nhàn nhã,” Ana dụi dàng nói. “Chị chưa bao giờ hối hận dù chỉ một giây là đã mang Beatiz đến cuộc đời này, nhưng việc đó thực sự vất vả. Chị không thể làm gì mà không có cháu.”

Isabel bắt đầu khóc, Ana bèn đưa Beatiz cho em. Beatiz nhòai ra và cũng khóc tỉ tỉ.

“Ôi, Beatiz, nín đi con,” Ana vỗ về.

“Đây là dì Isabel, hai mẹ con mình cùng rất, rất yêu dì ấy, đúng không?”

98. Khi Beatiz được sáu tháng, bác sĩ làm xét nghiệm HIV/AIDS cho bé lần thứ hai. Kết quả lần này cũng giống như lần đầu tiên, nhưng Beatiz còn phải làm xét nghiệm thêm một lần cuối cùng để chắc chắn rằng bé không có HIV.

99. Ana bắt đầu gặp gỡ Guillermo thường xuyên hơn trong công viên vào các buổi tối. Guillermo rất thích bế Beatiz và ghé sát mặt vào bé. Anh công kên Beatiz lên vai, để bé trên ấy, và điếu qua lại trước mặt các bạn của anh. Ana rất thích khi Guillermo quan tâm săn sóc Beatiz.

“Hola, guapa,” giọng Guillermo phấn khởi. “Hai đêm trước anh không thể ra đây gặp em được.”

“Em biết. Thế anh đi đâu?” Ana hỏi, cố ra vẻ không quan tâm.

“Anh mới tìm được việc làm,” Guillermo khoe. “Công việc làm anh mệt tới mức không còn sức đi ra đây nữa. Tuy nhiên anh đến để hỏi, liệu em và Beatiz có thể đến chơi với mẹ anh tối nay không?”

Cho đến giờ, chưa người con trai nào mời em đến gặp cha mẹ mình. Em tin là Berto sẽ làm việc ấy, nhưng cha mẹ của cậu ấy đều đã mất. Em cảm thấy có lỗi khi nghĩ như vậy, nhưng em gạt Berto ra khỏi đầu và đáp: “Em sẵn lòng đến ạ.”

100. Đêm hôm ấy, Guillermo xuất hiện vào lúc bảy giờ kém năm, anh mặc một chiếc áo sơ mi trắng cài khuy phía dưới và quần bò. Trước đó, Ana đã thử bốn cái áo khác nhau rồi mới quyết định chọn chiếc áo sơ mi màu xanh nhạt và áo hai dây màu trắng. Em tết mái tóc dày thành búi.

Ana và Guillermo tay trong tay, Beatiz thì vắt vẻo trên vai Guillermo, tay kia anh giữ cho bé khỏi ngã. Guillermo dẫn Ana vượt qua những con đường đầy bụi tới một ngôi nhà giống như nhà của cô Aída, ngoại trừ nó được sơn màu vỏ chanh tươi.

Khi hai người bước vào nhà, Ana nhìn thấy mẹ Guillermo đang ngồi trên chiếc ghế vải màu đỏ xem tivi.

“Mamá, đây là Ana và Beatiz,” Guillermo nói với bà.

“Ana, bác muốn gặp cháu từ lâu,” mẹ Guillermo hỏi vui. “Cháu đã làm gì thằng con bác đấy? Nó gặp cháu, rồi tìm được việc làm. Bác nghĩ cháu và nina của cháu có dự phần vào việc đó đấy.”

Ana cảm thấy má ửng hồng trong bóng tối. Em không nghĩ là Guillermo lại quan tâm tới hai mẹ con em như vậy. Điều này làm em thấy vui và hy vọng.

Kỳ cuối: Em muốn chuyện ấy xảy ra thật chậm!

101. Trong Ana bắt đầu nảy nở những tình cảm nghiêm túc với Guillermo. Hầu như đêm nào họ cũng gặp nhau, anh mua tã lót và sữa cho Beatiz.

Đêm này qua đêm khác, ba người ngồi bên nhau, trên chiếc ghế gỗ cũ kỹ trong công viên, tận hưởng những làn gió mát đêm mùa hè. Họ nói chuyện về cuộc sống đã qua; Ana thổ lộ mặc cảm có lỗi khi cắt đứt quan hệ với Berto và buộc phải để Isabel sống trong trung tâm cai tạo. Em kể cho Guillermo nghe nhiều chuyện trong quá khứ, nhưng lúc này nói ra những điều ấy, họ cảm thấy như chúng xảy ra từ rất lâu rồi.

Ana muốn cởi mở và trung thực với Guillermo trong tất cả mọi chuyện. Điều em mong muốn nhất là có thể tin cậy thổ lộ với Guillermo bí mật về HIV của em, nhưng em sợ phản ứng của anh, anh sẽ từ bỏ em.

Một đêm, họ nằm bên nhau trong công viên, Guillermo bắt đầu hôn em mãnh liệt.

“Guillermo, dừng anh,” Ana thì thào. “Em muốn chuyện ấy xảy ra thật chậm cơ.” Ana từ chối làm tình với Guillermo cho đến khi nào em dám nói với anh toàn bộ sự thật.

Ana nghĩ tới cha, người đã bị lây nhiễm HIV/AIDS từ mẹ. Khi cha mẹ em gặp nhau, mẹ em mới mười ba tuổi và còn chưa nhận thức được về căn bệnh đang mang trong mình. Mẹ của Ana không biết rằng tình yêu của mẹ sẽ truyền bệnh nguy hiểm chết người sang cho cha.

Ana không cho phép căn bệnh ấy lây nhiễm sang bất cứ người nào khác. “Mẹ có thể không biết điều đó, nhưng mình phải biết,” em tự nhủ.

102. Ana thức dậy giữa đêm và ngắm nhìn Beatiz. Hơi thở của bé chậm và thư thái, giống như một làn gió nhẹ.

“Mi ninita, te amo - con yêu, mẹ yêu con” Ana thì thầm thật nhanh.

Em không ngủ lại được nữa. Em lo nghĩ chuyện với Guillermo. Em muốn nói cho anh biết mình là người đang mang HIV, nhưng em cũng sợ anh sẽ xa lánh em khi biết điều đó.

Nhưng nhìn Beatiz, Ana quyết định sẽ phải kể hết cho Guillermo nghe trước khi quan hệ giữa hai người tiến triển thêm. Nếu không mọi chuyện sẽ chẳng tốt đẹp cho anh, em và cả Beatiz. Nếu anh ấy không chịu đựng được sự thật này và quan hệ ấy chấm dứt, Ana sẵn sàng chấp nhận. Nếu anh thật sự yêu thương em như những gì em có và muốn mỗi quan hệ hai người tiến xa hơn, thì khi ấy tình yêu phải được xây dựng trên nền tảng của sự thật.

Bây giờ thì Ana hiểu rằng, sự thật bao giờ cũng tốt hơn những bí mật hay sự lừa dối. Trước khi nói với tất cả mọi người về căn bệnh của mình, Ana cảm thấy yếu đuối và đơn độc. Lúc này em nhận ra rằng căn bệnh của em không còn là bí mật nữa; nó là một phần của em, nhưng nó không thể bắt em làm nô lệ. Em được quyền tự do sống cuộc đời mình một cách đầy đủ và có trách nhiệm như em có thể.

Ana hy vọng em có thể tìm được dũng khí để kể cho Guillermo nghe. Dịu dàng hôn lên trán Beatiz, trong em tràn ngập hy vọng về tương lai của bé, một tương lai mà cách đây không lâu vẫn phải giữ trong vòng bí mật, thì nay được cởi mở, trung thực và đầy niềm tin.

Hậu từ

Quyển sách này chưa thể kết thúc, bởi vì nó là tác phẩm không hư cấu dựa trên một câu chuyện có thực và vẫn còn tiếp diễn. Ana mới mười bảy tuổi, cuộc sống còn đầy sự lựa chọn ở phía trước. Lần cuối cùng trò chuyện với Ana, tôi được biết:

Em đã kể cho Guillermo nghe mình mang virus HIV dương tính. Anh đã chấp nhận điều đó và mối quan hệ giữa hai người tiếp tục tiến triển. Nếu họ tiến tới quan hệ tình dục, Ana sẽ quyết tâm chỉ làm chuyện ấy khi có bao cao su. Ngay cả nếu quan hệ của họ chỉ dừng lại ở đây, thì sự can đảm của Ana trong nỗ lực trung thực hoàn toàn với anh được coi là bước đi chủ yếu định hình cuộc sống cá nhân của em.

Cả Ana và Berto đều quay lại trường học. Đã tìm được người giữ trẻ tin cậy trông nom Beatiz.

Beatiz sẽ được xét nghiệm HIV lần cuối cùng khi 18 tháng tuổi để xác định chắc chắn bé không bị lây nhiễm.

Isabel đã được chuyển từ trung tâm cải tạo tới trại trẻ mồ côi, nơi Ana nghĩ rằng em gái sẽ hành xử tốt hơn. Ana vẫn mơ ước sớm tới ngày em thực hiện lời trăng trối của cha, sống dưới cùng một mái nhà với Isabel và Beatiz.

Quyển sách phải kết thúc ở đây, nhưng câu chuyện của Ana sẽ còn được viết tiếp – từ bây giờ và chính em là tác giả.

Hết.